

**ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN**



**PHẠM THỊ VINH**

**ĐẢNG BỘ QUẬN 7 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
LÃNH ĐẠO PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI  
GIAI ĐOẠN 1997 - 2015**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC LỊCH SỬ**

**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH - 2019**

**ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN**



**PHẠM THỊ VINH**

**ĐẢNG BỘ QUẬN 7 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
LÃNH ĐẠO PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI  
GIAI ĐOẠN 1997 - 2015**

**CHUYÊN NGÀNH: LỊCH SỬ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM  
MÃ SỐ: 60.22.03.15**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC LỊCH SỬ**

**Người hướng dẫn khoa học:  
PGS, TS. HỒ SƠN ĐÀI**

**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH - 2019**

## LỜI CẢM ƠN

Để hoàn thành luận văn thạc sĩ, đầu tiên tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành đến: Ban Giám hiệu trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn Thành phố Hồ Chí Minh, quý thầy cô khoa Lịch sử đã tạo điều kiện cho tôi môi trường học tập tốt nhất, giúp tôi có thêm nguồn kiến thức quý giá.

Tôi xin cảm ơn sâu sắc đến PGS.TS. Hồ Sơn Đài đã tận tình chỉ dạy, hướng dẫn và giúp đỡ tôi trong suốt quá trình hoàn thành luận văn.

Trong quá trình thực hiện luận văn tốt nghiệp, tôi đã gặp nhiều khó khăn trong việc thu thập tư liệu, thông tin thực tế. Qua đây, tôi xin gửi lời cảm ơn đến Ủy ban nhân dân Quận 7, Quận ủy Quận 7, Phòng Tuyên giáo Quận 7... đã tận tình giúp đỡ, tạo điều kiện thuận lợi và cung cấp một số tài liệu cần thiết cho luận văn của tôi hoàn thành tốt nhất.

Cuối cùng, tôi xin chân thành cảm ơn sự giúp đỡ của cơ quan, đồng nghiệp, gia đình và bạn bè đã động viên, hỗ trợ tôi trong suốt thời gian qua.

Trân trọng cảm ơn!

*Thành phố Hồ Chí Minh, tháng 12 năm 2018*

Học viên

**Phạm Thị Vinh**

## **LỜI CAM ĐOAN**

Tôi xin cam đoan, đề tài “*Đảng bộ Quận 7 Thành phố Hồ Chí Minh lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 1997 - 2015*” là công trình nghiên cứu do tôi thực hiện dưới sự hướng dẫn khoa học của PGS.TS. Hồ Sơn Đài. Tất cả các số liệu trong luận văn đều được trích dẫn từ những nguồn chính thống, đáng tin cậy, có nguồn rõ ràng, các nhận định trong luận văn được rút ra từ kết quả nghiên cứu của bản thân.

*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 11 năm 2018*

Người cam đoan

**Phạm Thị Vinh**

## MỤC LỤC

|                                                                                                           |    |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|
| <b>PHẦN MỞ ĐẦU</b> .....                                                                                  | 1  |
| 1. Lý do chọn đề tài.....                                                                                 | 1  |
| 2. Lịch sử nghiên cứu vấn đề .....                                                                        | 3  |
| 3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu đề tài.....                                                            | 6  |
| 4. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu.....                                                                   | 6  |
| 6. Đóng góp của đề tài.....                                                                               | 8  |
| 7. Kết cấu của đề tài .....                                                                               | 8  |
| <b>Chương 1: TỔNG QUAN VỀ QUẬN 7, ĐẢNG BỘ NHÀ BÈ VÀ TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI TỪ 1975 ĐẾN 1996</b> ..... | 9  |
| 1.1. TỔNG QUAN VỀ QUẬN 7 VÀ ĐẢNG BỘ NHÀ BÈ TỪ 1975 .....                                                  | 9  |
| 1.1.1. Quận 7 - địa lý hành chính và tự nhiên.....                                                        | 9  |
| 1.1.2. Cư dân và đặc điểm kinh tế - xã hội trước năm 1997 .....                                           | 12 |
| 1.1.3. Vài nét về Đảng bộ Nhà Bè giai đoạn 1975 - 1996 .....                                              | 14 |
| 1.2. ĐẢNG BỘ LÃNH ĐẠO PHÁT TRIỂN KINH TẾ-XÃ HỘI TỪ 1975.. ..                                              | 18 |
| 1.2.1. Giai đoạn 1975 - 1985.....                                                                         | 18 |
| 1.2.2. Giai đoạn 1986 - 1996.....                                                                         | 27 |
| <b>Chương 2: QUÁ TRÌNH LÃNH ĐẠO PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI CỦA ĐẢNG BỘ QUẬN 7 TỪ 1997 ĐẾN 2015</b> ..... | 38 |
| 2.1. ĐẢNG BỘ QUẬN 7 LÃNH ĐẠO PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI TỪ 1997 ĐẾN 2000 .....                           | 38 |
| 2.1.1. Bối cảnh lịch sử và chủ trương phát triển kinh tế - xã hội của Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh ..... | 38 |
| 2.1.2. Chủ trương phát triển kinh tế - xã hội của Đảng bộ Quận 7 từ 1997..                                | 41 |
| 2.1.3. Hoạt động lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội của Đảng bộ Quận 7..                                | 46 |

|                                                                                                           |     |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|
| 2.2. ĐẢNG BỘ LÃNH ĐẠO PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI TỪ 2000 - 2005.....                                     | 55  |
| 2.2.1. Bối cảnh lịch sử và chủ trương phát triển kinh tế - xã hội của Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh ..... | 55  |
| 2.2.2. Chủ trương phát triển kinh tế-xã hội của Đảng bộ Quận 7 từ 2000....                                | 57  |
| 2.2.3. Hoạt động lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội của Đảng bộ Quận 7..                                | 59  |
| 2.3. ĐẢNG BỘ LÃNH ĐẠO PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI TỪ NĂM 2005 ĐẾN 2010.....                               | 66  |
| 2.3.1. Bối cảnh lịch sử và chủ trương phát triển kinh tế - xã hội của Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh ..... | 66  |
| 2.3.2. Chủ trương phát triển kinh tế - xã hội của Đảng bộ Quận 7 giai đoạn 2005 - 2010.....               | 69  |
| 2.3.3. Hoạt động lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội của Đảng bộ Quận 7..                                | 71  |
| 2.4. ĐẢNG BỘ LÃNH ĐẠO PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI GIAI ĐOẠN 2010 - 2015.....                              | 77  |
| 2.4.1. Bối cảnh lịch sử và chủ trương phát triển kinh tế - xã hội của Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh ..... | 77  |
| 2.4.2. Chủ trương phát triển kinh tế - xã hội của Đảng bộ Quận 7.....                                     | 83  |
| 2.4.3. Hoạt động lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội của Đảng bộ Quận 7..                                | 87  |
| Chương 3: ĐÁNH GIÁ CHUNG VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM VỀ SỰ LÃNH ĐẠO PHÁT TRIỂN KINH TẾ-XÃ HỘI GIAI ĐOẠN.....   | 104 |
| 3.1. ƯU ĐIỂM VÀ HẠN CHẾ CỦA ĐẢNG BỘ QUẬN 7 .....                                                          | 104 |
| 3.1.1. Ưu điểm.....                                                                                       | 104 |
| 3.1.2. Hạn chế.....                                                                                       | 114 |
| 3.2. BÀI HỌC KINH NGHIỆM .....                                                                            | 117 |
| TÀI LIỆU THAM KHẢO.....                                                                                   | 130 |
| PHỤ LỤC .....                                                                                             | 140 |

## **PHẦN MỞ ĐẦU**

### **1. Lý do chọn đề tài**

Phát triển kinh tế và thực hiện các vấn đề xã hội là một nội dung quan trọng của các quốc gia và của toàn thể nhân loại. Trình độ phát triển kinh tế - xã hội được coi là thước đo sự tiến bộ của loài người, là mức so sánh sự phát triển của mỗi quốc gia. Với xu thế toàn cầu hóa hiện nay, sự phát triển kinh tế - xã hội của mỗi nước đóng vai trò quan trọng trong tiến trình hội nhập thế giới, đặc biệt là về kinh tế. Nước nào có nền kinh tế phát triển mạnh sẽ có lợi thế rất nhiều trong quá trình tham gia vào hoạt động quốc tế.

Sau hơn 30 năm đổi mới, đất nước đã đạt được những thành tựu to lớn trên mọi lĩnh vực. Đó là kinh tế tăng trưởng khá nhanh, đời sống nhân dân được cải thiện rõ rệt; Hệ thống chính trị và khối đại đoàn kết toàn dân tộc được củng cố và tăng cường; Tình hình chính trị xã hội ổn định, quốc phòng an ninh được giữ vững. Tuy nhiên, nước ta muốn xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội phải có cơ sở vật chất chủ nghĩa xã hội, muốn có cơ sở vật chất của chủ nghĩa xã hội, phải thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh. Để mục tiêu này sớm thành hiện thực, đòi hỏi sự cố gắng nỗ lực phát triển của mỗi vùng, mỗi địa phương trên tất cả các lĩnh vực: kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội và đặc biệt là năng lực lãnh đạo của Đảng bộ mỗi địa phương.

Quận 7 là một quận nằm ở phía Đông Nam Thành phố Hồ Chí Minh, được hình thành từ 5 xã phía Bắc và một phần thị trấn huyện Nhà Bè cũ, theo Nghị định 03/CP của Chính phủ ngày 1/4/1997. Sau gần hai mươi năm thành lập (1997 - 2015) với bốn nhiệm kỳ Đại hội Đảng bộ, Quận 7 đã tạo nên bước phát triển mới và giữ một vị thế quan trọng của Thành phố Hồ Chí Minh trong tiến trình phát triển đô thị hóa và đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội về phía Nam. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, Quận 7 đã có bước phát

triển mạnh mẽ trên lĩnh vực kinh tế, xã hội. Cuộc sống của người dân trong quận đã hoàn toàn khác xa so với trước khi tách quận. Sự phát triển kinh tế, ổn định xã hội của Quận 7 đang được xem là quận điển hình thành công cần được làm rõ nhằm cung cấp những luận cứ khoa học, kinh nghiệm thực tiễn cho Đảng, chính quyền địa phương nơi đây cũng như các địa phương khác.

Những thành tựu của Quận 7 trong quá trình phát triển đô thị hóa là minh chứng cho sự thành công và năng lực lãnh đạo của Đảng bộ quận, thể hiện trong việc đề ra những chủ trương, quyết sách đúng đắn để phát huy nguồn lực cho đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh và dịch vụ, xây dựng cơ sở hạ tầng, tăng trưởng kinh tế gắn với phát triển văn hóa và công bằng xã hội.

Tuy nhiên, trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội, Quận 7 cũng gặp rất nhiều khó khăn. Đó là, phát triển kinh tế chưa khai thác hết thế mạnh, tiềm năng của quận; sự cạnh tranh gay gắt của nền kinh tế thị trường; các vấn đề của quá trình đô thị hóa như: khoảng cách hai bộ phận dân cư có đời sống và thu nhập khác nhau, tình trạng ngập úng ngày càng trầm trọng, xảy ra trên diện rộng, kinh doanh trái phép, lấn chiếm lòng lề đường; các tệ nạn xã hội trộm cướp, ma túy, mại dâm còn diễn ra trên địa bàn quận. Để tiếp tục đẩy mạnh tiến trình phát triển kinh tế - xã hội trong thời gian tới, Đảng bộ quận cần có chủ trương và phương pháp lãnh đạo phù hợp, đáp ứng được các đòi hỏi của thực tiễn.

Hiện nay đã có một số công trình nghiên cứu về lịch sử Đảng bộ Quận 7 hoặc về kinh tế, xã hội của Quận 7. Tuy nhiên, chưa có công trình nào nghiên cứu đầy đủ, hệ thống quá trình lãnh đạo phát triển kinh tế, xã hội của Đảng bộ Quận 7 từ ngày tái lập quận đến nay.

Với các lý do nêu trên, tác giả chọn đề tài “***Đảng bộ Quận 7 Thành phố Hồ Chí Minh lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 1997 - 2015***” làm luận văn thạc sĩ chuyên ngành Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam.



## 2. Lịch sử nghiên cứu vấn đề

Trong những năm qua đã có nhiều công trình viết về Đảng lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội đã được công bố. Có thể nêu một số công trình chủ yếu sau đây:

*2.1. Nhóm công trình nghiên cứu về Đảng lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội nói chung*

Đặng Đức Đàm (1997), *Đổi mới Kinh tế ở Việt Nam - thực trạng và triển vọng*, Nxb. Tài chính, Hà Nội. Đây là công trình được viết với mục đích tổng kết quá trình đổi mới kinh tế Việt Nam từ khi thực hiện đường lối đổi mới của Đảng. Do đó, trong phần nội dung, tác giả đề cập đến đổi mới kinh tế vĩ mô và phát triển các loại hình doanh nghiệp trong quá trình đổi mới kinh tế. Trong phần thứ nhất, khi nói về phát triển kinh tế, tác giả đã nói về vai trò lãnh đạo của Đảng trong việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế và đầu tư phát triển.

PGS.TS. Đặng Thị Loan (chủ biên) (2006), *Kinh tế Việt Nam hai mươi năm đổi mới (1986 - 2006) thành tựu và những vấn đề đặt ra*, Nxb. Đại học Kinh tế Quốc dân, Hà Nội. Công trình này chủ yếu nghiên cứu và trình bày có hệ thống về quá trình phát triển kinh tế, xã hội Việt Nam. Đồng thời tác giả cũng đã nêu lên thành tựu, hạn chế của kinh tế nước ta từ khi đổi mới đến nay. Qua đó, tổng kết và đúc rút ra những bài học kinh nghiệm cho chặng đường phát triển kinh tế, xã hội giai đoạn tiếp theo.

Ngoài ra, còn một số công trình nghiên cứu khác về kinh tế - xã hội của đất nước dưới sự lãnh đạo của Đảng sau 30 năm đổi mới như: Võ Đại Lược (2007), *Kinh tế Việt Nam đổi mới và phát triển*, Nxb. Thế giới, Hà Nội; PGS.TS. Vũ Văn Hiến, TS. Đinh Xuân Lý (2004), *Đổi mới ở Việt Nam - tiến trình, thành tựu và kinh nghiệm*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội; Nguyễn Tiến

Dy (2009), *Tổng quan kinh tế xã hội Việt Nam 2006 - 2010*, Nxb. Thống kê, Hà Nội.

### *2.1. Nhóm công trình về Đảng lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội Thành phố Hồ Chí Minh*

Phan Xuân Biên, Trần Nhu (2005), *Thành phố Hồ Chí Minh 30 năm xây dựng và phát triển*, Nxb. Giáo dục, Thành phố Hồ Chí Minh. Tác phẩm này cho chúng ta thấy được toàn cảnh thành tựu quan trọng về kinh tế - xã hội của Thành phố Hồ Chí Minh trên các lĩnh vực: công nghiệp - nông nghiệp, thương mại - dịch vụ - du lịch, giáo dục - đào tạo, khoa học và công nghệ, đời sống văn hóa, những thành tựu đặc biệt về an sinh, phúc lợi xã hội, vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng...

Cao Thu Hà (2011), *Đảng bộ huyện Cần Giờ lãnh đạo phát triển văn hóa, xã hội giai đoạn 1991 - 2010*, (Luận văn Thạc sĩ chuyên ngành Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn, Thành phố Hồ Chí Minh). Luận văn khái quát về những đặc điểm huyện Cần Giờ và quá trình Đảng bộ huyện Cần giờ lãnh đạo phát triển văn hóa, xã hội giai đoạn 1991 - 2010.

Phạm Thị Vẹn (2014), *Đảng bộ quận Thủ Đức lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 1997 - 2010*, (Luận văn Thạc sĩ chuyên ngành Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn, Thành phố Hồ Chí Minh). Chương 1 tác giả đã khái quát về thực trạng kinh tế - xã hội trước khi tái lập quận Thủ Đức. Chương 2 luận văn làm rõ quá trình lãnh đạo, phát triển kinh tế - xã hội của Đảng bộ quận Thủ Đức từ năm 1997 đến năm 2010. Chương 3 luận văn đã đánh giá về quá trình lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội của Đảng bộ quận Thủ Đức từ 1997 - 2010.

### *2.3. Nhóm công trình về lịch sử Quận 7 và huyện Nhà Bè*

PGS.TS. Hồ Sơn Đài (2015), *Lịch sử Đảng bộ Nhà Bè (1930 - 2015)*,

Nhà xuất bản Văn hóa - Văn nghệ. Công trình đã ghi lại lịch sử của quá trình đấu tranh giải phóng dân tộc và xây dựng, phát triển Nhà Bè trong 85 năm qua của cán bộ, đảng viên và nhân dân huyện dưới sự lãnh đạo của Đảng. Đây cũng là tài liệu giáo dục lịch sử truyền thống cho thế hệ trẻ, và quan trọng hơn, qua đó rút ra những bài học kinh nghiệm quý báu trong công cuộc xây dựng, bảo vệ và phát triển mảnh đất Nhà Bè cũng như các địa phương khác hiện nay.

Đảng bộ Quận 7 (2012), *Quận 7 mười lăm năm xây dựng và phát triển (1997 - 2002)*, công trình đã phác họa được bức tranh kinh tế, xã hội, văn hóa, chính trị, an ninh quốc phòng của Quận 7 sau khi chia tách đến nay.

Đảng bộ phường Phú Mỹ - Quận 7 (2015), *Lịch sử truyền thống Đảng bộ và Nhân dân phường Phú Mỹ - Quận 7 (1930 - 2015)*, công trình ghi lại lịch sử quá trình đấu tranh chống đế quốc thực dân xâm lược (1930 - 1975) và công cuộc khắc phục hậu quả chiến tranh, khôi phục, xây dựng quê hương của cán bộ, đảng viên và nhân dân phường Phú Mỹ, Quận 7 trong những năm (1975 - 2015). Đây còn là nguồn tài liệu để giáo dục lịch sử truyền thống cho thế hệ trẻ hiện nay và mai sau.

Đảng bộ Quận 7 (2017), *Tập kỷ yếu “Quận 7 - 10 năm xây dựng và phát triển”*, công trình cung cấp cho chúng ta một tầm nhìn tổng thể về kinh tế - xã hội của Quận 7 sau 10 năm tái lập quận.

Các công trình nói trên đã đề cập đến lịch sử Nhà Bè, Quận 7, trình bày đặc điểm tự nhiên, hành chính và cư dân, tình hình kinh tế - xã hội và sự lãnh đạo của địa phương. Tuy nhiên, chưa có công trình nào đi sâu trình bày một cách hệ thống và tương đối đầy đủ về quá trình lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội của Đảng bộ Quận 7 nhưng đã cung cấp nhiều số liệu và luận cứ khoa học để tác giả thực hiện đề tài “*Đảng bộ Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 1997 - 2015*”.

### **3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu đề tài**

*Đối tượng nghiên cứu:* Hoạt động lãnh đạo của Đảng bộ Quận 7 về kinh tế - xã hội tại Quận 7 trong giai đoạn 1997 - 2015.

*Không gian nghiên cứu:* Địa bàn hành chính Quận 7 hiện nay (gồm 10 phường: Tân Thuận Đông, Tân Thuận Tây, Tân Kiểng, Tân Hưng, Tân Quy, Tân Phong, Tân Phú, Bình Thuận, Phú Thuận và Phú Mỹ).

*Thời gian nghiên cứu:* Từ năm 1997 đến năm 2015, tức là từ khi Quận 7 được tách ra từ huyện Nhà Bè cũ cho đến năm 2015.

### **4. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu**

*Mục đích nghiên cứu:*

- Làm rõ quá trình Đảng bộ Quận 7 vận dụng đúng đắn, sáng tạo và triển khai thực hiện đường lối kinh tế - xã hội của Đảng Cộng sản Việt Nam, Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh vào lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương giai đoạn 1997 - 2015.
- Tổng kết một chặng đường lãnh đạo của Đảng bộ Quận 7 tại một địa bàn đô thị mới của Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 1997 - 2015.
- Khẳng định những kết quả đạt được, những hạn chế còn tồn tại và những vấn đề bất cập mới nảy sinh trong quá trình thực hiện; từ đó, nêu một số bài học kinh nghiệm về lãnh đạo triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

*Nhiệm vụ nghiên cứu:*

- Trình bày quá trình Đảng bộ Quận 7 vận dụng và triển khai hiệu quả đường lối phát triển kinh tế - xã hội của Đảng Cộng sản Việt Nam và Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh tại địa phương.
- Làm rõ các điều kiện, hoàn cảnh làm cơ sở để Đảng bộ Quận 7 lãnh đạo phát triển kinh tế xã hội quận.
- Phân tích kết quả của quá trình lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện phát triển kinh tế xã hội của Đảng bộ Quận 7 giai đoạn nghiên cứu 1997 - 2015.

- Nêu một số bài học kinh nghiệm về lãnh đạo triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

## **5. Cơ sở, phương pháp nghiên cứu và nguồn tài liệu**

### *Cơ sở lý luận nghiên cứu:*

Luận văn trình bày dựa trên nền tảng lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam về những vấn đề kinh tế - xã hội; những báo cáo tổng kết thực tiễn về xây dựng Đảng, về Đảng lãnh đạo kinh tế - xã hội trong các văn kiện Đảng, văn kiện đại hội Đảng các cấp.

### *Phương pháp nghiên cứu:*

Trong luận văn này tác giả sử dụng chủ yếu hai phương pháp cơ bản của khoa học Lịch sử là phương pháp Lịch sử và phương pháp Logic. Phương pháp Lịch sử giúp xem xét tiến trình và biểu hiện phát triển của kinh tế - xã hội qua các giai đoạn khác nhau. Phương pháp Logic lại giúp trình bày, tổng kết, khái quát, làm rõ bản chất, quy luật, khuynh hướng chung trong sự vận động phát triển của nó. Đồng thời tác giả còn sử dụng các phương pháp nghiên cứu khác như: phương pháp liên ngành (kinh tế học, xã hội học, phương pháp so sánh, phân tích, tổng hợp,...) nhằm làm rõ những nét phổ biến, nét đặc thù của sự phát triển kinh tế - xã hội ở Quận 7.

### *Nguồn tài liệu:*

Để thực hiện đề tài này tác giả đã tham khảo và sử dụng nhiều nguồn tư liệu khác nhau.

- Đầu tiên là những văn kiện, nghị quyết của Đảng Cộng sản Việt Nam, Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh và Đảng bộ Quận 7 về phát triển kinh tế - xã hội. Các tài liệu này đã giúp cho tác giả hiểu rõ hơn về những chủ trương nhằm phát triển kinh tế - xã hội của Đảng, về sự vận dụng sáng tạo của Đảng bộ Quận 7 vào thực tế địa phương, góp phần tạo nên sự chuyển

biến sâu sắc trong kinh tế - xã hội của quận.

- Nguồn tư liệu thứ hai là các số liệu thống kê về tình hình kinh tế - xã hội từ tài liệu Lịch sử Đảng bộ Nhà Bè, Quận 7; các báo cáo tổng kết của Quận ủy, Ủy ban nhân dân Quận 7 và phòng ban có liên quan làm nguồn tài liệu phục vụ nghiên cứu.

- Nguồn tài liệu thứ ba là sách, luận án, luận văn, bài viết về vấn đề kinh tế - xã hội của những nhà nghiên cứu đi trước như

## **6. Đóng góp của đề tài**

*Đóng góp khoa học:* Đề tài làm sáng tỏ quan điểm, đường lối phát triển kinh tế - xã hội của Đảng Cộng sản Việt Nam trong giai đoạn 1997 - 2015. Bước đầu phục dựng quá trình lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội của Đảng bộ Quận 7, góp phần minh họa, làm phong phú thêm Lịch sử Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh.

*Đóng góp thực tiễn:* Đề tài có thể làm tài liệu tham khảo trong việc nghiên cứu, tìm hiểu, học tập về quá trình xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội của Quận 7. Một số bài học kinh nghiệm của luận văn có thể dùng để tham khảo trong việc hoạch định và thực hiện chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của Quận 7 trong giai đoạn tiếp theo.

## **7. Kết cấu của đề tài**

Ngoài phần mở đầu, kết luận, phụ lục, danh mục tài liệu tham khảo, đề tài được chia làm 3 chương:

Chương 1: Tổng quan về Quận 7, Đảng bộ quận và tình hình kinh tế - xã hội từ 1975 đến 1996

Chương 2: Quá trình lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội của Đảng bộ Quận 7 từ 1997 đến 2015.

Chương 3: Một số nhận xét về quá trình lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội quận của Đảng bộ Quận 7.

## **Chương 1:**

### **TỔNG QUAN VỀ QUẬN 7, ĐẢNG BỘ NHÀ BÈ VÀ TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI TỪ 1975 ĐẾN 1996**

#### **1.1. TỔNG QUAN VỀ QUẬN 7 VÀ ĐẢNG BỘ NHÀ BÈ TỪ 1975 ĐẾN 1996**

##### **1.1.1. Quận 7 - địa lý hành chính và tự nhiên**

##### **1.1.1.1. Địa lý hành chính**

Lịch sử hình thành vùng đất Quận 7 được biết đến từ những năm cuối thế kỷ XVI đầu thế kỷ XVII. Phần đất Quận 7 ngày nay thuộc Nhà Bè vào năm 1820 là đất của huyện Bình Dương, phủ Tân Bình, trấn Phiên An. Năm 1836, trấn Phiên An được đổi thành tỉnh Phiên An, và sau đó lại cải thành tỉnh Gia Định.

Năm 1945, phần đất Quận 7 trở thành một quận quen thuộc tỉnh Gia Định bao gồm 4 tổng, trong đó hai tổng Bình Trị Hạ và Dương Hòa Hạ tương đương với Nhà Bè. Riêng hai tổng Bình Trị Hạ và Dương Hòa Hạ ở thời điểm 1944 chỉ còn 11 xã thôn là Tân Thuận Đông, Tân Quy Tây, Phú Mỹ Tây, Phước Long Đông, Phú Xuân Hội, Phước Lộc, Long Kiểng, Nhơn Đức, Phú Lễ, Long Đức Đông và Hiệp Phước.

Dưới thời Mỹ - nguy, vào năm 1961, chính quyền Sài Gòn cho sáp nhập một phần phía Bắc huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An vào Quận 7, thuộc tỉnh Gia Định. Đến năm 1972, Quận 7 vẫn thuộc tỉnh Gia Định gồm 9 xã: Long Đức, Long Kiểng, Nhơn Đức, Phú Mỹ Tây, Phú Xuân Hội, Phước Lộc, Tân Thuận Đông và Tân Quy Đông.

Từ sau ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước đến năm 1997, Nhà Bè là một huyện ngoại thành của Thành phố Hồ Chí Minh. Toàn huyện có một thị trấn và mười một xã gồm bảy xã đô thị hóa (Tân Thuận Đông, Tân Thuận Tây, Tân Quy Đông, Tân Quy Tây, Hiệp Phước, Phú Mỹ,

Phú Xuân) và bốn xã nông thôn (Phước Lộc, Phước Kiểng, Long Thới, Nhơn Đức).

Năm 1997, theo Nghị định số 03/CP của Chính phủ, ngày 1 tháng 4 năm 1997, Nhà Bè được tách từ 5 xã phía bắc và một phần thị trấn Nhà Bè để thành lập Quận 7 với diện tích tự nhiên là 3.576 ha trong đó đất chuyên dùng và xây dựng chiếm 1.171,34 ha, đất nông nghiệp là 1.368,9 ha, phần còn lại là diện tích sông, kênh, rạch.

Như vậy, từ năm 1997, Quận 7 là một trong năm quận mới của Thành phố Hồ Chí Minh, được tách ra từ một phần thị trấn của Nhà Bè và 5 xã là Tân Thuận Đông, Tân Thuận Tây, Tân Quy Đông, Tân Quy Tây, Phú Mỹ. Đến nay, Quận 7 có 10 phường: Tân Thuận Đông, Tân Thuận Tây, Tân Kiểng, Tân Hưng, Tân Quy, Tân Phong, Tân Phú, Bình Thuận, Phú Thuận và Phú Mỹ.

#### **1.1.1.2. Địa lý tự nhiên**

Quận 7 nằm ở phía Nam Thành phố Hồ Chí Minh, có vị trí quan trọng trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố; phía Bắc giáp Quận 4 và Quận 2, ranh giới là Kênh Tẻ và sông Sài Gòn; phía Nam giáp huyện Nhà Bè, ranh giới là rạch Đĩa, sông Phú Xuân; phía Đông giáp Quận 2, Đồng Nai, ranh giới là sông Sài Gòn và sông Nhà Bè; phía Tây giáp Quận 8 và huyện Bình Chánh, ranh giới là rạch Ông Lớn.

Địa hình Quận 7 tương đối bằng phẳng, độ cao thay đổi không lớn, trung bình từ 0,6 m đến 1,5 m. Đất đai thuộc loại đất phèn mặn. Nguồn nước chịu ảnh hưởng của chế độ bán nhật triều, một nửa năm ngọt, một nửa năm mặn, độ mặn tăng cao và kéo dài ngay cả trong mùa mưa.

Đặc trưng của Quận 7 là rất nhiều sông rạch, trong đó có các sông rạch lớn bao quanh như: sông Sài Gòn, sông Nhà Bè, sông Ông Lớn, sông Phú Xuân, Kênh Tẻ, rạch Rôi và mạng lưới các kênh rạch nhỏ. Diện tích mặt



nước của quận là 1.017,9 ha, chiếm 28,5% diện tích tự nhiên của quận; trong đó chủ yếu là mặt nước trên các sông Sài Gòn, Nhà Bè. Nước ngầm tại Quận 7 rất hạn chế, mạch nông bị nhiễm mặn.

Khí hậu Quận 7 rất ôn hòa, nhiệt độ trung bình hằng năm khoảng 27°C, lượng mưa là 330mm, độ ẩm trong năm 80% và tổng số giờ nắng trong năm là 2.500 giờ. Gió thịnh hành 3 hướng chính là Đông Nam, Nam và Tây Nam. Tốc độ gió trung bình 2 - 3m/s và trong vùng không có bão. Lượng mưa trung bình hàng năm phân bố không đều, chỉ tập trung từ tháng 5 đến tháng 11, số ngày mưa thực sự trong năm chỉ vào khoảng 5 tháng. Mùa khô hầu như không có ngày mưa nào, do đó mực nước sông rất thấp, dòng nước mặn đã theo những con nước thủy triều xâm nhập sâu vào đất liền. Hậu quả của sự nhiễm mặn là tình trạng khan hiếm nước ngọt và tình trạng độc vụ. Để khắc phục những điều bất lợi trên, Đảng bộ và nhân dân Quận 7 đã chú ý đến thế mạnh nuôi trồng thủy sản phục vụ xuất khẩu có giá trị kinh tế cao. Đặc biệt thời gian gần đây, các khu công nghiệp, khu du lịch phát triển các ngành dịch vụ tại chỗ.

Quận 7 là một trong những cửa ngõ giao thông, cả đường thủy lẫn đường bộ của Thành phố với trong và ngoài nước, là cầu nối mở hướng phát triển của Thành phố với Biển Đông và thế giới. Tổng diện tích đường bộ trên địa bàn quận khoảng 38 ha, chiếm 1,86% diện tích tự nhiên. Trong đó các cầu Tân Thuận 1, Tân Thuận 2, Kinh Tế và Rạch Ông kết nối giữa Quận 7 với nội thành, góp phần quan trọng vào sự phát triển kinh tế của quận. Các trục giao thông lớn đi qua quận như Xa lộ Bắc Nam, đường cao tốc Nguyễn Văn Linh. Sông Sài Gòn bao bọc phía Đông với hệ thống cảng chuyên dụng, trung chuyển hàng hóa đi nước ngoài và ngược lại, có 3 cảng lớn là cảng Bến Nghé, cảng Tân Thuận, cảng Bông Sen và một số cảng chuyên dụng phục vụ cho nội bộ như cảng Rau Quả, cảng Dầu Thực Vật.

Vị trí địa lý Quận 7 rất thuận lợi cho việc phát triển thương mại và vận tải hàng hóa cũng như hành khách đi các vùng lân cận; khá thuận tiện cho việc hình thành các khu công nghiệp, khu chế xuất và có điều kiện thu hút vốn đầu tư trong và ngoài nước.

### **1.1.2. Cư dân và đặc điểm kinh tế - xã hội trước năm 1997**

#### **1.1.2.1. Cư dân**

Sự hình thành cư dân Quận 7 diễn ra do quá trình di dân tự nhiên, di dân cơ chế và chuyển cư tại chỗ. Do đó, ngoài một bộ phận cư dân có gốc gác lâu đời ở địa phương, còn có những người ở nơi khác đã đến Quận 7 làm ăn sinh cơ lập nghiệp. Dân số Quận 7 khi mới thành lập (tháng 4-1997) là 90.920 nhân khẩu, nhưng chỉ sau gần 1 năm (tháng 12-1997), dân số đã tăng lên 97.806 người, tăng 7,57% và tính đến ngày 01-4-2001 dân số của quận đã lên đến 115.024 người, tốc độ tăng dân số đã lên đến 8,38% so với năm 1997. Hiện nay dân số Quận 7 là 310.178 nhân khẩu. Xét cơ cấu dân số theo độ tuổi, tỉ lệ dân số trong độ tuổi từ 15 - 34 tuổi chiếm 42,3% tổng dân số của quận. Tình trạng dân cư đang xáo trộn rất mạnh và phân bố không đều, mật độ dân số bình quân là 8.690 người/km<sup>2</sup>. Đại đa số đồng bào là người Kinh, người Hoa có 1.392 nhân khẩu.

Quận 7 có các tôn giáo như đạo Phật, Thiên Chúa, Tin Lành, Cao Đài. Về tín ngưỡng tôn giáo, có 31 cơ sở tôn giáo, trong đó có 14 chùa, 10 tịnh thất, tịnh xá, 5 nhà thờ Thiên Chúa giáo, 1 hội Thánh Tin Lành, 1 nhà nguyện. Về các cơ sở tín ngưỡng dân gian, có 3 đình, 1 đền, 11 miếu. Lễ hội truyền thống tại các cơ sở tín ngưỡng dân gian được tổ chức thường xuyên tập trung vào tháng 1 âm lịch. Một số đình, miếu đã duy trì hoạt động lễ hội này từ 100 - 200 năm. Các di tích lịch sử văn hóa, Đình Tân Quy Đông, Đình thờ thần Thành Hoàng bốn cảnh, có sắc phong của vua Tự Đức; di tích lịch sử Gò Ô Môi, nhà tưởng niệm Bác Hồ, nghĩa trang liệt sĩ.

Cũng như tất cả người dân Thành phố Hồ Chí Minh, người dân Quận 7 có truyền thống cần cù, sáng tạo trong lao động; có ý chí bất khuất, kiên cường trước mọi khó khăn gian khổ, luôn có ý chí vươn lên, tự lập, tự cường, đoàn kết xây dựng quê hương. Họ luôn có sự kết hợp hài hòa giữa văn hóa truyền thống và hiện đại, góp phần hình thành lối sống tình cảm của người dân: thẳng thắn, bộc trực, phóng khoáng, có bản lĩnh, ham học hỏi, đặc biệt là năng động, sáng tạo. Cán bộ, đảng viên, lực lượng vũ trang quận có phẩm chất cách mạng, đã được rèn luyện và thử thách trong chiến đấu, công tác, được quần chúng tin cậy. Vì vậy, trong giai đoạn cách mạng mới, công tác vận động quần chúng trong các phong trào cách mạng sẽ có thuận lợi lớn, được đại đa số nhân dân ủng hộ.

#### **1.1.2.2. Đặc điểm kinh tế - xã hội**

Về kinh tế, đa số nhân dân Quận 7 sống về nghề nông và ngư nghiệp, nông dân chiếm khoảng 70% dân cư, công nhân lao động là 17%, thương nghiệp và tiểu thương, tiểu chủ chiếm 13%. Diện tích đất gồm có 8.120 mẫu, đất canh tác khoảng 6.000 mẫu, cấy lúa trên 5.000 mẫu. Số còn lại trồng các hoa màu khác, chủ yếu là rau muống. Sau giải phóng, kinh tế Quận 7 gặp nhiều khó khăn. Đất đai phần lớn bị bỏ hoang hóa, nhiễm mặn, có nhiều bom đạn. Là vùng đất phù sa non, ảnh hưởng điều kiện tự nhiên sáu tháng nước mặn, sáu tháng nước ngọt, đất canh tác độc canh, lúa chỉ trồng một vụ, năng suất thấp, nông dân nghèo, nhà cửa lụp xụp, 30% dân số trong quận luôn thiếu ăn từ một đến ba tháng trong năm; các cơ sở công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương mại dịch vụ bị đình đốn vì thiếu nhiên liệu và nguyên liệu không phát triển được. Điện và nước ở Quận 7 lúc này hầu như không có. Cũng như một số nơi của Thành phố, Quận 7 xuất hiện nguy cơ xảy ra nạn đói.

Về văn hóa - xã hội, Quận 7 sau ngày giải phóng có hàng ngàn người thất nghiệp không có công ăn việc làm hoặc chỉ có việc làm bấp bênh, thu

nhập thấp. Các tệ nạn xã hội như: mê tín dị đoan, cờ bạc, cướp giật đã hoành hành từ trước ngày giải phóng, trước những khó khăn của ta ở thời kỳ đầu xây dựng đất nước lại có dấu hiệu quay lại, một số gái mại dâm trong nội thành ra hoạt động ở khu vực cầu Tân Thuận. Trong khi đó, hệ thống cơ sở văn hóa, giáo dục và phúc lợi thiếu thốn, hầu như không có gì đáng kể. Quận 7 là một vùng nông thôn nên đại đa số nhân dân thiếu học, trình độ văn hóa thấp. Nạn mù chữ khá phổ biến, nhất là các xã khu vực nông thôn. Đây là trách nhiệm, là nhiệm vụ rất nặng nề của Đảng bộ quận.

Như vậy, Quận 7 sau ngày giải phóng vẫn là một quận nghèo, sống bằng nghề nông, ngư nghiệp là chính. Tuy nhiên, Quận 7 là vùng đất có nhiều tiềm năng về thủy sản, mặt bằng đất đai, giao thông đường thủy, cảng biển, du lịch sinh thái... đặc biệt là có nguồn lao động dồi dào. Đây là điều kiện thuận lợi để Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Quận 7 khắc phục những khó khăn lớn trong những năm tháng đầu sau giải phóng, tiếp tục xây dựng và củng cố thành quả cách mạng đã đạt được, đưa Quận 7 vững bước đi lên theo con đường xã hội chủ nghĩa.

### **1.1.3. Vài nét về Đảng bộ Nhà Bè giai đoạn 1975 - 1996**

Những năm 1975 - 1977, Nhà Bè là một phần của tỉnh Gia Định gồm có 9 xã. Sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, Đảng bộ Nhà Bè có 16 đảng viên sinh hoạt trong Ban Cán sự Đảng do Phan Văn Tòng làm Bí thư. Có những xã không có chi bộ Đảng, cơ sở nòng cốt rất mỏng, tiêu biểu như xã Tân Quy Đông, Tân Thuận Đông, Tân Thuận Tây, Tân Quy Tây, Phú Mỹ. Nhằm tạo điều kiện cho huyện hoàn thành nhiệm vụ, đồng thời kiện toàn tổ chức Đảng ở các cấp, ngày 5-5-1975, Ban Thường vụ Thành ủy đã ký quyết định chỉ đạo Ban Chấp hành lâm thời Đảng bộ Nhà Bè. Huyện ủy đầu tiên gồm 6 thành viên, do Thái Công Đâu làm Bí thư, Phan Thanh Tòng làm Phó Bí thư. Nhiệm vụ của Quận ủy trong giai đoạn này là tập trung xây dựng hệ

thống đảng, chính quyền và các đoàn thể từ quận đến xã, ấp; phát triển lực lượng công an, bộ đội, du kích; khôi phục lại sản xuất vụ mùa, phát triển các ngành nghề khác. Bằng sự nỗ lực xây dựng kiên toàn hệ thống tổ chức Đảng của Đảng bộ, đến đầu tháng 7-1975, về cơ bản 9 xã đã có chi bộ đảng, chi bộ ít nhất cũng có từ 3 đến 4 đảng viên.

Từ năm 1977 đến năm 1979, Nhà Bè thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ nhất. Từ ngày 25 tháng 5 đến ngày 31 tháng 5 năm 1977, Đảng bộ Nhà Bè tổ chức đại hội. Đây là Đại hội đầu tiên có ý nghĩa rất quan trọng không những đối với cán bộ, đảng viên mà còn đối với nhân dân trong huyện. Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành mới gồm 27 thành viên (trong đó có 4 đảng viên dự bị), Thái Công Đẩu được bầu làm Bí thư, Phan Thanh Tòng làm Phó Bí thư. Đại hội đã tổng kết những thành tích đạt được, những hạn chế tồn tại trong thời kỳ quân quản. Qua đó, đề ra những phương hướng, nhiệm vụ trong giai đoạn mới: Tiếp tục củng cố chính quyền vô sản chuyên chính; xây dựng tổ chức Đảng và đoàn thể cấp cơ sở, tiến hành cải tạo, xây dựng phát triển nông, công, thương, ngư nghiệp và các thành phần kinh tế khác theo hướng xã hội chủ nghĩa. Nghị quyết Đại hội xác định cơ cấu kinh tế của huyện là: nông - ngư và công nghiệp.

Trong giai đoạn 1979 - 1983, đời sống nhân dân Nhà Bè có tiến triển hơn so với các năm trước, song khó khăn vẫn còn nhiều. Chính quyền huyện Nhà Bè đứng trước những thách thức gay gắt như giá cả ngày càng tăng, hàng hóa thiết yếu phục vụ đời sống nhân dân ngày càng khan hiếm. Công tác cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với nông nghiệp, công thương nghiệp bị đình trệ. Trong hoàn cảnh đó, Đại hội Đảng bộ Nhà Bè lần thứ II được tiến hành từ ngày 28 đến ngày 30 tháng 11 năm 1979. Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành mới gồm 29 thành viên (có 2 đảng viên dự bị) do Phan Thanh Tòng làm Bí thư, Tô Văn Lâm được bầu làm Phó Bí thư Thường trực. Trên cơ sở

đánh giá kết quả lãnh đạo nhiệm kỳ trước, Đại hội đã đề ra phương hướng, nhiệm vụ lãnh đạo huyện một cách toàn diện trong giai đoạn cách mạng mới.

Từ năm 1983 đến năm 1985, dưới sự chỉ đạo của Thành ủy, tháng 6 năm 1983, Đại hội Đảng bộ Nhà Bè lần thứ III đã được tổ chức. Đại hội đã kiểm điểm thực hiện Nghị quyết nhiệm kỳ II và đề ra phương hướng nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của huyện trong giai đoạn 1983 - 1985. Đại hội đã chủ trương củng cố toàn diện các ban của chính quyền ở huyện, tăng cường các ngành kinh tế tổng hợp đủ sức tham mưu cho Ủy ban; đưa chế độ thông tin kinh tế vào nề nếp xây dựng và củng cố bộ máy Ủy ban xã, áp theo cơ chế mới; có kế hoạch bồi dưỡng nâng cao kiến thức về quản lý kinh tế, quản lý xã hội, nghiệp vụ cho lực lượng cán bộ xã; có kế hoạch chuẩn bị cho các điều kiện kể cả cán bộ cho việc tách một số xã có quy mô dân cư quá lớn. Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành nhiệm kỳ 1983 - 1985 gồm 29 thành viên (có 2 đảng viên dự bị) và Ban Thường vụ gồm 8 thành viên do Phan Tân Thành được bầu làm Bí thư Huyện ủy, Phan Thanh Tòng được bầu làm Phó Bí thư Huyện ủy.

Trong giai đoạn 1986 - 1988, bước vào thời kỳ đổi mới đất nước, thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng và Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ huyện, nhân dân Nhà Bè đã nêu cao quyết tâm xây dựng quê hương, phát huy truyền thống huyện anh hùng qua hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược. Quá trình Đảng bộ huyện lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội trong mười năm (1986 - 1996) được thể hiện qua việc đề ra những nhiệm vụ, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội trong từng giai đoạn, từng Đại hội Đảng bộ mà quận đã tiến hành. Đại hội Đảng bộ Nhà Bè lần thứ IV tiến hành từ ngày 3 đến ngày 7 tháng 10 năm 1986. Tham dự Đại hội có 198 đại biểu chính thức. Tại đây, Đại hội đã đề ra những giải pháp quan trọng nhằm cải thiện tình hình của huyện. Đại hội đã

bầu ra Ban Chấp hành mới gồm 38 thành viên, trong đó chính thức 33 đảng viên, dự bị 5 đảng viên. Trần Văn Đông được bầu làm Bí thư, Từ Văn Sáng làm Phó Bí thư. Với những chủ trương về mọi mặt được xác định trong Đại hội IV, năm 1987 - 1988 trở thành năm đầu tiên huyện Nhà Bè thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ IV và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Nhà Bè lần thứ IV. Có thể nói, năm 1987 là năm đầu tiên thực hiện công cuộc đổi mới của huyện Nhà Bè, một “mốc son” quan trọng trong tiến trình phát triển toàn diện của huyện.

1989 - 1991 là giai đoạn kết thúc kế hoạch kinh tế xã hội 5 năm (1986 - 1990) của huyện. Trong phạm vi cả nước và Thành phố đã chuyển sang cơ chế mới, chính thức từng bước xóa bỏ cơ chế tập trung quan liêu bao cấp. Đảng bộ huyện đã đề ra những chủ trương và biện pháp thích hợp để thực hiện Nghị quyết của Trung ương, Thành ủy và Đảng bộ huyện để cố gắng duy trì và phát triển sản xuất, chăm lo ổn định đời sống của người dân, giữ vững chính trị và phát triển kinh tế xã hội trong điều kiện còn khó khăn. Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành nhiệm kỳ 1989 - 1991 gồm 31 thành viên do Trần Văn Đông được bầu làm Bí thư Huyện ủy. Đại hội cũng đã bầu các Nguyễn Văn Minh và Từ Văn Sáng làm Phó Bí thư Huyện ủy. Đến cuối năm 1989, Hội đồng nhân dân huyện Nhà Bè khóa VI nhiệm kỳ 1989 - 1991 đã được kiện toàn. Từ Văn Sáng tiếp tục đảm nhiệm chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện nhiệm kỳ VI.

Trong giai đoạn 1991 - 1996, Đảng bộ huyện Nhà Bè cũng đề ra những chủ trương, nghị quyết thích hợp, cố gắng duy trì sản xuất; chăm lo đời sống, giải quyết việc làm, giữ vững an ninh chính trị, kiện toàn sắp xếp tổ chức cán bộ. Bên cạnh đó, trong huyện cũng còn những mặt yếu kém, những khó khăn đặc thù chưa được khắc phục, thực trạng chính trị, kinh tế,

xã hội còn nhiều vấn đề cấp bách cần phải giải quyết. Từ tình hình thực tiễn về chính trị, kinh tế, xã hội trong nước và Thành phố, từ những tiềm năng và thế mạnh nêu trên, Đại hội Đảng bộ huyện Nhà Bè lần thứ VI được tổ chức thành hai vòng. Vòng 1 diễn ra trong hai ngày 15 và 16 tháng 4 năm 1991. Vòng 2 diễn ra từ ngày 28 đến 30 tháng 11 năm 1991. Đại hội cũng đã bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Nhà Bè khóa VI nhiệm kỳ 1991 - 1996, gồm 31 thành viên, Ban Thường vụ 9 đồng chí, do Từ Văn Sáng làm Bí thư, Nguyễn Văn Minh làm Phó Bí thư Thường trực, Lê Chí Phó Bí thư - Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

## **1.2. ĐẢNG BỘ LÃNH ĐẠO PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI TỪ 1975 ĐẾN 1996**

### **1.2.1. Giai đoạn 1975 - 1985**

Sau ngày giải phóng, kinh tế vùng đất Quận 7 còn nhiều khó khăn, trình độ dân trí thấp. Song, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ và chính quyền nhân dân địa phương đã từng bước khắc phục được khó khăn, giải quyết tốt các vấn đề cứu đói, tạo công ăn việc làm cho hàng ngàn người thất nghiệp, tạo điều kiện cho hàng chục cơ sở tiểu thủ công nghiệp được tiếp tục hoạt động. Các xí nghiệp do cấp trên quản lý, thu hút được phần lớn công nhân lao động tại địa phương.

Nhận thức rõ nhiệm vụ trọng tâm của một quận ngoại thành chủ yếu là vấn đề nông nghiệp để giải quyết lương thực, ổn định đời sống cho nhân dân, ngay từ đầu năm 1976, Đảng bộ đã đặt vấn đề khôi phục và phát triển nông nghiệp vào nghị quyết. Phát động nông dân giữ vững và tăng thêm diện tích vụ mùa, vừa đẩy mạnh sản xuất lương thực, vừa tăng cường chăn nuôi, tăng thêm diện tích trồng trọt, tăng thêm các loại cây trồng hữu ích. Nhờ sự chỉ đạo sát sao của Đảng bộ Huyện và sự tích cực của quần chúng, nên diện tích đất canh tác địa phương năm 1976 tăng 17% so với năm 1975, phát huy được vai trò của Nông hội, tổ chức đổi công, gây ý thức làm ăn tập thể trong



nông dân. Với tư tưởng chủ đạo sản xuất nông nghiệp là chính, Đảng bộ Huyện đã chỉ đạo vận động nông dân giữ vững diện tích lúa mùa, đẩy mạnh khai hoang và làm thuỷ lợi nội đồng.

Về chăn nuôi, Đảng bộ Huyện chỉ đạo phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm với sự hỗ trợ kỹ thuật trong điều kiện tối đa. Thời gian này, phong trào nuôi vịt đẻ bị giảm sút mạnh do thiếu lúa và thức ăn cho vịt, nhưng nuôi heo lại phát triển mạnh trên diện tích rộng. Ngoài ra, Đảng bộ Huyện đã lãnh đạo các đơn vị phát động phong trào nuôi cá, tận dụng hết ao hồ có sẵn, đây cũng là nguồn lợi lớn về kinh tế của nhân dân mà trong quận xã nào cũng có ao hồ.

Thực hiện chủ trương của Thành phố về giải quyết công ăn việc làm và bố trí lại lao động, Đảng bộ đã phát động sâu rộng phong trào đi xây dựng vùng kinh tế mới. Đến cuối năm 1976, toàn huyện đã có 1.013 gia đình với 4.860 người đi hồi hương và đi xây dựng vùng kinh tế mới, đoàn viên, thanh niên quận đã hưởng ứng tích cực phong trào này, đã cử 587 thanh niên xung phong và 88 thanh niên tình nguyện đi giúp cất nhà cho đồng bào trong quận, đi xây dựng vùng kinh tế mới ở huyện Tân Uyên, tỉnh Sông Bé.

Được sự chỉ đạo của Thành phố, song song với phát động phong trào lao động sản xuất, huyện đã xóa bỏ giai cấp địa chủ và những hình thức bóc lột phong kiến. Việc này đã được Đảng bộ quán triệt và phát động rộng rãi từ trong nội bộ ra quần chúng nhân dân, nhất là trong giới nông dân. Nông dân hầu hết đều phấn khởi. Nhiều nông dân từ trước đến nay chỉ làm ruộng đóng tô cho địa chủ, nay họ phấn khởi tán thành chủ trương của Đảng, vì điều này trực tiếp đem lại quyền lợi thiết thực cho họ, nên đã tích cực cung cấp hồ sơ tội trạng của từng địa chủ. Như vậy, đến cuối năm 1976, huyện đã lập xong danh sách gửi lên Ủy ban nhân dân Thành phố nghiên cứu, trong đó có 6 tên

đã có quyết định tịch thu. Như vậy, cơ bản bộ phận địa chủ trong huyện coi như được xóa bỏ, chỉ còn chờ trên có quyết định xử lý.

Trong quá trình lãnh đạo, Đảng bộ đã chủ động tạo mọi điều kiện để phát triển tiểu thủ công nghiệp sản xuất ra các sản phẩm hàng hóa phục vụ tiêu dùng cho nhân dân trong quận và giải quyết công ăn việc làm cho công nhân lao động, thợ thủ công. Đồng thời chỉ đạo tạo thêm những ngành nghề mới như đan lát mây, tre cung ứng cho ngoại thương xuất khẩu bằng nguồn nguyên liệu tại chỗ của địa phương.

Đối với ngành thương nghiệp, Đảng bộ địa phương đã nhận thức rõ vai trò quan trọng của thương nghiệp trong nền kinh tế, góp phần ổn định thị trường, giá cả, phân phối và tiêu dùng phục vụ trực tiếp đời sống của nhân dân và sự phát triển của xã hội. Do vậy, tổ chức mạng lưới thương nghiệp từ quận đến xã, áp với 32 cửa hàng kịp thời phục vụ yêu cầu sinh hoạt của nhân dân và cán bộ công nhân viên chức trong quận. Lúc này Phòng Thương nghiệp vẫn chưa đủ sức đảm đương toàn diện hoạt động phân phối lưu thông, Đảng bộ đã mạnh dạn chỉ đạo Hội Phụ nữ quận đảm đương việc phân phối lương thực và thực phẩm cho nhân dân các xã đô thị, đảm bảo hàng hóa tiêu dùng đến tận tay người lao động với giá cả hợp lý dưới hình thức các Hợp tác xã tiêu thụ và mua bán cùng với việc củng cố và phát triển mạng lưới thương nghiệp quốc doanh. Cuối năm 1976, đã có 3 xã trong 9 xã của huyện được tổ chức dưới hình thức này và tiếp tục tổ chức nhân rộng ra toàn địa bàn huyện.

Về công tác cải tạo công, nông, thương nghiệp, quản lý thị trường lao động sản xuất và văn hóa xã hội, Đảng bộ đã chú ý quan tâm thường xuyên, chỉ đạo kịp thời thực hiện theo chủ trương hướng dẫn của Thành phố, nhưng quận cũng gặp không ít khó khăn, nhất là khâu cán bộ, thiếu về số lượng, yếu về chất lượng, lại đảm đương nhiều công việc nên kết quả còn hạn chế.

Với những kết quả đã đạt được sau hai năm giải phóng, mặc dầu còn nhiều khó khăn và thiếu sót, nhưng Đảng bộ huyện đã rút ra được nhiều bài học kinh nghiệm trong quá trình lãnh đạo. Với tinh thần cách mạng triệt để, cố gắng khắc phục khó khăn, kiên quyết sửa chữa những khuyết, nhược điểm của toàn thể cán bộ, đảng viên, cộng với sự lãnh đạo trực tiếp, kịp thời của Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh và ánh sáng của Đại hội lần thứ VI của Đảng, Đảng bộ và nhân dân Nhà Bè sẽ tiến triển mạnh về mọi mặt trong thời gian tới, sẽ đạt được nhiều thắng lợi to lớn hơn.

Trong những năm 1977 – 1979, Đảng bộ Nhà Bè tiến hành Đại hội Đảng bộ lần thứ nhất, cải tạo tư sản thương nghiệp xã hội chủ nghĩa, cải tạo, xây dựng nông nghiệp; tổ chức thu đổi tiền; tổ chức sắp xếp lại các ngành nghề sản xuất tiểu thủ công nghiệp, ngư nghiệp.

Sau Đại hội, Đảng bộ huyện đã lãnh đạo các đơn vị bám sát nhiệm vụ trọng tâm, kết hợp với nhiệm vụ đột xuất, sử dụng lực lượng tổng hợp của các ban ngành, đoàn thể cấp quận và cơ sở, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo dứt điểm từng phần, từng việc cụ thể thu được nhiều kết quả tốt.

Về kinh tế, trên lĩnh vực cải tạo, phát triển nông nghiệp, Đảng bộ đã chỉ đạo các ban ngành, đoàn thể tiến hành nhiều đợt vận động tuyên truyền giáo dục từ trong Đảng đến quần chúng nông dân, do đó cơ bản nông dân đã có nhận thức đúng, chuyển biến tích cực. Tổ chức cải tạo nông nghiệp, xây dựng đại trà tập đoàn tiến lên hợp tác xã. Đầu năm 1977, công tác cải tạo nông nghiệp được quận chỉ đạo làm thí điểm ở xã Phước Kiển với hình thức tổ chức đoàn kết sản xuất, kiểu vắn nông, sau đó phát triển lên tập đoàn sản xuất. Những tháng tiếp theo, các đơn vị toàn huyện đã triển khai đồng loạt công tác cải tạo nông nghiệp theo hai hình thức này. Nhìn chung đại bộ phận nông dân đều gia nhập tập đoàn các ban quản lý, các phương án sản xuất, ăn chia. Tuy vậy, một số xã vận động còn gò ép, bắt buộc, do đó có hàng trăm nông dân làm đơn xin lại ruộng, xin

hoãn không vào tập đoàn, việc thanh quyết toán phương án ăn chia, bình công chấm điểm, quản lý lao động, vật tư tài sản của một số tập đoàn chưa tốt, không liêm khiết, gây ấn tượng không tốt trong tập đoàn viên.

*Về thủy sản*, dưới sự chỉ đạo của Đảng bộ, các đơn vị đã tổ chức cho ngư dân vào làm ăn tập thể, công tác hợp đồng hai chiều dần dần đi vào ổn định, chất lượng giao nộp sản phẩm giai đoạn cuối năm 1978 có chuyển biến tốt. Các tổ chức làm ăn tập thể của người dân tuy chưa nhiều nhưng đã chuyển biến tư tưởng và nhận thức của người dân đối với phương thức làm ăn mới. Tuy nhiên, việc chỉ đạo bà con nông dân nuôi tôm, cá trong các ao, hồ tự nhiên làm chưa được tốt, chưa được đầu tư thích đáng, bỏ mất một nguồn lợi đáng kể.

*Về công tác thủy lợi*, do nhận thức rõ về tầm quan trọng của công tác này, Đảng bộ quận đã tích cực chỉ đạo vận động được phong trào toàn dân làm thủy lợi một cách sôi nổi, liên tục và rộng khắp. Năng suất ngày càng được nâng cao, từ 1 đến 6 m<sup>3</sup>/ngày công, bình quân đạt 3,3 m<sup>3</sup>.

Công tác chăn nuôi cũng gặp rất nhiều khó khăn. Do nguồn thức ăn gia súc trên cung cấp không đầy đủ theo kế hoạch, nguồn thức ăn tại địa phương khan hiếm, các loại rau màu, chỉ trồng được sáu tháng mùa mưa.

*Về thủy lợi*, tiếp nhận sự chỉ đạo của Đảng bộ, các đơn vị đã ưu tiên tiền vốn, vật tư kỹ thuật, lương thực xây dựng các công trình nhỏ với phương châm dứt điểm từng khu vực, từng tập đoàn, làm đến đâu hoàn chỉnh đến đó, phục vụ ngay cho sản xuất; hạn chế mức thấp nhất mọi tổn kém không cần thiết; không để lãng phí nguyên vật liệu và giờ công.

*Đối với ngành tiểu thủ công nghiệp*, sau ngày miền Nam giải phóng, toàn địa phương chỉ có một vài cơ sở sản xuất: sửa chữa nhỏ, dệt chiếu. Đến cuối năm 1976 đầu năm 1977, cùng với việc cải tạo công thương nghiệp và tiểu thương ba ngành hàng, Đảng bộ đã chỉ đạo tổ chức sắp xếp lại các ngành

ngành sản xuất tiểu thủ công nghiệp, xây dựng cơ sở sản xuất quốc doanh, hợp tác xã, tổ hợp tác sản xuất. Dưới sự chỉ đạo của Đảng bộ địa phương, các ngành tiểu thủ công nghiệp đã hoàn thành việc sắp xếp lại ngành nghề sản xuất, giải quyết việc làm cho nhân dân. Đây là một cố gắng lớn của quận. Tuy nhiên, ngành tiểu thủ công nghiệp còn gặp nhiều khó khăn, thiếu nguyên vật liệu so với thiết bị kỹ thuật và lao động; tư tưởng chỉ đạo chưa kiên quyết như trồng lác, tre chưa kết hợp chặt chẽ với nông nghiệp tạo nguồn nguyên liệu nhằm tác động lẫn nhau giữa nông công nghiệp cùng phát triển.

*Đối với ngành thương nghiệp*, Đảng bộ quận chỉ đạo tiến hành cải tạo xong 39 hộ tư sản thương nghiệp, 36 hộ tư tiểu thương ba ngành hàng, ba chợ Phú Xuân, Tân Quy và Tân Thuận. Tổ chức quản lý được tương đối chặt các mặt hàng thịt tôm cá. Chuyển được 20 hộ tư sản thương nghiệp trong sản xuất. Đi đôi với công tác cải tạo, Đảng bộ huyện đã chỉ đạo xây dựng và phát triển thương nghiệp xã hội chủ nghĩa, tính đến cuối năm 1978, huyện đã có 27 cửa hàng chính, 32 điểm bán hàng, 4 điểm thu mua và 65 tổ mua chung, bán chung tôm cá. Nhờ vậy, ngành thương nghiệp đã kịp thời đảm bảo tiêu chuẩn số lượng, chất lượng hàng hóa đến tay người tiêu dùng. Khắc phục khó khăn về phương tiện đưa hàng về phục vụ các xã nông thôn. Hợp tác xã mua bán có nhiều cố gắng tạo nguồn hàng nội địa và ngoài địa phương về lương thực, thực phẩm để phục vụ người dân.

Công tác vật tư thương nghiệp đời sống năm 1979 tập trung vào một số công tác lớn: cải tạo chợ và quản lý thị trường; thu mua năm nguồn hàng; tiếp nhận hàng hóa, lương thực phục vụ sản xuất, phục vụ đời sống cán bộ, nhân viên và nhân dân. Hoạt động của ngành năm 1979 gặp rất nhiều khó khăn, vì nông dân mất mùa thiếu đói, hàng hóa sản xuất tại địa phương giảm nhiều so với các năm trước, hàng hóa từ trên rót xuống thường trễ và thiếu.

Số người làm ăn phi pháp, buôn gian bán lận, đầu cơ tích trữ lợi dụng khó khăn hàng hóa của ta tăng cường hoạt động bằng nhiều hình thức gian trá, làm giá cả trên thị trường không ổn định. Từ tình hình trên, ban vật tư không ngừng củng cố, mở rộng mạng lưới thương nghiệp quốc doanh, thương nghiệp hợp tác xã mua, nắm nguồn hàng vừa phục vụ nhân dân, vừa đấu tranh giảm giá và kéo giá, hình thành các tổ chức để cải tạo và quản lý chợ. Với sự cố gắng của ban vật tư, các ngành đã khắc phục được một số khó khăn, căn bản hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch năm.

Về công tác văn hóa - xã hội, Đảng bộ tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên công tác văn hóa - xã hội, xác định được vai trò quan trọng của công tác này ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống, tinh thần của đông đảo quần chúng nhân dân lao động. Vì vậy, từ năm 1977 các ngành văn hóa thông tin, giáo dục, công tác bảo vệ bà mẹ trẻ em, công tác y tế, thể dục thể thao được từng bước xây dựng và phát triển mạnh mẽ. Đặc biệt, ngành giáo dục được Đảng bộ và Ủy ban nhân dân quan tâm lãnh đạo và chỉ đạo đã phát triển khá vững chắc, công tác xóa nạn mù chữ trong toàn quận được chú trọng và đẩy mạnh. Trong toàn huyện, Phước Long là xã được công nhận xóa nạn mù chữ đầu tiên và được Ủy ban nhân dân Thành phố khen ngợi.

Trong công tác bảo vệ bà mẹ và trẻ em, mặc dù cán bộ ít, công việc hoàn toàn mới, trình độ chuyên môn nghiệp vụ còn yếu, nhưng được sự giúp đỡ, chỉ đạo, lãnh đạo của Đảng và chính quyền – Ban Bảo vệ bà mẹ và trẻ em tuy mới được thành lập nhưng có nhiều cố gắng, bước đầu đã thu được kết quả tốt: Thành lập được 7 nhà trẻ, có 124 cháu độ tuổi từ 36 đến 48 tháng được chăm sóc với 24 cô giáo nuôi dạy trẻ được đào tạo từ trường lớp ra. Nhà trẻ đã gây được lòng tin cho quần chúng, cho phụ huynh, số cháu gửi vào nhà trẻ ngày càng đông thêm.

Công tác y tế được xây dựng, củng cố và phát triển. Đảng bộ chỉ đạo Ủy ban nhân dân xây dựng một bệnh viện với 70 giường, xây dựng được một phòng khám bệnh, thành lập được một đội phòng chống dịch, một Ban Bảo vệ bà mẹ trẻ em - kế hoạch hóa gia đình. Các cơ sở y tế tổ chức tiêm phòng dịch tả, dịch bại liệt, bệnh lao trẻ em đạt 85 % dân số, tăng 20 % so với năm 1977. Ngoài ra, ngành y tế huyện còn đào tạo được 655 hội viên chữ thập đỏ trong quần chúng, tiêm phòng trừ bệnh sốt rét cho gần 200.000 lượt người. Ban Y tế đã có nhiều biện pháp tích cực, chủ động, đã đạt được một số thành tích đáng kể: Triển khai kịp thời biện pháp phòng bệnh cụ thể theo mùa. Tăng cường tiêm phòng và uống thuốc ngừa nhiều đợt, nhiều loại, được 85.167 lượt người. Tổ chức khám bệnh thường xuyên, theo dõi sức khỏe, phát hiện bệnh tật được 316.458 lần, đạt 126 % so với chỉ tiêu Sở Y tế Thành phố giao. Củng cố lại các trạm y tế và đội phòng dịch 9 xã. Do làm tốt các công tác trên, nên tỉ lệ người bệnh và người chết giảm hơn so với năm trước.

Phong trào thể dục, thể thao phát triển theo chiều hướng tích cực, nhất là ở lĩnh vực rèn luyện thân thể, ở cơ quan, trường học và các xã thị trong huyện, số đông quần chúng đã ý thức được sự cần thiết của việc rèn luyện sức khỏe với cuộc sống của mình cũng như với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Công tác thương binh xã hội đã giải quyết công nhận 879/959 liệt sĩ, số còn lại 110 liệt sĩ đang tiếp tục giải quyết trong thời gian tới. Làm thêm được 200 mộ liệt sĩ, đến cuối năm 1978 đã có 500 mộ trong nghĩa trang của huyện.

Có thể nói trong những năm qua, Đảng bộ Nhà Bè đã lãnh đạo nhân dân địa phương vượt qua nhiều khó khăn thử thách lớn, hoàn thành thắng lợi những nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội. Thành tích đó là kết quả phấn đấu không mệt mỏi và sự đoàn kết nhất trí cao của toàn Đảng bộ trong việc đề ra

các các nghị quyết phát triển kinh tế xã hội phù hợp với điều kiện địa phương.

Trong những năm 1981 - 1985, lãnh hội, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết số 20/NQ-TU của Thành ủy, quán triệt nhiệm vụ phát triển kinh tế Đại hội Đảng bộ lần thứ III, Đảng bộ Nhà Bè đã tập trung chỉ đạo nhân dân đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp theo hướng thâm canh. Trên quan điểm sử dụng đất đai lao động hợp lý, tạo ra của cải nhiều hơn, từng bước phá tập quán độc canh lâu đời của địa phương, thực hiện việc kết hợp nông - công nghiệp. Ngoài ra Đảng bộ còn chỉ đạo tiến hành thí điểm mô hình liên hợp lúa sản xuất khép kín từ khâu trồng trọt đến chế biến thành phẩm ở tập đoàn 10.

Đi đôi với việc xây dựng, Đảng bộ địa phương đã chú ý lãnh đạo, chỉ đạo công tác củng cố tập đoàn sản xuất và hợp tác xã, chỉ đạo các đơn vị trực tiếp quản lý mở nhiều đợt củng cố ở cơ sở, kết hợp với kiểm tra chất lượng. Sau quá trình củng cố, số tập đoàn làm ăn khá và trung bình, hoạt động có nề nếp xuất hiện ngày càng nhiều.

Mặt khác, Đảng bộ Nhà Bè đã chỉ đạo sát sao các tập đoàn sản xuất và hợp tác xã nông nghiệp áp dụng khoán sản phẩm theo tinh thần Chỉ thị 100 của Ban Bí thư Trung ương: Toàn bộ số tập đoàn sản xuất và hợp tác xã được xây dựng đều gắn liền với khoán sản phẩm đến nhóm người lao động. Thực hiện khoán sản phẩm đã thể hiện nhiều mặt tích cực, có tác dụng tốt trong việc phát triển sản xuất và thúc đẩy phong trào hợp tác hóa nông nghiệp trên toàn huyện. Khoán sản phẩm vừa phù hợp với nguyện vọng của quần chúng và trình độ, năng lực quản lý cán bộ, được các cấp ủy xã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo nên việc tổ chức khoán sản phẩm đã được tiến hành chặt chẽ ở các tập đoàn - hợp tác xã.



Về công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp, Đảng bộ huyện đã kịp thời chỉ đạo khắc phục những thiếu sót còn tồn tại, đẩy mạnh phát triển sản xuất bằng cách tháo gỡ những khó khăn về nguyên liệu, vật tư, sử dụng hợp lý thời gian lao động, nguồn năng lượng... nên đã giải quyết được hơn 1.700 lao động vào khu vực tiểu thủ công nghiệp.

Về thương nghiệp và lưu thông phân phối, do tình hình giá cả thị trường ngày càng tăng nên đời sống nhân dân gặp khó khăn, nhất là cán bộ, công nhân viên chức. Riêng việc buôn bán của thương nghiệp xã hội chủ nghĩa qua một năm thực hiện Nghị quyết 17, Nghị quyết 19 và Chỉ thị 18 của Thành ủy, Chỉ thị 15 của Đảng bộ Nhà Bè về lưu thông phân phối đã có bước chuyển biến tốt: Hàng hóa tham gia thị trường đã được nhiều hơn, tỉ lệ bán lẻ chiếm 70% doanh số bán ra.

Công tác cải tạo thương nghiệp được đẩy mạnh, có kết quả bước đầu việc sắp xếp tiểu thương vào tổ ngành hàng ở ba chợ (trong đó có chợ Phú Xuân). Tổ chức hợp tác liên doanh với các hộ kinh doanh ăn uống, mua bán vật tư, phế liệu, dịch vụ... đồng thời củng cố và phát triển mạng lưới bán lẻ. Trong quản lý thị trường, ngành thương nghiệp đã tăng cường kiểm soát các hoạt động kinh doanh, giám sát giá cả.

Trong điều kiện kinh tế chưa phát triển, đời sống nhân dân gặp nhiều khó khăn, Đảng bộ huyện vẫn chủ trương đẩy mạnh lãnh đạo phát triển văn hóa - xã hội, tiếp tục xây dựng nền văn hóa xã hội chủ nghĩa, nâng cao đời sống tinh thần cho nhân dân.

### **1.2.2. Giai đoạn 1986 - 1996**

Trước khi đổi mới, nền kinh tế Nhà Bè vận hành theo cơ chế tập trung quan liêu bao cấp chung với cả nước. Các đơn vị sản xuất kinh doanh ở quận không phát huy được tính chủ động, sáng tạo trong sản xuất kinh doanh. Các doanh nghiệp chủ yếu hoạt động cầm chừng, nếu thua lỗ vẫn

được bù đắp. Trước tình hình đó, Đại hội quyết định “đổi mới cơ chế quản lý, công tác kế hoạch, tinh giảm bộ máy nhà nước để tăng cường hiệu năng, hiệu quả”.

Về phát triển kinh tế, Đại hội IV của Đảng bộ Nhà Bè chủ trương xây dựng nông thôn mới toàn diện, đưa nông nghiệp lên hàng đầu, hình thành cho được cơ cấu kinh tế nông nghiệp - ngư nghiệp - công nghiệp - dịch vụ - xuất khẩu trên địa bàn quận. Cụ thể, thực hiện nhiều biện pháp tích cực và thích hợp nhằm khai thác tốt hơn tiềm năng về lao động, đất đai và các thế mạnh khác của quận. Đẩy mạnh sản xuất toàn diện nông ngư nghiệp và công nghiệp phục vụ nông nghiệp, giao thông vận tải, hàng tiêu dùng và xuất khẩu. Cải tạo và củng cố lại mạng lưới thương nghiệp của quận, ổn định và chiếm lĩnh thị trường, phân phối giá cả, đấu tranh chống đầu cơ, buôn lậu.

Về văn hóa - xã hội, Đại hội chủ trương “nâng cao chất lượng giáo dục, đảm bảo không để thanh thiếu niên bị mù chữ. Đẩy mạnh công tác vệ sinh phòng dịch, nâng cao chất lượng điều trị bệnh cho nhân dân. Xây dựng nền văn hóa mới, con người xã hội chủ nghĩa, đẩy lùi những nếp sống lạc hậu, những tàn dư văn hóa đồi trụy, phản động, nâng cao đời sống tinh thần cho nhân dân”. Có biện pháp giảm tỷ lệ thất nghiệp trong huyện. Nâng cao chất lượng các hoạt động dành cho đối tượng chính sách” [34, tr.281].

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, sự phấn đấu không ngừng của nhân dân sau hai năm triển khai Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Nhà Bè lần thứ IV, một số nhiệm vụ, mục tiêu trên được thực hiện có kết quả tốt, nhất là về kinh tế, góp phần vào sự nghiệp đổi mới đất nước, Thành phố nói chung và Nhà Bè nói riêng, tạo niềm tin vững chắc của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng bộ địa phương.

Đại hội Đảng bộ Nhà Bè lần thứ V (tháng 5 năm 1989) nhận định: Năm 1987 - 1988 là hai năm đầu vận dụng thực hiện Nghị quyết Đại hội VI

của Trung ương và Nghị quyết Đại hội IV của Thành phố, là thời kỳ mở đầu của cả nước với chủ trương mới trên các lĩnh vực. Có thể nói, quá trình đổi mới, mở cửa đã đem lại thuận lợi trong nhiệm vụ xây dựng phát triển kinh tế đất nước. Ta từng bước tiếp cận với khoa học kỹ thuật hiện đại, mời gọi được các nhà đầu tư nước ngoài liên doanh, liên kết xây dựng các nhà máy, xí nghiệp, các khu công nghiệp, khu chế xuất. Nhưng cũng từ đây, các thế lực thù địch, phản động quốc tế đã tập trung tiếp cận, đánh phá vào đất nước ta bằng mọi thủ đoạn, mọi biện pháp, trên nhiều lĩnh vực. Bên cạnh đó, sự đấu tranh giữa cái mới và cái cũ, giữa chủ trương của Đảng và thể chế hóa của Nhà nước cấp trên còn chậm, chưa đồng bộ, lạm phát nhanh, thiếu vốn, tiền mặt cũng như sự mất cân đối ngân sách đã ảnh hưởng không ít đối với việc thực hiện nghị quyết Đại hội VI của Đảng.

Ngoài những khó khăn chung của cả nước, nơi đây cũng có những khó khăn cũ do đặc điểm của tình hình của quận: nguồn vốn, cơ sở vật chất ban đầu còn thiếu vốn, nông nghiệp lệ thuộc hoàn toàn từ thiên nhiên, vẫn còn tình trạng độc canh cây lúa và chủ yếu là một vụ; điều kiện để phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp còn nhiều hạn chế, nhất là cơ sở vật chất, hạ tầng yếu kém. Lực lượng cán bộ kỹ thuật, cán bộ quản lý chưa được phát huy tác dụng, còn nhiều lúng túng, chưa linh động, nhay bén trong cách chuyển sang làm ăn mới; mặt khác sự trì trệ, ỷ lại, phong cách lãnh đạo, công tác chưa chuyển mạnh.

Trước tình hình đó, nhằm khắc phục những khó khăn, nhược điểm còn tồn tại và phát huy những thắng lợi đã đạt được trong hai năm đầu tiên thực hiện công cuộc đổi mới tại địa phương, Đại hội Đảng bộ Nhà Bè lần V, đã tiến hành đánh giá toàn diện tình hình mọi mặt của quận, đồng thời đề ra phương hướng, nhiệm vụ cho nhiệm kỳ 1989 - 1991 cụ thể như sau:

Về đường lối phát triển kinh tế, Đại hội xác định lại cơ cấu kinh tế của quận là dịch vụ - công nghiệp kết hợp với nông - ngư nghiệp.

Về văn hóa - xã hội, Đại hội xác định thực hiện các chính sách phát triển văn hóa - xã hội phải gắn liền với chính sách kinh tế. Đảng bộ địa phương tập trung tháo gỡ, khắc phục những khó khăn, trở ngại của nhiệm kỳ trước nhằm nâng cao đời sống vật chất và tinh thần nhân dân lao động, nhất là nông dân các xã nông thôn.

Như vậy, Đại hội Đảng bộ Nhà Bè lần thứ V đã đề ra những nhiệm vụ trong hai năm 1989 - 1991 và định hướng nhiều vấn đề quan trọng cho bước phát triển trong những năm kế tiếp, đặc biệt là bước phát triển kinh tế của quận theo mô hình, cơ cấu kinh tế: dịch vụ - công nghiệp kết hợp nông - ngư nghiệp, trong đó dịch vụ càng được xem là hướng phát triển then chốt thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội.

Trên cơ sở quán triệt quan điểm, đường lối đổi mới tại Đại hội đại biểu lần thứ VI, tại Đại hội đại biểu lần thứ VII của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nghị quyết Đại hội IV của Thành phố và căn cứ vào những nhiệm vụ, mục tiêu đề ra trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Nhà Bè lần thứ V, Đảng bộ và nhân dân đã tiếp tục phát huy truyền thống anh hùng, quyết tâm xây dựng địa phương ngày càng hiện đại, văn minh. Sau hai năm thực hiện, những khó khăn về kinh tế, xã hội dần được khắc phục, đạt được thành công trên nhiều lĩnh vực như: nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ, công tác xây dựng cơ bản và giao thông vận tải góp phần nâng cao đời sống nhân dân trong quận. Đặc biệt, nhờ sự hỗ trợ của Thành phố, quận đã tiến hành xây dựng, cải tạo từng bước hệ thống giao thông, cầu đường, điện nước, làm thay đổi một phần bộ mặt nông thôn, thúc đẩy quá trình đô thị hóa trên địa bàn huyện. Trong giai đoạn này, một trong những thành tựu cơ bản mà Đảng bộ đã lãnh đạo nhân dân huyện đạt được là thành lập khu chế xuất Tân Thuận góp phần quan

trọng vào tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nền kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh - trung tâm của vùng kinh tế trọng điểm lớn nhất đất nước. Khu chế xuất Tân Thuận là bước đột phá đầu tiên, rất sáng tạo với tầm nhìn có ý nghĩa chiến lược, trong chương trình phát triển Thành phố Hồ Chí Minh hướng ra biển Đông. Có thể khẳng định, sự lãnh đạo của Đảng bộ Nhà Bè là nhân tố quyết định thành công trong quá trình xây dựng và phát triển kinh tế, xã hội của quận, tạo sức mạnh, niềm tin để nhân dân tiếp tục xây dựng quê hương, cuộc sống ngày càng tốt đẹp.

Xuất phát từ đặc điểm tình hình quốc tế và trong nước nói trên, căn cứ vào mục tiêu của chặng đường đầu thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (đề ra từ Đại hội VI), Đại hội VII của Đảng đề ra nhiệm vụ, mục tiêu tổng quát của kế hoạch 5 năm (1991 - 1995) là “ổn định và phát triển kinh tế - xã hội, tăng cường ổn định chính trị, đẩy lùi tiêu cực và bất công xã hội, đưa nước ta cơ bản ra khỏi tình trạng khủng hoảng hiện nay. Đẩy lùi và kiểm soát được nạn lạm phát, ổn định, phát triển và nâng cao hiệu quả nền sản xuất xã hội, ổn định và từng bước cải thiện đời sống nhân dân và bước đầu có tích lũy từ nội bộ nền kinh tế” [34, tr.313]. Trên cơ sở phân tích tình hình quốc tế, trong nước, những yêu cầu khách quan đặt ra cho Đảng bộ và nhân dân Thành phố, Đảng bộ Nhà Bè đã xác định cơ cấu kinh tế chung cho toàn huyện trong giai đoạn này là dịch vụ - công nghiệp - nông nghiệp với mục tiêu “Tiếp tục ổn định và phát triển kinh tế. Tập trung sức để hình thành cơ sở vật chất hạ tầng ban đầu cho phát triển sản xuất và phục vụ tiện nghi cho sinh hoạt nhằm từng bước nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân”[34, tr.322].

Trong 5 năm (1991 - 1995), Đảng bộ và nhân dân đã phấn đấu hoàn thành cơ bản các nhiệm vụ, mục tiêu của Đại hội VI Đảng bộ Nhà Bè đã đặt ra, đồng thời tạo một số chuyển biến quan trọng. Trên cơ sở quán triệt các Nghị quyết Trung ương 4, 5, 7 cùng với các nghị quyết của Thành ủy về phát

triển kinh tế và thực hiện quy hoạch tổng thể đến năm 2010, Đảng bộ lãnh đạo phát triển kinh tế theo cơ cấu: dịch vụ - công - nông nghiệp (và sau năm 1994 là dịch vụ - thương mại - công nông nghiệp) và vận dụng thực hiện chủ trương phát triển kinh tế nhiều thành phần. Kết quả đạt được rất khả quan, cụ thể như sau:

Tốc độ tăng trưởng bình quân trong giai đoạn 1991 - 1995 là 21,03% (so với Nghị quyết là 12%);

Đầu tư phát triển kinh tế tăng nhanh, nhất là thành phần kinh tế ngoài quốc doanh. Điều này thể hiện nhân dân tin tưởng hơn vào đường lối đổi mới của Đảng và các chính sách phát triển kinh tế của Nhà nước;

Quản lý nhà nước về kinh tế có nhiều cố gắng, tạo mọi điều kiện thuận lợi để các thành phần kinh tế cùng phát triển. Đội ngũ cán bộ được trẻ hóa, đang tích cực đào tạo và đào tạo lại.

Đời sống nhân dân được cải thiện, thu nhập bình quân đầu người năm 1995 ước đạt trên 3 triệu đồng/năm, tăng ba lần so với năm 1990. Bộ mặt kinh tế - xã hội toàn quận có nhiều biến đổi ngày càng tốt hơn. Ở nông thôn có trên 80% hộ dân cư đã có điện sinh hoạt và nhờ đầu tư trên 200 giếng khoan, nên nước ngọt sinh hoạt cho nhân dân đảm bảo hơn trước.

Kinh tế phát triển cũng đã tạo khả năng giải quyết việc làm tốt hơn. Giảm tỉ lệ thất nghiệp từ 15% năm 1990 xuống còn 8% năm 1994.

Thu ngân sách những năm gần đây đã cân đối được mức chi thường xuyên và có tích lũy, tạo điều kiện đầu tư cơ sở hạ tầng và chăm lo phúc lợi xã hội địa phương ngày càng tốt hơn.

Bên cạnh việc củng cố lại công tác quản lý nhà nước và phát triển kinh tế, nhiệm kỳ VI của Đảng bộ Nhà Bè cũng có những chuyển biến tích cực trong công tác phát triển văn hóa - xã hội. Với phương châm “phát triển kinh tế làm tiền đề để phát triển văn hóa - xã hội” mà Đại hội Đảng bộ Nhà

Bè lần thứ IV đề ra, trong nhiệm kỳ 1991 - 1995 quận đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các hoạt động văn hóa - xã hội, góp phần ổn định đời sống mọi mặt của nhân dân.

So với các nhiệm kỳ trước, hệ thống giáo dục trong giai đoạn này đã được củng cố, có tiến bộ. Tính đến cuối năm 1995, số lượng học sinh các ngành học, cấp học đều tăng, học sinh vào lớp 1 đạt trên 90%, số học sinh tham gia đến các lớp phổ cập là 90%; bỏ túc văn hóa nhiều gấp ba lần năm 1991, xóa mù chữ trên 90%, tỉ lệ học sinh bỏ học cũng giảm dần. Chất lượng học tập cũng từng bước được nâng lên, thể hiện qua kết quả các kỳ thi tốt nghiệp. So với năm học 1990 - 1991, năm học 1994 - 1995 có tỉ lệ tốt nghiệp các cấp tăng như sau: cấp I tăng 2%, cấp II tăng 10,6%, cấp III tăng 27% bỏ túc văn hóa tăng 21% [34, tr.329].

Cùng với việc quan tâm đến phát triển giáo dục phổ thông, công tác đào tạo nghề cho người dân luôn được Đảng bộ quan tâm. Trong giai đoạn 1991 - 1995, hàng năm có trên 2000 học viên theo học các ngành nghề đào tạo tại trung tâm dạy nghề của huyện. Dân số và việc làm cũng là vấn đề luôn được Đảng bộ quận tập trung thực hiện. Tỉ lệ tăng dân số tự nhiên năm 1991 đạt 1,74% đến năm 1994 giảm xuống 1,55%. Hằng năm Đảng bộ địa phương cũng đã chỉ đạo giải quyết việc làm cho khoảng 5000 lao động, giảm tỉ lệ thất nghiệp từ 15% trước năm 1991 xuống còn 10,8 trong giai đoạn này. Từ khi có phong trào xóa đói giảm nghèo do Thành phố phát động, Đảng bộ, chính quyền và các đoàn thể quần chúng Nhà Bè đã coi đây là một chương trình lớn có tầm quan trọng đặc biệt về chính trị, kinh tế, xã hội. Chương trình được đưa vào các nghị quyết, mục tiêu phấn đấu của cấp ủy đảng và chính quyền các cấp hàng năm. Đồng thời các Đảng bộ, chi bộ phổ biến quán triệt đến từng đảng viên, cán bộ và quần chúng nhân dân. Các ban chỉ đạo công tác xóa đói giảm nghèo được thành lập từ cấp quận đến xã. Chính

sự chỉ đạo của Đảng bộ Nhà Bè đã đưa xóa đói giảm nghèo thành một phong trào quần chúng rộng lớn trong quận giai đoạn 1991 - 1995.

Quận còn tập trung xây dựng cầu, đường, điện, tăng nguồn nước sạch phục vụ nhân dân ở các xã nông thôn và một phần các xã đô thị, sửa chữa nâng cấp các đường liên xã, liên xóm ấp, đường Phước Kiển - Phước Lộc, đường ấp 3 Hiệp Phước tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển sản xuất kinh doanh, sinh hoạt văn hóa, giao thông trong nhân dân. Thực hiện tốt chương trình vệ sinh phòng dịch; chống suy dinh dưỡng cho trẻ em; kế hoạch hóa gia đình.

Tuy nhiên, địa phương này còn tồn tại một số hạn chế và khó khăn. Kinh tế phát triển chưa thật ổn định, chưa tương xứng với tiềm năng của địa phương, quy mô kinh tế còn nhỏ, công nghệ còn lạc hậu, thiếu vốn sản xuất kinh doanh, hiệu quả kinh tế thấp. Tiềm lực của các thành phần kinh tế chưa được khai thác đúng mức, chưa có quy hoạch định hướng cho các thành phần kinh tế.

Cấp ủy đảng và chính quyền các cấp chưa thực sự quan tâm đúng mức đến lĩnh vực văn hóa - văn nghệ, công tác giáo dục truyền thống chưa sâu rộng; việc kiểm tra quản lý văn hóa chưa chặt chẽ; việc đấu tranh chống văn hóa đồi trụy, phản động, bạo lực, tàn dư phong kiến, mê tín dị man, tệ nạn xã hội chưa mạnh mẽ và thường xuyên, thiếu sự chỉ đạo kiên quyết; sự phối hợp đồng bộ giữa các ngành, các đoàn thể, các cấp trong việc thực hiện nếp sống văn minh, gia đình văn hóa; phong trào văn hóa - văn nghệ quần chúng chưa phát triển đúng với yêu cầu; việc đầu tư cho các công trình văn hóa - văn nghệ còn chậm nên hoạt động văn hóa - văn nghệ chưa được phát triển mạnh mẽ [34, tr.330].

Như vậy, sau hơn 10 năm cùng cả nước tiến hành công cuộc đổi mới, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân nơi đây đã ra sức thực hiện đường lối,



chủ trương, của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, từng bước khắc phục khó khăn, đạt được những kết quả bước đầu rất có ý nghĩa. Trong giai đoạn 1986 - 1997, Đảng bộ Nhà Bè đã đưa ra những chủ trương, nghị quyết phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của quận cũng như yêu cầu bức xúc của quần chúng, từ đó động viên được cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân hăng hái tham gia vào các hoạt động phong trào hành động cách mạng, thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ qua mỗi nhiệm kỳ đại hội.

Với nhiệm vụ trọng tâm được xác định, Đảng bộ đã tập trung lãnh đạo xóa bỏ cơ chế tập trung quan liêu bao cấp, bước đầu xây dựng nền kinh tế nhiều thành phần theo định hướng xã hội chủ nghĩa trên địa bàn quận, tạo điều kiện cho sự phát triển của quận, từng bước nâng cao đời sống nhân dân, an ninh quốc phòng và trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Trong 10 năm đổi mới, Vùng đất Quận 7 đã thực sự hòa mình vào quá trình phát triển chung của Thành phố, những nhân tố mới xuất hiện trên các lĩnh vực kinh tế - văn hóa - xã hội có ý nghĩa quan trọng đối với lịch sử Đảng bộ và phong trào cách mạng của nhân dân địa phương. Những thành quả đó là kết quả của sự lãnh đạo kiên định, vững vàng, tinh thần tiến công cách mạng, sự nỗ lực phấn đấu của Đảng bộ và nhân dân, nhất là từ khi thực hiện đường lối đổi mới của Đảng đã vượt qua thử thách, từng bước tạo sự chuyển biến tình hình cho giai đoạn tiếp theo, góp phần đưa quận hòa cùng cả nước tiến lên công nghiệp hóa, hiện đại hóa [34, tr.349 - 350].

### **Tiểu kết chương**

Nằm ở phía Nam Thành phố Hồ Chí Minh, vùng đất Quận 7 đang trong quá trình xây dựng và phát triển thành một quận đô thị; là nơi có nhiều điều kiện thuận lợi cho sự phát triển kinh tế và xã hội về vị trí địa lý, giao

thông vận tải, cơ sở hạ tầng kỹ thuật; là địa bàn có nhiều tiềm năng để phát triển công nghiệp, thương mại, dịch vụ, về vị trí địa lý, giao thông vận tải và đặc biệt là tiềm năng về con người. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ địa phương, nơi đây đã có nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa đang hình thành và phát triển với tốc độ tăng trưởng hàng năm cao. Quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đang được đẩy mạnh theo đúng định hướng phát triển kinh tế chung của Đảng và Thành ủy, đó là sự tăng trưởng nhanh của ngành dịch vụ - thương mại và ngành công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, đồng thời thu hẹp dần của ngành sản xuất nông nghiệp. Tình hình an ninh chính trị trên địa bàn quận luôn được giữ vững, ổn định, cơ sở vật chất kỹ thuật được trang bị theo hướng hiện đại hóa. Đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân được cải thiện và nâng cao rõ rệt, nhu cầu đi lại, ăn ở, học hành, giải trí đã được đáp ứng tương đối đầy đủ. Tuy nhiên, địa phương này còn tồn tại một số hạn chế và khó khăn. Cấp ủy đảng và chính quyền các cấp chưa thực sự quan tâm đúng mức đến lĩnh vực văn hóa - văn nghệ, công tác giáo dục truyền thống chưa sâu rộng; việc kiểm tra quản lý văn hóa chưa chặt chẽ; việc đấu tranh chống văn hóa đồi trụy, phản động, bạo lực, tàn dư phong kiến, mê tín dị man, tệ nạn xã hội chưa mạnh mẽ và thường xuyên, thiếu sự chỉ đạo kiên quyết.

Hơn 20 năm qua, sau ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam là thời gian có nhiều thử thách lớn đối với nước ta nói chung và Nhà Bè nói riêng. Đảng bộ, chính quyền và nhân dân địa phương đã ra sức thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, từng bước khắc phục khó khăn, đạt được kết quả bước đầu rất có ý nghĩa. Giữ được ổn định chính trị, đời sống kinh tế và xã hội có những chuyển biến tích cực. Sản xuất nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới đã có những biến đổi sâu sắc, đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng mỗi năm đều tăng cho cầu, đường, điện nước, trường

học, bệnh viện, tụ điểm sinh hoạt văn hóa, thể thao, thực hiện chương trình xóa đói giảm nghèo có hiệu quả. Bên cạnh tập trung đầu tư cho nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới, sản xuất, công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp tiếp tục phát triển nhanh, thu hút vốn từ nhiều nguồn để đầu tư cho sản xuất kinh doanh nhằm thực hiện chủ trương của Đảng bộ để khai thác thế mạnh của quận gắn với quá trình đô thị hóa đang diễn ra nhanh chóng trên địa bàn. Đời sống và tinh thần của một bộ phận nhân dân được cải thiện và nâng cao một bước so với năm 1985; đã xóa được nạn đói lúc giáp hạt, tăng dần số hộ khá, giảm hộ nghèo, một số hộ đã giàu lên bằng con đường phát triển kinh tế gia đình.

## **Chương 2:**

### **QUÁ TRÌNH LÃNH ĐẠO PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI CỦA ĐẢNG BỘ QUẬN 7 TỪ 1997 ĐẾN 2015**

#### **2.1. ĐẢNG BỘ QUẬN 7 LÃNH ĐẠO PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI TỪ 1997 ĐẾN 2000**

##### **2.1.1. Bối cảnh lịch sử và chủ trương phát triển kinh tế - xã hội của Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh**

###### **2.1.1.1. Bối cảnh lịch sử**

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI (12-1986) của Đảng đề ra đường lối đổi mới toàn diện, mở ra bước ngoặt trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Ý nghĩa lịch sử của Đại hội VI là đã phân tích đúng đắn nguyên nhân của tình hình khủng hoảng kinh tế xã hội từ nhiều năm trước, đề ra các định hướng lớn để từng bước thoát khỏi tình trạng đó. Trong quá trình thực hiện Nghị quyết Đại hội VI, những diễn biến quốc tế phức tạp đã tác động xấu đến tình hình chính trị, kinh tế và xã hội nước ta. Nhưng Đảng, Nhà nước và nhân dân ta đã nỗ lực khắc phục khó khăn, kiên trì tìm tòi, khai phá con đường đổi mới chưa có một khuôn mẫu trước, từng bước đưa đường lối chính sách Đại hội VI đi vào cuộc sống. Tuy tình hình cách mạng còn nhiều khó khăn nhưng với kết quả đạt được trong bước đầu đổi mới đã có thể khẳng định khả năng tự đổi mới của nhân dân là hiện thực.

Quán triệt sâu sắc, chủ trương phát triển kinh tế - xã hội của Đảng Cộng sản Việt Nam, trong thời gian từ năm 1997 đến năm 2000, Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh đã từng bước cụ thể hóa đường lối ấy trong thực tiễn để lãnh đạo xây dựng và phát triển Thành phố thời kỳ đẩy mạnh đổi mới toàn diện đất nước. Đại hội Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ VI họp từ ngày 8-5 đến ngày 11-5-1996 đã đưa ra mục tiêu tổng quát của Thành phố 5 năm tiếp theo là “Giữ vững và tăng cường ổn định chính trị, tập trung sức khai thác thời cơ, vượt qua thử thách, đào tạo nguồn nhân lực, tăng cường cơ

sở hạ tầng kỹ thuật và xã hội tương ứng với tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa; đảm bảo hài hòa giữa tăng trưởng kinh tế liên tục, vững chắc theo định hướng xã hội chủ nghĩa, nâng cao tích lũy nội bộ với giải quyết các vấn đề văn hóa, xã hội, an ninh quốc phòng, nâng dần mức sống của nhân dân, góp phần cùng cả nước, thúc đẩy công cuộc đổi mới phát triển một cách toàn diện và đồng bộ” [16, tr.74-75].

Dựa vào mục tiêu tổng quát, Đại hội Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh xác định nhiệm vụ chủ yếu trên lĩnh vực kinh tế là: Đến năm 2000 cần đẩy nhanh tiến trình hiện đại hóa công nghiệp và dịch vụ, công nghiệp hóa nông nghiệp và nông thôn, trước hết là cơ sở hạ tầng, tạo nên sự biến đổi đáng kể về chất trong các ngành sản xuất và các ngành dịch vụ then chốt. Tập trung đầu tư một số ngành có hàm lượng công nghệ - kỹ thuật cao, trên cơ sở lợi thế của Thành phố, định hình các khu chế xuất, xây dựng các khu công nghiệp tập trung và các khu công nghệ cao; hình thành trung tâm tài chính, trung tâm thương mại và dịch vụ hiện đại, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế Thành phố và các tỉnh phía Nam; cùng với các tỉnh Đồng Nai, Bà Rịa - Vũng Tàu, Sông Bé thành một trung tâm kinh tế lớn về công nghiệp, thương mại, dịch vụ, tài chính, tiền tệ, vận tải của cả nước và là một trong các trung tâm kinh tế ở khu vực Đông Nam Á.

Đại hội Đảng bộ Thành phố cũng đưa ra những nhiệm vụ cụ thể trong từng khu vực kinh tế như sau:

*Trong lĩnh vực công nghiệp*, phát triển chủ yếu các ngành công nghiệp sạch, nâng dần tỉ trọng những ngành có hàm lượng công nghệ - kỹ thuật cao (điện tử, tin học, công nghệ sinh học). Có phương án sản xuất các loại nguyên vật liệu mới để giảm bớt nhập khẩu, đồng thời coi trọng các ngành công nghiệp truyền thống sử dụng nhiều lao động (dệt, may, giày da) và các

ngành công nghiệp sử dụng các loại nguyên liệu nội địa, các ngành thu hồi vốn nhanh và sử dụng mặt bằng xây dựng không lớn.

*Trong lĩnh vực dịch vụ*, mở rộng và hiện đại hóa các loại hình dịch vụ, đặc biệt là dịch vụ tài chính - ngân hàng để vươn tới ngang tầm với các trung tâm kinh tế - tài chính của các nước trong khu vực.

*Trong nông nghiệp*, đẩy mạnh quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới. Nâng tỉ trọng chăn nuôi công nghiệp, nuôi trồng thủy sản và phát triển kinh tế biển; đẩy mạnh sản xuất giống cây, giống con; khuyến khích sản xuất các nông sản có năng suất chất lượng cao cho xuất khẩu và rau quả sạch. Phát triển cây cảnh, hoa tươi. Nâng cao trình độ văn hóa và đào tạo tay nghề, chủ động chuyển dịch lao động một bộ phận lớn dân cư khu vực nông nghiệp sang công nghiệp, dịch vụ.

Trước đòi hỏi của tình hình mới, tạo điều kiện thuận lợi cho Thành phố Hồ Chí Minh phát huy hết tiềm năng mọi mặt, tương xứng với vị trí và tầm vóc của Thành phố đối với khu vực và cả nước, cần có sự tổ chức phân định lại địa giới hành chính của một số quận - huyện. Ngày 6 tháng 1 năm 1997, Nhà Bè phải tách ra một phần để thành lập Quận 7 theo Nghị định số 03/CP của Chính phủ. Lúc này, những thành tựu được xây dựng từ giai đoạn trước đã tạo ra một lợi thế để Quận 7 đẩy nhanh công cuộc phát triển kinh tế - xã hội theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, trở thành một quận đô thị mới ở phía Nam Thành phố Hồ Chí Minh.

Sau 10 năm thực hiện đường lối đổi mới, cùng với sự phát triển lớn mạnh của Thành phố, về mặt kinh tế - xã hội, Quận 7 có sự phát triển đi lên. Tuy nhiên, sự phát triển đi lên ấy lại không đồng bộ, tốc độ đô thị hóa ở vùng ven tăng nhanh, dân số tự nhiên và cơ học đều tăng khiến cho công tác quản lý hành chính nhà nước trên địa bàn gặp nhiều khó khăn. Sự phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội ở hai khu vực đô thị và nông thôn của Quận 7 còn

quá chênh lệch, làm cho việc đầu tư phát triển không thuận lợi. Do vậy, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã chỉ đạo triển khai việc nghiên cứu chia tách quận để phù hợp với yêu cầu.

### **2.1.2. Chủ trương phát triển kinh tế - xã hội của Đảng bộ Quận 7 từ 1997 đến 2000**

Dựa trên đánh giá, phân tích sâu sắc đặc điểm tình hình, điều kiện của địa phương và định hướng phát triển chung của toàn Thành phố, Đảng bộ Quận 7 đề ra chủ trương phát triển quận trong tương lai. Định hướng phát triển công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp - nông thôn được thay bằng công nghiệp hóa, hiện đại hóa của một quận đô thị hóa làm tiền đề xác định nhiệm vụ chính trị cho các thời kỳ, giai đoạn cách mạng tiếp theo.

Hội nghị Ban Chấp hành lâm thời Đảng bộ Quận 7 diễn ra vào tháng 4 năm 1997. Hội nghị xác định nhiệm vụ trước mắt là tiếp tục hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội do Đại hội Đảng bộ đề ra cho cả nhiệm kỳ 5 năm (1996 - 2000). Hội nghị chủ trương chuyển dịch cơ cấu kinh tế hợp lý theo hướng tăng tỉ trọng công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, thương mại - dịch vụ và giảm dần tỉ trọng nông nghiệp. Cần đảm bảo ổn định chính trị, an ninh quốc phòng, trật tự an toàn xã hội trong tám tháng cuối năm 1997.

Mặc dù ở giai đoạn lâm thời, nhưng bằng chủ trương, bước đi hợp lý, Ban Chấp hành Đảng bộ Quận 7 đã lãnh đạo nhân dân thực hiện tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra, khắc phục khó khăn của một quận mới thành lập, nhanh chóng sắp xếp, kiện toàn bộ máy quản lý nhà nước, đoàn thể. Sau nửa năm thực hiện, kinh tế - xã hội Quận 7 tiếp tục phát triển ổn định, giữ vững tốc độ tăng trưởng. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng định hướng: tăng tỉ trọng dịch vụ, công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp và giảm dần tỉ trọng nông nghiệp. Trên lĩnh vực văn hóa - xã hội có chuyển biến tích cực, góp phần chăm lo ổn

định và nâng cao đời sống nhân dân, củng cố lòng tin trong các tầng lớp nhân dân.

Đại hội Đảng bộ quận nhiệm kỳ I (1998 - 2000) diễn ra từ ngày 24 đến ngày 25 tháng 3 năm 1998, với 148 đại biểu tham dự, Đại hội đã nghiêm túc đánh giá những ưu khuyết điểm và nguyên nhân trong lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ và Ban Chấp hành lâm thời. Kết quả bước đầu đã khích lệ toàn Đảng bộ vững tin hơn vào quá trình đô thị hóa, công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở những năm tiếp theo góp phần thực hiện chào mừng kỷ niệm Sài Gòn 300 năm (1698 - 1998) và Quận 7 chuẩn bị 1 năm ngày thành lập. Đại hội thể hiện quyết tâm hoàn thành thắng lợi các Nghị quyết của Trung ương, Thành ủy cũng như Huyện ủy Nhà Bè trước đây đề ra. Đại hội xác định phương hướng đến năm 2000 là “tiếp tục đẩy mạnh công cuộc đổi mới, phát huy nội lực, nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế, cần kiệm để công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phấn đấu hoàn thành các mục tiêu kinh tế, xã hội”[2, tr.219].

Xuất phát từ điều kiện thực tế của Quận 7, với tinh thần tiếp tục phát triển các nghị quyết của Thành phố và các nghị quyết của Nhà Bè trước đó, Đại hội xác định nhiệm vụ, mục tiêu tổng quát đến năm 2000 là: “Tiếp tục giữ vững ổn định chính trị; tập trung khai thác các nguồn lực xây dựng kết cấu hạ tầng, tạo điều kiện để phát triển kinh tế - xã hội; tập trung nâng cao dân trí; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nhân lực, thực hiện có hiệu quả công cuộc cải cách hành chính từ quận đến phường; chăm lo đời sống về mọi mặt cho nhân dân; xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng bộ đáp ứng yêu cầu thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa”[8, tr.43].

*Trên lĩnh vực kinh tế*, Đại hội xác định ra sức tập trung ưu tiên phát triển kinh tế theo hướng “dịch vụ - công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, thực



hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa dịch vụ, công nghiệp trong một số ngành sản xuất và dịch vụ then chốt để tạo sự chuyển biến, coi trọng đầu tư cho nông nghiệp và nông dân, phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng bình quân 20%/năm” [2, tr.230- 231]. Đại hội cũng đề ra mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể cho từng ngành như sau:

*Về dịch vụ*, phấn đấu đến năm 2000, doanh thu hàng hóa hàng năm tăng bình quân 25%. Kim ngạch xuất khẩu đạt 10 triệu USD (xuất khẩu trực tiếp 8 triệu USD). Hoạt động nội thương tập trung kinh doanh những mặt hàng chủ lực phục vụ sản xuất và trong đời sống. Du lịch, khuyến khích việc đầu tư khai thác các khu vui chơi giải trí - thể thao lành mạnh, chuyển đất nông nghiệp sang đất vườn để từng bước phát triển du lịch sinh thái [2, tr.231].

*Về sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp*, phấn đấu giữ vững nhịp độ phát triển sản xuất, đưa giá trị sản xuất hàng năm bình quân 20%, tập trung đầu tư phát triển các ngành mũi nhọn như chế biến thực phẩm, thủ công mỹ nghệ, đóng sửa tàu thuyền, may mặc, sửa chữa cơ khí; chú trọng quy hoạch, kêu gọi đầu tư, huy động vốn, đổi mới công nghệ, nâng cao năng lực quản lý.

*Về sản xuất nông nghiệp*, do đặc điểm về chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng giảm dần tỉ trọng ngành nông nghiệp nên phấn đấu đến năm 2000, giá trị sản lượng khu vực nông nghiệp giảm bình quân 3,19%/năm. Vì vậy, phải nâng dần tỉ trọng chăn nuôi công nghiệp, trồng cây ăn trái phù hợp thổ nhưỡng, khuyến khích đầu tư phát triển mô hình kinh tế hộ [2, tr.231].

Bên cạnh những nhiệm vụ trên, Đại hội còn đưa ra nhiệm vụ vừa cơ bản vừa trước mắt, vừa lâu dài: Thực hiện đổi mới quan hệ sản xuất theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Phát triển kinh tế nhiều thành phần (doanh nghiệp nhà nước, kinh tế hợp tác tư bản nhà nước, tư bản tư nhân, cá thể...). Đồng thời quy hoạch xây dựng cơ sở hạ tầng với việc điều chỉnh quy hoạch

tổng thể khu Nam Sài Gòn; tăng cường công tác quản lý theo quy hoạch, đẩy mạnh xây dựng cơ sở hạ tầng với phương châm “nhà nước nhân dân cùng làm, quận phường cùng thực hiện”; tạo điều kiện thuận lợi để các thành phần kinh tế đầu tư vốn khai thác các khu công nghiệp Tân Thuận Đông, khu văn hóa du lịch Hương Tràm, đầu tư thay đổi các trang thiết bị lạc hậu nhằm thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Đồng thời tăng cường quản lý nhà nước để thu đúng, thu đủ, chi ngân sách trên tinh thần tiết kiệm để đảm bảo cân đối ngân sách có tích lũy [2, tr.232].

*Trên lĩnh vực xã hội*, với đặc điểm là quận ngoại thành vừa được chia tách, Đảng bộ Quận 7 xác định: Bên cạnh việc quyết tâm đẩy mạnh tăng trưởng kinh tế gắn liền với việc chăm lo phát triển đời sống văn hóa, phúc lợi xã hội cho nhân dân. Nhưng có được sự đi lên bền vững là một thách thức lớn đối với Đảng bộ và nhân dân Quận 7 trong điều kiện kinh tế thị trường nhiều thành phần. Hơn nữa, với điểm “xuất phát” của một quận nông thôn ngoại thành có cơ sở hạ tầng yếu kém, trình độ dân trí thấp thì sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa của Quận 7 phải có sự phấn đấu rất lớn. Do đó, bên cạnh việc tăng cường xây dựng cơ sở hạ tầng, Đảng bộ Quận 7 tập trung chỉ đạo nâng cao dân trí, chăm lo đời sống mọi mặt cho nhân dân. Lĩnh vực văn hóa xã hội tập trung chủ yếu vào 6 nhiệm vụ chủ yếu: giáo dục và đào tạo nghề, dân số và giải quyết việc làm, chăm lo các chính sách xã hội và thực hiện công tác xóa đói giảm nghèo, chăm lo sức khỏe nhân dân và các vấn đề vệ sinh môi trường, thông tin - văn hóa - văn nghệ - thể dục thể thao, giải quyết các tệ nạn xã hội.

Quán triệt chương trình hành động của Quận ủy về giáo dục - đào tạo, thực hiện Nghị quyết Trung ương 2 (khóa VIII), phát động phong trào toàn dân tham gia sự nghiệp giáo dục đào tạo. Nâng cao trình độ dân trí, đào tạo nghề và nghiệp vụ chuyên môn là một trong những công tác trọng tâm của

Đảng bộ trong những năm tới. Nhận thức sâu sắc nhiệm vụ của giáo dục - đào tạo, nhất là trong giai đoạn xây dựng quận đô thị mới nhằm nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ quận, các cấp, các ngành tập trung đẩy mạnh công tác giáo dục - đào tạo, thực hiện tốt kết hợp chặt chẽ giữa dạy chữ và dạy người. Quận chủ trương 100% cán bộ quản lý và giáo viên trung tâm dạy nghề có trình độ trung cấp kỹ thuật, cao đẳng, đại học và được bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm. Tiếp tục đổi mới và xã hội hóa sự nghiệp giáo dục theo các chủ trương của Đảng và Nhà nước, đa dạng hóa các loại hình trường lớp, duy trì hoạt động của quỹ bảo trợ giáo dục và học nghề nhằm huy động mọi nguồn lực trong nhân dân để phát triển sự nghiệp giáo dục của quận.

Như vậy, trong nhiệm kỳ thứ nhất, Đảng bộ Quận 7 vừa phải lãnh đạo giải quyết những vấn đề kinh tế, xã hội phức tạp như quy hoạch kết cấu hạ tầng, kêu gọi đầu tư phát triển, chuyển đổi ngành nghề, chuyển dịch cơ cấu, nâng cao dân trí, giải quyết việc làm, ổn định cuộc sống cho nhân dân trong vùng bị giải tỏa và nhập cư, vừa phải không ngừng củng cố, đổi mới nâng cao năng lực lãnh đạo của đội ngũ đảng viên và tổ chức cơ sở Đảng để đáp ứng yêu cầu phát triển của quận. Mặc dù trong tổ chức lãnh đạo và hoạt động cũng còn một số khuyết điểm làm hạn chế tốc độ phát triển của quận ở một vài lĩnh vực, nhưng với quyết tâm của toàn Đảng bộ và nhân dân, Quận 7 đã đạt những chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng, kiện toàn hệ thống chính trị, trong đó nổi bật là công tác giáo dục đào tạo, xây dựng cơ sở hạ tầng, chăm lo ổn định và cải thiện đời sống nhân dân, đẩy nhanh phát triển đô thị hóa, công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, tạo nền móng cơ bản vững chắc cho sự phát triển của quận trong những năm tiếp theo.

Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ I là sự kiện chính trị có ý nghĩa lịch sử quan trọng đối với Quận 7. Đây là Đại hội đầu tiên của Đảng bộ và nhân dân

Quận 7 từ sau ngày thành lập, đánh dấu thời kỳ mới, thời kỳ xây dựng, phát triển quận theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa theo tinh thần Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ VIII của Đảng.

### **2.1.3. Hoạt động lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội của Đảng bộ Quận 7**

#### **2.1.3.1. Lãnh đạo phát triển kinh tế**

Đảng bộ ra sức tập trung ưu tiên phát triển kinh tế theo hướng dịch vụ, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp; thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa dịch vụ, công nghiệp trong một số ngành sản xuất và dịch vụ then chốt để tạo sự chuyển biến, coi trọng đầu tư cho nông nghiệp và nông dân. Để kinh tế quận phát triển ngoài việc khai thác tiềm năng, thế mạnh sẵn có, cần tạo điều kiện xây dựng một số khu công nghiệp, dịch vụ tập trung những ngành, lĩnh vực có trình độ công nghệ và trình độ quản lý cao. Tranh thủ và vận dụng mọi biện pháp huy động vốn từ nhiều nguồn để đầu tư cho sản xuất kinh doanh, xây dựng hạ tầng.

*Về dịch vụ - thương mại*, cần đầu tư và phát triển các loại hình dịch vụ nhằm khai thác tiềm năng thế mạnh của quận, quy hoạch lại mạng lưới kinh doanh dịch vụ, thương mại; phát triển dịch vụ hàng hải cung ứng tàu biển, vận tải thủy bộ, bưu chính viễn thông, dịch vụ phục vụ cho các khu chế xuất, đô thị Nam Sài Gòn. Tập trung phát triển kinh doanh địa ốc, dịch vụ cho thuê nhà ở, san lấp mặt bằng đúng quy hoạch ngành. Quan tâm đẩy mạnh việc xây dựng kho bãi phục vụ hậu cần cho các cảng và trạm trung chuyển vật tư hàng hóa về các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long. Cần khuyến khích việc hình thành và phát triển các loại hình dịch vụ tư vấn, thông tin kinh tế, khoa học kỹ thuật nhằm đưa nhiều thông tin cần thiết đến các doanh nghiệp, tạo thuận lợi cho việc sản xuất kinh doanh. Về hoạt động nội thương, tập trung kinh doanh các mặt hàng chủ lực như lương thực thực phẩm, hàng tiêu

dùng, vật liệu xây dựng, xăng dầu. Có định hướng để doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp ngoài quốc doanh cung ứng nhiều hơn các mặt hàng phục vụ sản xuất và đời sống, chú ý đến việc tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp. Huy động nguồn vốn để sửa chữa và nâng cấp các chợ cũ đồng thời quy hoạch xây dựng các trung tâm thương mại, các chợ đầu mối của khu vực.

*Về du lịch*, khuyến khích đầu tư khai thác các khu vui chơi giải trí, thể thao lành mạnh, khuyến khích nhân dân chuyển đất nông nghiệp sang đất vườn để từng bước phát triển du lịch sinh thái, du lịch vườn, chọn khu Hương Tràm làm điểm để phát triển ngành du lịch của quận [10, tr.45-46].

*Về công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp*, Quận 7 tập trung đầu tư phát triển các ngành mũi nhọn về chế biến thực phẩm, thủ công mỹ nghệ, đóng sửa tàu thuyền, may công nghiệp, sửa chữa cơ khí, sản xuất hàng gia dụng. Chú trọng các mặt hàng có giá trị xuất khẩu cao như tinh chế nông - thủy hải sản, thủ công mỹ nghệ, sản phẩm ngành may và các mặt hàng vật liệu xây dựng phục vụ cho nhu cầu xây dựng trên địa bàn quận. Tiến hành quy hoạch ngành công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, có chủ trương thích hợp để các thành phần kinh tế xây dựng có hiệu quả khu công nghiệp Tân Thuận Đông, hoàn chỉnh thủ tục đầu tư vào khu công nghiệp Phú Mỹ; tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp ngoài quốc doanh đầu tư phát triển theo quy hoạch ngành. Khuyến khích các loại hình sản xuất vừa và nhỏ, thực hiện gia công, làm cơ sở vệ tinh cho khu chế xuất và khu công nghiệp.

Bên cạnh đó, Quận 7 còn tập trung sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước để nâng cao hiệu quả thành lập đơn vị phục vụ công ích và tranh thủ các nguồn vốn để xây dựng các khu dân cư, khu nhà ở bán cho cán bộ công nhân viên và nhân dân có thu nhập thấp. Xây dựng đa dạng nhà ở theo quy hoạch, thực hiện tốt hình thức như bán trả góp, cho thuê nhằm phục vụ cho người lao động nghèo, dân thuộc diện giải tỏa, cán bộ công nhân viên khó khăn.

Sớm có biện pháp, chính sách để huy động vốn từ nhiều nguồn, từ các thành phần kinh tế nhằm đổi mới công nghệ, nâng cao công lực quản lý. Chú trọng các công nghệ đầu tư vốn thấp, thu hồi vốn nhanh, giải quyết được nhiều lao động [10, tr.46-47].

*Về nông nghiệp*, cần nâng dần tỉ trọng chăn nuôi công nghiệp, khuyến khích sản xuất các nông sản có năng suất, chất lượng cao và sử dụng những phương pháp mới, áp dụng tiến bộ kỹ thuật với quy mô phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả, hướng dẫn nông dân chăn nuôi kết hợp với triển khai mô hình vườn - ao - chuồng. Khuyến khích nhân dân tận dụng đất đai quanh nhà để trồng một số loại cây ăn trái phù hợp với điều kiện thổ nhưỡng. Chú ý phát triển phong trào trồng cây xanh để bảo vệ môi trường sinh thái và trồng cây ven sông chống sạt lở. Tạo điều kiện về vốn để khuyến khích dân đầu tư phát triển mô hình kinh tế hộ, chú trọng sản xuất kinh doanh tổng hợp. Khuyến khích phát triển mô hình kết hợp trồng trọt, chăn nuôi với phát triển du lịch vườn (mô hình VAD), quan tâm đầu tư kinh phí cho công tác khuyến nông [10, tr.47-48].

*Thực hiện quan hệ sản xuất*, quá trình công nghiệp hóa - hiện đại hóa nhằm phát triển lực lượng sản xuất phải đi đôi với quá trình từng bước đổi mới quan hệ sản xuất theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Tiếp tục quán triệt và thực hiện chính sách phát triển kinh tế nhiều thành phần, động viên các nguồn lực về vốn, công nghệ và kinh nghiệm quản lý để phát triển sản xuất.

Đối với các doanh nghiệp nhà nước, phải nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả kinh tế, xã hội; gương mẫu thực hiện các chủ trương chính sách pháp luật nhà nước. Tập trung củng cố, kiện toàn, nâng cao năng lực hoạt động của các doanh nghiệp, từng bước hiện đại hóa bằng đầu tư thiết bị công nghệ, nâng cao trình độ tay nghề cho công nhân và người quản lý. Tổ chức sắp xếp lại một số doanh nghiệp có cùng chức năng nhiệm vụ; từng

bước thực hiện cổ phần hóa doanh nghiệp theo chỉ đạo của Thành phố. Đối với kinh tế hợp tác, Đại hội VIII của Đảng đề ra phát triển kinh tế hợp tác với nhiều hình thức đa dạng, từ thấp đến cao, từ tổ, nhóm hợp tác đến hợp tác xã. Tuân thủ nguyên tắc tự nguyện bình đẳng, cùng có lợi, quản lý dân chủ. Sớm có kế hoạch tiến hành củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của hợp tác xã. Những hợp tác xã quá yếu thì chuyển sang tổ hợp tác hoặc nhóm ngành nghề. Nghiên cứu phát triển kinh tế tư bản nhà nước với hình thức hợp tác liên doanh để xây dựng khai thác khu công nghiệp Tân Thuận Đông, khu công nghiệp Phú Mỹ và khu du lịch Hương Tràm nhằm huy động mọi nguồn lực phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn quận.

Đối với kinh tế tư bản tư nhân, tạo mọi điều kiện thuận lợi để thành lập các doanh nghiệp tư nhân hoặc công ty hữu hạn. Hướng tư nhân đầu tư vào các khu công nghiệp, khu văn hóa và xây dựng các khu dân cư, ưu tiên tập trung đầu tư vào lĩnh vực sản xuất, kinh doanh địa ốc, kho bãi, san lấp mặt bằng. Tăng cường công tác quản lý nhà nước, tổ chức giám sát, kiểm tra, hướng doanh nghiệp thực hiện sản xuất kinh doanh đúng chức năng, đúng pháp luật, có lợi cho quốc kế dân sinh.

Quận chủ trương quy hoạch, đầu tư cơ sở hạ tầng để tạo điều kiện thuận lợi phát triển kinh tế - xã hội và đẩy mạnh tốc độ đô thị hóa từ nay đến năm 2000. Sau năm 2000 cần khẩn trương xúc tiến một số công việc: điều chỉnh quy hoạch tổng thể gắn kết với khu Nam Sài Gòn và các khu công nghiệp khác. Có quy hoạch chuyên ngành công nghiệp, dịch vụ thương mại, hệ thống cảng, kho bãi, hệ thống giao thông, trường học.

Tăng cường quản lý theo quy hoạch, đặc biệt là trong quản lý xây dựng, phải bảo đảm cho công trình xây dựng trước tạo tiền đề cho bước phát triển sau tránh tình trạng khi triển khai thực hiện công trình sau phải cải tạo công trình trước, vừa làm chậm tiến trình phát triển vừa lãng phí của

cải xã hội. Đẩy mạnh xây dựng cơ sở hạ tầng, trước hết là hệ thống giao thông thuộc quận quản lý. Đến năm 2000, cơ bản nâng cấp, bê tông hóa và lát đan các đường lộ, các hẻm vào khu phố; nghiên cứu mở một số tuyến đường nội bộ. Khẩn trương triển khai hệ thống thoát nước ở các khu vực dân cư, dọc các trục đường; tích cực xây dựng mạng lưới điện chiếu sáng các đường giao thông. Hoàn thành điện khí hóa trên địa bàn quận, giải quyết nước sinh hoạt cho nhân dân. Sửa chữa trường lớp, xây dựng trường mới đúng quy cách Bộ Giáo dục - Đào tạo quy định nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển dân cư. Xây dựng trung tâm văn hóa, nhà thể thao đa năng, sửa chữa nâng cấp sân bóng đá và nhà thiếu nhi. Thực hiện phương châm “nhà nước, nhân dân cùng làm, quận phường cùng thực hiện” như: Tranh thủ các nguồn vốn đầu tư của Thành phố. Huy động sự đóng góp của các doanh nghiệp trên địa bàn. Vận động các tầng lớp, các giới, các tổ chức xã hội từ thiện. Các doanh nghiệp thuê đất có nghĩa vụ đóng góp, đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng hoặc các công trình văn hóa, xã hội trên địa bàn quận. Phân cấp quản lý các công trình giữa quận và phường. Vận động nhân dân cùng làm, công khai nguồn vốn vận động để dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra giám sát và quản lý.

Tăng cường công tác quản lý dự án, chỉ đạo thực hiện nghiêm chỉnh các quy trình quản lý xây dựng cơ bản của nhà nước nhằm đảm bảo các định mức kỹ thuật, nâng cao chất lượng công trình, thực hiện tiết kiệm nguồn vốn và thời gian thi công.

Đầu tư trong lĩnh vực sản xuất tạo điều kiện thuận lợi để các thành phần kinh tế đầu tư vốn khai thác các khu công nghiệp Tân Thuận Đông, khu văn hóa du lịch Hương Tràm; đầu tư thay đổi các trang thiết bị lạc hậu nhằm thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa, mở rộng sản xuất ở những doanh



ng nghiệp làm ăn có hiệu quả, có thị trường tiêu thụ sản phẩm. Chú ý các lĩnh vực công nghiệp, dịch vụ, giao thông vận tải.

*Ngân sách*, trên cơ sở phát triển sản xuất kinh doanh, Quận 7 tăng cường quản lý nhà nước để thu đúng, thu đủ; đảm bảo thu thuế đạt và vượt chỉ tiêu pháp lệnh hàng năm. Tăng cường quản lý chi ngân sách trên tinh thần tiết kiệm để đảm bảo cân đối ngân sách, có tích lũy. Chỉ đạo các ngành, các cấp phối hợp chặt chẽ xây dựng kế hoạch thu thuế, không để thất thu, nhất là ở khu vực ngoài quốc doanh và lĩnh vực xây dựng, không để nợ đọng thuế ở mức cao.

Thực hiện tốt công tác quản lý tài chính đối với các thành phần kinh tế, thường xuyên kiểm tra ngăn ngừa và cương quyết xử lý nghiêm những hiện tượng tiêu cực, làm sai chính sách, gây thiệt hại cho ngân sách. “Việc điều hành ngân sách phải đúng luật, phải tập trung thống nhất, thực hành tiết kiệm trong chi tiêu. Đồng thời chỉ đạo tổ chức quản lý, khai thác, sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn, tài sản công hiện có, nhất là quỹ nhà thuộc sở hữu nhà nước” [10, tr.54].

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ Quận 7 trong nhiệm kỳ 1998 - 2000, Đảng bộ và nhân dân Quận 7 đã đạt được những thành tựu rất quan trọng: tốc độ tăng trưởng bình quân đạt 8,5%. Các thành phần kinh tế do quận quản lý đã chuyển dịch theo đúng định hướng của Nghị quyết Đại hội I là dịch vụ - công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp. “Kinh doanh thương mại - dịch vụ vận tải tăng 5,21%/năm, kim ngạch xuất khẩu tăng trưởng 33, 73%/năm” [2, tr.270].

*Về công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp*, với định hướng chuyển đổi cơ cấu kinh tế hợp lý, ngành sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp luôn vượt chỉ tiêu đề ra, giữ vai trò là ngành kinh tế chủ yếu của quận. Tốc độ tăng trưởng năm sau cao hơn năm trước, chiếm tỉ trọng giá trị cao trong tổng giá trị nền kinh tế. Từ năm 1998 đến năm 2000, giá trị sản xuất công nghiệp

- tiêu thủ công nghiệp đạt mức tăng trưởng bình quân hàng năm là 11,92% [2, tr.284].

### **2.1.3.2. Lãnh đạo phát triển văn hóa và giải quyết những vấn đề xã hội**

Với đặc điểm là một quận ngoại thành vừa mới được chia tách, Đảng bộ Quận 7 xác định: bên cạnh việc quyết tâm đẩy mạnh tăng trưởng kinh tế gắn liền với chăm lo phát triển đời sống văn hóa, phúc lợi xã hội cho nhân dân. Nhưng để có được sự đi lên bền vững là một thách thức lớn đối với Đảng bộ và nhân dân Quận 7 trong điều kiện kinh tế thị trường nhiều thành phần. Hơn nữa, với điểm xuất phát của một quận ngoại thành có cơ sở hạ tầng yếu kém, trình độ dân trí thấp, chủ yếu sống bằng nghề nông thì sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa của Quận 7 đòi hỏi phải có sự phấn đấu rất lớn. Do đó, bên cạnh việc tăng cường xây dựng cơ sở hạ tầng, Đảng bộ Quận 7 tập trung chỉ đạo nâng cao dân trí, chăm lo đời sống mọi mặt cho nhân dân. Lĩnh vực văn hóa xã hội tập trung vào 6 nhiệm vụ chủ yếu: giáo dục và đào tạo nghề, dân số và giải quyết việc làm, chăm lo chính sách xã hội và thực hiện công tác xóa đói giảm nghèo, chăm lo sức khỏe nhân dân và vấn đề vệ sinh môi trường, thông tin văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, giải quyết các tệ nạn xã hội.

*Về giáo dục*, Nghị quyết của Đảng bộ quận lần thứ I xác định: tiếp tục vận dụng và cụ thể hóa việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 2 (khóa VIII) về giáo dục đào tạo và khoa học công nghệ; Chương trình hành động số 05 C/Tr.TU ngày 22-1-1997 của Thành ủy với các nội dung: xây dựng kỷ cương, nền nếp quản lý, quy hoạch trường lớp, thực hiện chính sách thu hút và phát triển nguồn nhân lực, xã hội hóa giáo dục và đào tạo, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong trường học (từ năm 1997, Thành phố sẽ dành 20% tổng chi ngân sách cho giáo dục đào tạo, quy hoạch mặt bằng xây dựng lớp, cải thiện

đời sống giáo viên, thống nhất thi cử và nội dung chương trình ở các bậc học và lập quỹ bảo trợ giáo dục đào tạo). Đây là những tiền đề rất thuận lợi để Quận ủy lãnh đạo công tác giáo dục và đào tạo ngày có sự chuyển biến rõ rệt.

Với sự quan tâm đầu tư của quận cho sự nghiệp giáo dục, đến năm 2000, 7/10 phường đạt chuẩn phổ cập trung học cơ sở, 95 % trẻ 5 tuổi được học mẫu giáo, 100% học sinh tốt nghiệp tiểu học vào lớp 6. Hiệu suất đào tạo tiểu học đạt 95%, trung học cơ sở đạt 80%, phổ thông trung học đạt 70% [10, tr.54].

*Về công tác dạy nghề và giải quyết việc làm*, Nghị quyết của Đảng bộ quận đề ra chỉ tiêu hàng năm là giải quyết khoảng 4.500 việc làm, chỉ tiêu này được quận phấn đấu đạt và vượt kế hoạch đề ra.

*Công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân*, Đảng bộ và chính quyền quận quan tâm chỉ đạo triển khai các biện pháp phòng ngừa dịch bệnh, chăm sóc sức khỏe cộng đồng, thực hiện các chương trình y tế quốc gia, nhất là các đợt kiểm tra cho trẻ trong độ tuổi. Hệ thống y tế cơ sở từng bước được củng cố, tạo điều kiện ngăn chặn và đẩy lùi các dịch bệnh, quản lý tốt các tệ nạn xã hội, giảm đáng kể các tỉ lệ trẻ suy dinh dưỡng. Nhờ làm tốt công tác tuyên truyền, tỉ lệ dân số tăng tự nhiên hằng năm cũng được hạn chế thấp hơn. Tỉ lệ người mắc bệnh sốt rét và sốt xuất huyết giảm rõ rệt.

*Về chính sách xã hội*, mặc dù điều kiện còn nhiều khó khăn, thiếu thốn, nhưng thấm nhuần đạo lý tốt đẹp của dân tộc “uống nước nhớ nguồn”, Quận ủy đã chỉ đạo các ngành, các cấp chính quyền thực hiện tốt chính sách xã hội với người có công, gia đình chính sách neo đơn.

*Về chương trình xóa đói giảm nghèo*, sau khi chia tách huyện, tỉ lệ hộ nghèo trên địa bàn quận còn khá cao, đời sống nhân dân còn nhiều khó khăn, vì vậy, nhanh chóng nâng cao mức sống, đưa nhân dân thoát khỏi đói nghèo là đòi hỏi bức thiết. Hơn nữa, xóa đói giảm nghèo là một chủ trương

lớn của Đảng và Nhà nước nhằm từng bước thu hẹp khoảng cách giàu nghèo trong xã hội, hướng tới mục tiêu “dân giàu, nước mạnh dân chủ, công bằng, văn minh”.

*Việc chăm lo đời sống văn hóa tinh thần cho nhân dân*, từ giữa năm 1998, Quận ủy đã chỉ đạo thành lập trung tâm thể dục thể thao và trung tâm văn hóa quận. Tuy ban đầu chưa có cơ sở vật chất khang trang, nhưng sau bước củng cố nhân sự đã nhanh chóng tổ chức được rất nhiều đợt hội diễn, hội thao truyền thống nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn, đạt kết quả tốt.

Phong trào xây dựng đời sống văn hóa cơ sở được duy trì tốt, cuộc vận động toàn dân xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư được triển khai sâu rộng, các hoạt động văn hóa quần chúng được tổ chức thường xuyên.

Thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII của Đảng, Quận đã tập trung lãnh đạo đời sống văn hóa từ nông thôn chuyển qua đô thị với môi trường văn hóa lành mạnh, đa dạng và nâng dần mức hưởng thụ văn hóa cho người dân. Công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực văn hóa được quan tâm, hoạt động của các ban chỉ đạo 814 từ quận tới phường được củng cố, hoàn thành quy hoạch và quản lý các ngành nghề kinh doanh nhạy cảm, quảng cáo ngoài trời, tăng cường kiểm tra, xử lý các vi phạm trong hoạt động văn hóa, dịch vụ văn hóa. Hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở được tăng cường: đã xây dựng và đưa vào sử dụng trung tâm văn hóa cơ sở 1, nhà văn hóa thanh niên, nhà văn hóa lao động. Công tác xây dựng đời sống văn hóa cơ sở được quan tâm đầu tư, mức hưởng thụ văn hóa của người dân được nâng lên.

Phong trào thể dục thể thao, nhất là phong trào toàn dân tham gia rèn luyện sức khỏe cũng luôn được quận duy trì và diễn ra sôi nổi. Qua phong trào thể dục thể thao quần chúng, quận đã tuyển chọn các lực lượng năng

khieu để tham gia các giải cấp Thành phố, xây dựng đội ngũ huấn luyện viên, đảm bảo phát triển lâu dài cho phong trào thể dục thể thao của quận.

Trong vòng ba năm kể từ khi tái lập quận (1997 - 2000) dù nhiều việc, nhưng Đảng bộ Quận 7 đã lãnh đạo thực hiện được một khối lượng đáng kể trong việc chăm lo đời sống văn hóa, phúc lợi xã hội cho nhân dân, đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân có nhiều đổi thay tích cực, thể hiện sự quan tâm chỉ đạo thực hiện của các cấp ủy và chính quyền địa phương.

## **2.2. ĐẢNG BỘ LÃNH ĐẠO PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI TỪ 2000 - 2005**

### **2.2.1. Bối cảnh lịch sử và chủ trương phát triển kinh tế - xã hội của Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh**

Với vai trò, vị trí là một trung tâm kinh tế - văn hóa - xã hội lớn thứ hai trong cả nước sau thủ đô Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh phải có những đóng góp tích cực nhất cho quá trình xây dựng, phát triển đất nước. Đến năm 2010, Thành phố Hồ Chí Minh phải là một Thành phố văn minh hiện đại với khoảng bảy triệu dân, có trình độ học vấn và văn hóa cao, có hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hệ thống giao thông, mạng lưới thông tin liên lạc và các công trình phúc lợi đô thị đạt trình độ phát triển của các nước trong khu vực.

Để thực hiện Nghị quyết trên, Đại hội Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ VII họp từ ngày 19 - 12 đến ngày 23 - 12 - 2000 đã đề ra mục tiêu tổng quát của Thành phố trong năm năm (2001 - 2005) là: “Động viên mọi nguồn lực, phát huy mạnh mẽ sức sản xuất, tận dụng mọi thời cơ vượt qua khó khăn thử thách, đảm bảo đạt tốc độ tăng trưởng kinh tế cao nhất và bền vững; tạo thế chủ động hội nhập kinh tế khu vực và quốc tế; phát triển mạnh khoa học công nghệ, đặc biệt là công nghệ thông tin, không ngừng cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, thu hẹp sự cách biệt giữa ngoại thành với nội thành, tiếp tục giữ vững ổn định chính trị và trật tự

xã hội, xây dựng nếp sống văn minh đô thị, khắc phục có hiệu quả các tệ nạn xã hội” [10, tr.41].

Đại hội Đảng bộ Thành phố xác định phương hướng, mục tiêu phát triển kinh tế trong năm năm tiếp theo là: phát triển kinh tế phải gắn với sự bố trí lực lượng sản xuất trên địa bàn kinh tế trọng điểm, các tỉnh Nam Bộ và Tây Nguyên, tạo ra mối liên kết và bổ sung về lợi thế của cả vùng kinh tế.

Xác định cơ cấu kinh tế trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2005, về tỉ trọng vẫn là dịch vụ - công nghiệp - nông nghiệp. Tiếp tục giữ vững vai trò là một trung tâm thương mại - dịch vụ - công nghiệp của khu vực phía Nam và cả nước. Thực hiện phương châm phát triển có trọng tâm trong từng khu vực, có biện pháp và hình thức đầu tư phù hợp với đặc điểm về thế mạnh và vị trí, vai trò của kinh tế Thành phố. Đại hội khẳng định tiếp tục phát triển quan điểm sản xuất công nghiệp - thương mại - dịch vụ và nông nghiệp như Đại hội Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ VI và có bổ sung thêm một số quan điểm mới.

Trong công nghiệp, khuyến khích đổi mới công nghệ, nâng cao chất lượng, mở rộng thị phần xuất khẩu với bốn nhóm sản phẩm chủ lực: chế biến lương thực - thực phẩm, các sản phẩm hóa chất, cao su, dệt may, các sản phẩm cơ khí và kim loại để vừa ổn định tốc độ tăng trưởng vừa giải quyết việc làm cho người lao động trong thương mại - dịch vụ, quan tâm đến ngành du lịch, phấn đấu đưa ngành này thành một ngành công nghiệp với sản phẩm chất lượng cao có sức cạnh tranh với các trung tâm du lịch của các nước trong khu vực.

Trong nông nghiệp, khai thác tiềm năng của du lịch sinh thái kết hợp với trồng trọt chăn nuôi, phát triển kinh tế hộ gia đình.

Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh còn nêu lên việc vận dụng triệt để các chính sách của Đảng và Nhà nước, tạo môi trường kinh doanh bình đẳng

trước pháp luật, xây dựng lòng tin tưởng phần khởi trong đầu tư sản xuất kinh doanh đối với mọi thành phần kinh tế. Kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo, chú ý phát triển các doanh nghiệp thuộc những ngành và lĩnh vực then chốt, bảo đảm giữ vị trí chi phối trong các ngành quan trọng. Với kinh tế tư nhân, tạo điều kiện thuận lợi để phát triển ở tất cả các ngành và lĩnh vực mà pháp luật không cấm hoặc hạn chế. Khuyến khích phát triển khu vực Thành phố, có vai trò thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và quá trình công nghiệp hóa.

### **2.2.2. Chủ trương phát triển kinh tế - xã hội của Đảng bộ Quận 7 từ 2000 đến 2005**

Sau hai năm thực hiện, kết quả sản xuất kinh tế của quận đều đạt và vượt chỉ tiêu Nghị quyết do Đại hội Đảng bộ Quận 7 nhiệm kỳ I đặt ra. Cơ cấu kinh tế “dịch vụ, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và nông nghiệp” hình thành ngày càng rõ rệt, tốc độ tăng trưởng bình quân đạt 8,5%. Có thể nói, kết quả lãnh đạo phát triển kinh tế của Đảng bộ quận nhiệm kỳ I đã thúc đẩy nhanh hơn quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, từng bước hình thành diện mạo quận đô thị hiện đại, văn minh làm tiền đề vững chắc cho sự phát triển ở những năm đầu thế kỷ XXI theo định hướng chung của Thành phố.

Trên cơ sở kết quả đạt được cùng những thuận lợi, thế mạnh vốn có và khó khăn của quận trong thời gian tới, Đại hội Đảng bộ Quận 7 nhiệm kỳ II tiến hành trong hai ngày 8 và 9 tháng 11 năm 2000 đưa ra mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng, phát triển và bảo vệ Quận 7 trong 5 năm (2001 - 2005) là “ giữ vững ổn định chính trị và trật tự xã hội; tăng cường đoàn kết, phát huy dân chủ, huy động mọi nguồn lực xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật cho đô thị mới, thúc đẩy kinh tế - văn hóa - xã hội phát triển, nâng cao dân trí, cải thiện đáng kể mức sống người dân; kiện toàn hệ thống chính trị, nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng và hiệu lực quản lý nhà nước trên địa bàn quận”[2, tr.290].

Để đạt được mục tiêu nói trên, Đảng bộ phải lãnh đạo nhân dân toàn quận tập trung thực hiện những nhiệm vụ sau: Định hướng quy hoạch phát triển kinh tế trên địa bàn quận theo hướng công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ - thương mại, phấn đấu đạt mức tăng trưởng bình quân từ 13,6%/năm trở lên. Trong đó tiếp tục xác định cơ cấu kinh tế do quận quản lý là thương mại - dịch vụ - công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, nhưng có sự thay đổi theo hướng tăng dần tỉ trọng của khu vực công nghiệp và xây dựng. Tích cực tác động và tạo điều kiện để các thành phần kinh tế tăng trưởng với tốc độ hàng năm là 11%. Tập trung phát triển các ngành kinh tế mũi nhọn trên lĩnh vực thương mại - dịch vụ (vật tư nông nghiệp, xăng dầu, vật liệu xây dựng, dịch vụ cảng), phấn đấu đạt mức tăng trưởng 11,57%/năm, trong đó các doanh nghiệp quận quản lý tăng 9,97%/năm, các doanh nghiệp Trung ương và Thành phố tăng 15%/năm. Phấn đấu nâng kim ngạch xuất khẩu lên 10 triệu USD vào năm 2005. Các doanh nghiệp công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp do quận quản lý có giá trị sản xuất tăng bình quân 15%/năm [2, tr.290].

Đại hội Đảng bộ Quận 7 nhiệm kỳ II khẳng định niềm tin vào sự lãnh đạo của Trung ương và Thành ủy, ý thức sâu sắc trách nhiệm trước nhân dân. Với truyền thống cách mạng và thành tựu đạt được trong những năm qua, Đảng bộ và nhân dân quận đoàn kết quyết tâm khắc phục mọi khó khăn, thử thách và phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, tự lực tự cường ra sức thực hiện thắng lợi nhiệm vụ, mục tiêu của Đại hội, tiếp tục đưa sự nghiệp đổi mới của Đảng, đời sống của nhân dân trên địa bàn quận phát triển ổn định, toàn diện và bền vững hơn trong những năm đầu thế kỷ XXI, góp phần tích cực vào sự nghiệp chung của Thành phố.

*Về văn hóa - xã hội*, tập trung đầu tư cho giáo dục - đào tạo nhằm nâng cao mặt bằng học vấn, chuyển dịch lao động và giải quyết việc làm ở



nông thôn. Từng bước thực hiện tiêu chuẩn hóa trường lớp ở các cấp học, tiến tới triển khai việc xã hội hóa giáo dục. Hạn chế sinh con thứ ba, giảm tỉ lệ tăng dân số tự nhiên đưa công tác tuyên truyền vận động kế hoạch hóa gia đình rộng khắp trên địa bàn dân cư. Thực hiện tốt công tác chính sách xã hội, xây dựng quỹ đền ơn đáp nghĩa, chăm lo cho các gia đình chính sách, gia đình có công, dân nghèo gặp khó khăn, nâng cao đời sống nhân dân. Tăng cường chăm sóc sức khỏe nhân dân, thực hiện tốt công tác phòng bệnh, dịch bệnh, vệ sinh môi trường, không để dịch bệnh xảy ra. Thực hiện tiêm chủng mở rộng cho trẻ em trong độ tuổi đạt trên 95%. Thực hiện tốt công tác thông tin - tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội tại địa phương. Phát triển phong trào nếp sống văn minh, gia đình văn hóa. Tiếp tục đấu tranh ngăn chặn các tệ nạn xã hội trên địa bàn bằng nhiều biện pháp, trước hết là chuyển hóa các địa bàn trọng điểm, nhất là tệ nạn ma túy, mại dâm.

### **2.2.3. Hoạt động lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội của Đảng bộ Quận 7**

#### **2.2.3.1. Lãnh đạo phát triển kinh tế**

Đảng bộ Quận 7 định hướng quy hoạch phát triển kinh tế trên địa bàn theo hướng công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ - thương mại. Trong đó, tiếp tục xác định cơ cấu kinh tế do quận quản lý là thương mại - dịch vụ - công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, nhưng có sự thay đổi theo hướng tăng dần tỉ trọng của khu công nghiệp và xây dựng. Tích cực tác động và tạo điều kiện để các thành phần tăng trưởng với tốc độ hàng năm là 11% [2, tr.290].

*Thương mại - dịch vụ*, tập trung phát triển các ngành kinh tế mũi nhọn trên lĩnh vực thương mại - dịch vụ như vật tư nông nghiệp, xăng dầu, vật liệu xây dựng, dịch vụ cảng.

*Về nông nghiệp*, tập trung chuyển đổi cơ cấu thích hợp và dự kiến không còn đất nông nghiệp vào năm 2005.

*Công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp*, tiếp tục củng cố và tạo điều kiện thuận lợi để nâng hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp nhà nước, làm cho các doanh nghiệp nhà nước giữ vai trò trụ cột trong nền kinh tế quốc dân, thông qua việc cổ phần hóa, mở rộng sản xuất. Tạo điều kiện để các thành phần kinh tế tư nhân mở rộng sản xuất kinh doanh, thay đổi công nghệ.

*Cơ sở hạ tầng*, tập trung đầu tư cơ sở hạ tầng bằng nguồn vốn ngân sách, trong đó trọng tâm đầu tư cho công trình giao thông, cấp nước, giáo dục, y tế, văn hóa, thể dục thể thao. Tiếp tục đẩy mạnh chương trình xây dựng nhà ở theo quy hoạch với tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm 15%. Đẩy mạnh việc hoàn chỉnh và công bố quy hoạch tổng thể Quận 7. Nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ tư vấn đầu tư nhằm đẩy nhanh tiến độ dự án. Thực hiện cơ chế đổi đất lấy hạ tầng.

*Ngân sách*, phần đầu đạt chỉ tiêu hàng năm được giao, đảm bảo yêu cầu chi tiêu ngân sách thường xuyên. Từ những năm 2000 - 2005, tốc độ tăng trưởng kinh tế các ngành đều đạt và vượt chỉ tiêu nghị quyết. Cơ cấu kinh tế trên địa bàn và cơ cấu kinh tế do quận quản lý chuyển dịch đúng hướng. “Đối với kinh tế do quận quản lý thì tỉ trọng giá trị sản xuất của ngành thương mại - dịch vụ là 38,29%, ngành công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp 26,47%. Tốc độ tăng trưởng kinh tế chung đạt 21,08% (chỉ tiêu Nghị quyết 11%). Cụ thể kinh doanh thương mại - dịch vụ - vận tải đạt mức tăng trưởng bình quân 10,11%/năm (chỉ tiêu nghị quyết là 9,97%); kim ngạch xuất khẩu 17 triệu USD” [12, tr.9].

Với thành phần kinh tế tập thể và hợp tác xã, đã củng cố, kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã hiện có, giải thể các hợp tác xã yếu kém và thành lập mới theo luật hợp tác xã. Sau khi được củng cố, một số hợp tác xã đã chuyển đổi, điều chỉnh nhiều quy mô, bổ sung, phát triển thêm một số ngành nghề sản xuất kinh doanh mới như quản lý kinh doanh chợ, mở thêm các tuyến kinh doanh vận tải hành khách. Tạo mọi điều kiện để phát triển kinh tế tư nhân đúng định hướng, khuyến khích mở rộng sản xuất kinh doanh.

Thành phần kinh tế tư nhân và kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài phát triển nhanh theo Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 khóa IX về tiếp tục đổi mới cơ chế, chính sách khuyến khích và tạo điều kiện phát triển kinh tế tư nhân. Với lợi thế có khu chế xuất đóng trên địa bàn, hầu hết là các công ty có vốn đầu tư 100% từ nước ngoài đã đóng góp một phần không nhỏ vào sự phát triển kinh tế Quận 7. Các thành phần kinh tế trên địa bàn quận phát triển, cạnh tranh lành mạnh, tạo ra một lượng lớn sản phẩm hàng hóa, dịch vụ, góp phần quan trọng hình thành nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, ngày càng đáp ứng tốt nhu cầu sản xuất, mua bán, trao đổi sản phẩm hàng hóa. Kết quả hoạt động của các thành phần kinh tế đã đóng góp rất lớn vào sự tăng trưởng kinh tế của quận nói riêng, Thành phố và cả nước nói chung, đồng thời thúc đẩy quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế nhanh chóng và hợp lý hơn, đảm bảo đúng định hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Kinh tế quận liên tục phát triển đảm bảo đúng định hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa: Về chuyển dịch cơ cấu kinh tế, mặc dù gặp nhiều khó khăn do cơ sở vật chất hạ tầng kỹ thuật còn thiếu, yếu, trình độ lao động tay nghề thấp, đặc điểm xã hội mang dáng dấp nông nghiệp, nông thôn. Sau 7 năm thành lập, kinh tế của quận liên tục phát triển đảm bảo đúng định hướng

công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Kinh tế của Quận 7 luôn đạt mức tăng trưởng khá, giá trị sản xuất tăng bình quân 18,26 % năm [11, tr.8]. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch nhanh theo định hướng quy hoạch là thương mại - dịch vụ, công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, và nông nghiệp (ngành thương mại - dịch vụ chiếm tỉ trọng là 76,02%, công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp chiếm 22,88% và nông nghiệp chiếm tỉ trọng là 1,1%) [2, tr.270]. Doanh thu ngành thương mại dịch vụ đạt tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm là 24,58%; giá trị công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp và xây dựng tăng 16,4%/năm; sản xuất nông nghiệp giảm bình quân 8,4%/năm. Tỉ trọng giá trị ngành thương mại dịch vụ là 44,4%, ngành công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp và xây dựng là 55,5%, ngành nông nghiệp giảm dần còn chiếm tỉ trọng 0,1%. Kim ngạch xuất khẩu có tốc độ tăng trưởng bình quân 24,82%/năm. Quận hiện có 4.120 doanh nghiệp với số vốn đăng ký 21.857 tỉ đồng, tăng hơn 8,82 lần so với đầu nhiệm kỳ, tăng chủ yếu ở các ngành nghề dịch vụ thương mại. Kinh tế tập thể từng bước được củng cố nâng dần chất lượng hoạt động chủ yếu ở ngành công nghiệp, xây dựng, vận tải bốc xếp, thương mại dịch vụ và tín dụng [12, tr.9].

Nhiệm kỳ 2000 - 2005, với sự quan tâm của các cấp, các ngành và tận dụng khá tốt tiềm năng, thế mạnh sẵn có của quận đã tạo nên môi trường đầu tư phát triển sản xuất thuận lợi. Nhiều công ty, nhà máy, xí nghiệp được củng cố, xây dựng và hoạt động ngày càng có hiệu quả. Tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm khá cao, đạt 20,46% (chỉ tiêu Nghị quyết là 15%).

Đường lối kinh tế, của Đảng bộ Quận 7 là đúng đắn, phù hợp với tình hình phát triển của đất nước hiện nay và đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam. Đảng khẳng định xây dựng và phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là đường lối chiến lược, là mô hình tổng quát trong suốt thời kỳ quá độ ở Việt Nam. Đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa là nội

dung không thể thiếu nhằm đưa Việt Nam từ một nước nông nghiệp trở thành một nước phát triển trên thế giới. Đồng thời với việc phát triển kinh tế nhanh cần phải phát triển bền vững, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn chặt với kinh tế tri thức và bảo vệ môi trường. Song song với phát triển kinh tế, các vấn đề xã hội cũng được giải quyết ngày một tốt hơn, chăm lo đầy đủ hơn đến toàn thể nhân dân về mọi mặt trong cuộc sống.

#### **2.2.3.2. Lãnh đạo chăm lo đời sống văn hóa - xã hội**

*Về công tác giáo dục và đào tạo nghề*, phát huy kết quả những năm trước, Quận ủy tập trung công tác quy hoạch đầu tư lâu dài cho sự nghiệp giáo dục. Quận 7 có chính sách khuyến khích các tổ chức xã hội trong và ngoài nước xây dựng trường dân lập; giáo dục tinh thần giác ngộ cách mạng lòng yêu nghề; thực hiện tốt các chế độ đãi ngộ, chăm lo tạo điều kiện về nhà ở để ổn định và động viên đội ngũ giáo viên. Tích cực tranh thủ các nguồn vốn và kinh phí, đặc biệt là của ngành dọc để xây dựng mới, nâng cấp cơ sở vật chất và đồng bộ trang thiết bị dạy học. Sắp xếp quy hoạch lại mạng lưới trường, lớp cho phù hợp với địa bàn dân cư theo nguyên tắc: đảm bảo đủ cấp, đủ lớp, thuận lợi cho trẻ em đi học, đa dạng hóa cho các loại hình trường công lập, bán công, dân lập, tư thục. Tập trung đầu tư cho giáo dục - đào tạo nhằm nâng cao mặt bằng học vấn, chuyển dịch lao động và giải quyết việc làm ở nông thôn. Từng bước thực hiện tiêu chuẩn hóa trường lớp ở các cấp học, tiến tới triển khai việc xã hội hóa giáo dục. Phần đầu hiệu suất đào tạo tiểu học đạt 95%, cấp 2 đạt 85%, trung học phổ thông đạt 85%, huy động trẻ vào lớp 1 đạt 100%. Năm 2002, đạt chuẩn quốc gia phổ cập trung học cơ sở toàn quận, nâng mặt bằng học vấn lên mức lớp 9 vào năm 2005. Thành lập trung tâm dạy nghề quận, phần đầu đào tạo nghề cho 7.200 lao động mỗi năm. Tập trung đầu tư nâng cấp và củng cố, kiện toàn Trung tâm dạy nghề, nhất là trang thiết bị, đội ngũ giáo viên, năng lực quản lý điều hành của Ban Giám

đốc để nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo; tạo nguồn lao động trẻ có khả năng tiếp cận khoa học, kỹ thuật tiên tiến, chuyên môn nhằm đáp ứng yêu cầu lao động của các khu chế xuất, khu công nghiệp, trung tâm dịch vụ tài chính, thương mại của khu đô thị Nam Sài Gòn trong tương lai.

*Về giải quyết việc làm và đào tạo nghề*, phần đầu bình quân mỗi năm giải quyết việc làm cho 10.000 đến 12.000 lao động, trong đó lao động có trình độ chuyên môn nghiệp vụ chiếm 25% [2, tr.293]. Đến năm 2005 giảm tỉ lệ thất nghiệp còn khoảng 6%, số người được đào tạo chuyên môn, ngành nghề đạt 40%, trong đó có 20% đạt tay nghề bậc 3/7 và tương đương [11, tr.54]. Phần đầu đào tạo nghề đạt 3.500 người trong một năm, 40% lao động có tay nghề. Gắn việc tổ chức học văn hóa với học nghề. Trong 5 năm 2001 - 2005, Quận phần đầu giải quyết việc làm cho 190.000 người mỗi năm. Tổ chức tuyên truyền giáo dục làm chuyển biến nhận thức của nhân dân và thanh niên về tầm quan trọng của việc học nghề. Vận động các doanh nghiệp có nghĩa vụ đóng góp trong việc sử dụng lao động theo trình độ đào tạo. Quy định rõ việc bảo trợ việc học nghề cho con em gia đình chính sách, bộ đội xuất ngũ, dân quân tự vệ.

*Về tăng trưởng dân số*, dự báo đến năm 2005 là 200.000 người, phần đầu giảm tỉ lệ tăng dân số tự nhiên còn 1,2%, hạ tỉ lệ sinh còn 1,4%, tốc độ tăng cơ học là 8,8%. Hạn chế sinh con thứ ba, đưa công tác tuyên truyền vận động kế hoạch hóa gia đình rộng khắp trên địa bàn dân cư.

*Công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân*, Đảng bộ Quận 7 luôn nhận thức sâu sắc về việc bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân là vấn đề quan trọng, bởi vì con người là vốn quý nhất, chăm lo cho con người tức là chăm lo phát triển nguồn nhân lực - nhân tố quan trọng để phát triển kinh tế - xã hội. Với nhận thức đúng đắn trên, quận đã tăng cường chăm sóc sức khỏe nhân dân, đặc biệt quan tâm đến sức khỏe cộng đồng. Cần đẩy mạnh xã hội hóa

công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân. Đẩy mạnh công tác bảo vệ môi trường, chủ động phòng chống các loại dịch bệnh trong nhân dân, phấn đấu xây dựng quận văn minh đô thị. Quan tâm và có kế hoạch chống suy dinh dưỡng ở trẻ em, quản lý chặt chẽ các bệnh truyền nhiễm, tích cực phòng chống bệnh AIDS. Phấn đấu hoàn chỉnh hệ thống y tế từ quận đến phường, để công tác khám và chữa bệnh cho nhân dân được tốt hơn. Khuyến khích các hoạt động khám trị bệnh miễn phí của các tổ chức từ thiện, đi đôi với quan tâm bồi dưỡng, nâng cao trình độ nghiệp vụ chuyên môn cho cán bộ y tế và đội ngũ cộng tác viên, hội viên Chữ thập đỏ. Quận đã nâng tỉ lệ bác sĩ lên 7/10.000 dân vào cuối nhiệm kỳ. Bảo đảm trên 95% trẻ em dưới 3 tuổi tiêm chủng đủ 6 loại vac-xin và viêm gan siêu vi B, không có trẻ em bại liệt và uốn ván sơ sinh. Tăng cường chăm sóc sức khỏe nhân dân, thực hiện tốt công tác phòng bệnh, dịch bệnh, vệ sinh môi trường, không để dịch bệnh xảy ra.

*Về phòng chống tệ nạn xã hội*, tiếp tục đấu tranh ngăn chặn các tệ nạn xã hội trên địa bàn bằng nhiều biện pháp, trước hết là chuyển hóa các địa bàn trọng điểm, nhất là tệ nạn ma túy, mại dâm.

Đảng bộ Quận lãnh đạo thực hiện tốt công tác chính sách xã hội, xây dựng quỹ đền ơn đáp nghĩa, chăm lo cho các gia đình chính sách, gia đình có công, dân nghèo gặp khó khăn, nâng cao đời sống nhân dân. Thực hiện tốt công tác thông tin - tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội tại địa phương. *Cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa mới*, ở khu dân cư phát triển phong trào nếp sống văn minh, gia đình văn hóa, mỗi năm xây dựng 5 - 6 khu phố văn hóa đạt chuẩn, 80% số hộ gia đình đạt gia đình văn hóa mới. Cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa mới ở khu dân cư đã đạt kết quả tốt, “năm 2005 đã có 41/42 khu phố ra mắt ban chủ nhiệm khu phố văn hóa, 20 khu phố đạt danh hiệu khu phố văn hóa, 14

khu vực dân cư xuất sắc, hai phường đã ra mắt ban chủ nhiệm và đăng ký xây dựng phường văn hóa, thành lập được câu lạc bộ chủ nhiệm khu phố văn hóa của quận” [12, tr.16].

Tóm lại, đất nước ngày càng phát triển, thế giới đang thay đổi rất nhanh, Việt Nam phải sớm trở thành một nước công nghiệp theo hướng hiện đại, nhân dân phải được hưởng cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc. Các Đại hội I, II của Đảng bộ Quận 7 đã nêu cao ý chí quyết tâm của toàn Đảng, toàn dân, phát huy tinh thần năng động và sáng tạo, nắm bắt thời cơ, vượt qua thử thách, quyết tâm đổi mới quận theo định hướng xã hội chủ nghĩa nhằm thực hiện được mục tiêu “Dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh”, rút ngắn khoảng cách và sớm hội nhập cùng với các quận của Thành phố Hồ Chí Minh trong tiến trình phát triển của nhân loại.

### **2.3. ĐẢNG LÃNH ĐẠO PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI TỪ NĂM 2005 ĐẾN 2010**

#### **2.3.1. Bối cảnh lịch sử và chủ trương phát triển kinh tế - xã hội của Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh**

Tiếp nối quan điểm về giải quyết các vấn đề xã hội, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng đã đưa ra sự kết hợp giữa tăng trưởng kinh tế với tiến bộ và công bằng xã hội là “tăng trưởng kinh tế đi liền với phát triển văn hóa, từng bước cải thiện đời sống nhân dân, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội” [24, tr.98]. Gắn bó các yếu tố kinh tế - xã hội, đặt nội dung “giải quyết tốt các vấn đề xã hội” trong tổng thể “Đường lối và chiến lược phát triển kinh tế - xã hội” đã thể hiện một bước phát triển mới trong nhận thức, lý luận của Đảng.

Giải quyết tốt các vấn đề xã hội được coi là một hướng chiến lược thể hiện bản chất ưu việt của chế độ xã hội chủ nghĩa. Trong đó giải quyết việc làm được Đảng xem là một chính sách xã hội cơ bản, bằng nhiều giải pháp tạo ra nhiều việc làm mới, tăng quỹ thời gian lao động được sử dụng,



nhất là trong nông nghiệp và nông thôn. Khôi phục và phát triển các làng nghề, đẩy mạnh phong trào lập nghiệp của thanh niên và đào tạo lao động có tay nghề.

Xuất phát từ thực tiễn xây dựng phát triển đất nước, tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng đã nhận thức ngày càng sâu sắc rằng văn hóa - xã hội là một trong những vấn đề thể hiện rõ nhất bản chất của chế độ xã hội chủ nghĩa. Vì thế, Đại hội xác định “Trong những năm tới cần đưa việc giải quyết các vấn đề xã hội và phát triển văn hóa lên nhanh hơn nữa, tương xứng với nhịp độ phát triển kinh tế.” [6, tr.32].

Đảng chủ trương kết hợp chặt chẽ, hợp lý các mục tiêu kinh tế với các mục tiêu xã hội trong phạm vi cả nước ở từng lĩnh vực, địa phương. Thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội ngay trong từng bước và trong từng chính sách phát triển kinh tế, khuyến khích mọi người dân làm giàu theo pháp luật, thực hiện có hiệu quả chính sách xóa đói giảm nghèo. Đổi mới cơ chế và phương thức cung ứng các dịch vụ công cộng theo nguyên tắc Nhà nước tập trung đầu tư cho các chương trình mục tiêu quốc gia về vấn đề xã hội. Xây dựng hệ thống an sinh xã hội đa dạng, phát triển mạnh hệ thống bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế. Xây dựng chiến lược quốc gia về nâng cao sức khỏe, tầm vóc con người Việt Nam, tăng tuổi thọ, cải thiện chất lượng giống nòi.

Cùng với những quan điểm cơ bản trên, trong quá trình thực hiện đổi mới đất nước Đảng và Nhà nước đã cụ thể hóa bằng nhiều chương trình, mục tiêu quốc gia nhằm giải quyết các vấn đề xã hội bức xúc như: chương trình 133 (dạy nghề, tạo việc làm, xuất khẩu lao động, xóa mù phổ cập tiểu học, xóa đói giảm nghèo), chương trình 135 hỗ trợ các xã đặc biệt khó khăn. Hàng loạt văn bản pháp luật và dưới luật được thể chế hóa để giải quyết các vấn đề xã hội như

luật lao động, luật giáo dục, luật phòng chống ma túy. Nhờ vậy thành tựu đạt được trong giải quyết các vấn đề xã hội ở Việt Nam là rất lớn.

Sau khi phân tích tình hình trong và ngoài nước, tình hình của Thành phố với những thuận lợi khó khăn của công cuộc xây dựng và phát triển kinh tế xã hội, Đại hội Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ VIII đưa ra quyết tâm “phải chủ động hội nhập và tăng tốc phát triển”, phấn đấu trong 5 năm (từ 2006 - 2010) đạt tốc độ tăng trưởng kinh tế cao, mục tiêu tăng trưởng kinh tế không chỉ chú trọng đến số lượng mà đặt trọng tâm vào chất lượng của tăng trưởng và phát triển. Tăng trưởng kinh tế phải gắn liền với công bằng và tiến bộ xã hội, cải thiện môi trường sống, bố trí lại dân cư theo quy hoạch và xây dựng đô thị văn minh.

*Trong khu vực công nghiệp*, phải vừa củng cố các ngành công nghiệp truyền thống theo hướng tăng tỉ trọng giá trị gia tăng, vừa tập trung hỗ trợ chuyển dịch cơ cấu công nghiệp sang các sản phẩm và ngành công nghiệp có hàm lượng khoa học - công nghệ cao, có giá trị gia tăng lớn gồm: Điện tử - viễn thông tin học, công nghệ hóa chất và dược phẩm, cơ khí chế tạo; chế biến lương thực - thực phẩm.

*Trong khu vực dịch vụ*, tập trung phát triển có tính đột phá với chín nhóm ngành sau: Tài chính, tín dụng, ngân hàng, bảo hiểm; Thương mại; Vận tải, kho bãi, dịch vụ, cảng; Bưu chính viễn thông, công nghệ thông tin, truyền thông; Kinh doanh tài sản bất động sản; Dịch vụ tư vấn, khoa học, công nghệ; Du lịch; Y tế; Giáo dục đào tạo chất lượng cao.

*Trong khu vực nông nghiệp*, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ sinh học, hình thành trung tâm cây giống, con giống cho cả khu vực. Tiếp tục chuyển dịch cơ cấu theo hướng hình thành nền nông nghiệp đô thị năng suất cao, sản xuất tập trung, phát triển bền vững. Duy trì ở mức độ cần thiết các sản phẩm

nông nghiệp với quy mô hợp lý để vừa giải quyết việc làm, vừa giữ quỹ đất nông nghiệp dự trữ cho việc phát triển đô thị trong tương lai.

Đại hội Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ VIII là một sự kiện to lớn trong đời sống chính trị của Đảng bộ và nhân dân Thành phố. Với mục tiêu, phương hướng phát triển kinh tế đã thể hiện quyết tâm của toàn Đảng bộ và nhân dân là tiếp tục đổi mới và phát triển Thành phố một cách mạnh mẽ toàn diện hơn nhằm xây dựng Thành phố ngày càng văn minh, hiện đại, từng bước trở thành một trung tâm công nghiệp, dịch vụ, khoa học công nghệ của khu vực Đông Nam Á, góp phần quan trọng vào sự nghiệp đổi mới xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

### **2.3.2. Chủ trương phát triển kinh tế - xã hội của Đảng bộ Quận 7 giai đoạn 2005 - 2010**

Trong tổng thể quy hoạch phát triển chung của Thành phố, Quận 7 là quận có nhiều tiềm năng với lợi thế là cửa ngõ phía Nam của Thành phố, trong 5 năm 2005 - 2010 Quận 7 tiếp tục được Trung ương và Thành phố quan tâm đầu tư nhiều công trình trọng điểm về giao thông, dịch vụ công nghiệp của Thành phố và khu vực, góp phần đẩy mạnh tốc độ đô thị hóa của quận, cùng với những kết quả đạt được từ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ quận nhiệm kỳ II sẽ tạo động lực cho nhân dân và Đảng bộ quyết tâm hơn nữa trong xây dựng quê hương. Với những thuận lợi và khó khăn cụ thể, Đại hội Đảng bộ Quận 7 nhiệm kỳ III đề ra mục tiêu tổng quát trong 5 năm tới là: “Tăng cường sức mạnh của hệ thống chính trị, phát huy dân chủ, động viên các nguồn lực cho phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội; giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội, đưa Quận 7 đến năm 2010 có nếp sống văn minh, cơ sở hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội đáp ứng yêu cầu của một quận đô thị phát triển”[12, tr.37].

*Trên lĩnh vực kinh tế*, Đảng bộ quận định hướng quy hoạch phát triển kinh tế trên địa bàn là công nghiệp, dịch vụ, thương mại và tiểu thủ công nghiệp, khai thác tốt nhất thế mạnh của lực lượng sản xuất hiện có; phấn đấu đạt mức tăng trưởng bình quân từ 16%/năm trở lên. Xác định cơ cấu kinh tế do quận quản lý là thương mại, dịch vụ, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và nông nghiệp trong đó tăng dần tỉ trọng của khu vực dịch vụ, xây dựng, ngành công nghiệp. Tập trung phát triển các ngành kinh tế mũi nhọn trên lĩnh vực thương mại - dịch vụ như vật tư nông nghiệp, kinh doanh xăng dầu, vật liệu xây dựng.

*Trên lĩnh vực văn hóa - xã hội*, quán triệt sâu sắc quan điểm của Đảng về mối quan hệ giữa phát triển kinh tế và giải quyết tốt các vấn đề xã hội, trong giai đoạn 2005 - 2010 Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh cũng luôn nêu cao quan điểm “đi đôi với phát triển kinh tế, phải giải quyết tốt các vấn đề văn hóa - xã hội; gắn tăng trưởng kinh tế với tiến bộ, công bằng xã hội trong suốt quá trình phát triển”[9, tr.90]. Thực hiện chương trình xóa đói, giảm nghèo thông qua những biện pháp cụ thể, sát hợp với tình hình địa phương, sớm đạt mục tiêu không còn hộ đói, giảm hộ nghèo, mở rộng các hình thức tín dụng, trợ giúp người nghèo sản xuất kinh doanh. Thực hiện các chính sách ưu đãi xã hội và vận toàn dân tham gia hoạt động “đền ơn đáp nghĩa”, “uống nước nhớ nguồn” với các lão thành cách mạng, người có công với nước, bà mẹ Việt Nam anh hùng, người được hưởng chính sách xã hội. Thực hiện đồng bộ chính sách bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân, thực hiện công bằng xã hội trong chăm sóc sức khỏe, chính sách trợ cấp, bảo hiểm y tế cho người nghèo. Phát động phong trào toàn dân luyện tập thể dục thể thao, nâng cao sức khỏe và tầm vóc người Việt Nam. Tăng cường công tác phòng chống tội phạm, giữ gìn trật tự kỉ cương, xã hội, nhất là tệ nạn mại dâm, ma túy, xây dựng lối sống văn minh và lành mạnh.

Về việc làm, khuyến khích mọi người dân, mọi thành phần kinh tế ở trong nước cũng như các doanh nghiệp nước ngoài bỏ vốn đầu tư mở rộng sản xuất kinh doanh tạo việc làm. Giao đất cho hộ nông dân sử dụng ổn định, lâu dài, tự chịu trách nhiệm về kết quả sản xuất kinh doanh. Có kế hoạch đào tạo cung cấp công nhân kỹ thuật cho các lĩnh vực, trong đó có các khu chế xuất, khu công nghiệp, các khu vực có vốn đầu tư nước ngoài.

### **2.3.3. Hoạt động lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội của Đảng bộ Quận 7**

#### **2.3.3.1. Lãnh đạo phát triển kinh tế**

Trong nhiệm kỳ III, Đảng bộ quận định hướng phát triển quy hoạch kinh tế là công nghiệp - dịch vụ - thương mại và tiểu thủ công nghiệp, khai thác tốt nhất thế mạnh của lực lượng sản xuất hiện có, phấn đấu đạt mức tăng trưởng bình quân từ 16% mỗi năm trở lên [12, tr.37].

*Về thương mại - dịch vụ*, giai đoạn này, cần tập trung phát triển các ngành kinh tế mũi nhọn thương mại - dịch vụ như vật tư nông nghiệp, kinh doanh xăng dầu, vật liệu xây dựng, khai thác các dịch vụ phục vụ khu chế xuất Tân Thuận và khu đô thị Nam Sài Gòn, dịch vụ vận tải, san lấp, kho bãi, du lịch. Chú trọng khai thác thế mạnh về mặt nước và giao thông thủy, kết hợp với mạng lưới cầu đường mới được xây dựng để hình thành các khu thương mại hiện đại, các khu trung tâm dịch vụ vui chơi giải trí - văn hóa, thể dục thể thao. Nhanh chóng quy hoạch xây dựng siêu thị, trung tâm thương mại tập trung hỗ trợ, khuyến khích các doanh nghiệp nâng cao tính cạnh tranh về hàng hóa xuất khẩu.

*Trong lĩnh vực công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp*, tập trung hỗ trợ, khuyến khích các doanh nghiệp nâng cao tính cạnh tranh về hàng hóa xuất khẩu. Phấn đấu nâng kim ngạch xuất khẩu lên trên 35 triệu đô vào năm 2010. Tập trung phát triển các ngành xây dựng, sản xuất vật liệu xây dựng, sản

xuất đồ gia dụng. Tiếp tục khuyến khích các doanh nghiệp đổi mới đầu tư trang thiết bị hiện đại, mở rộng thị trường trong nước và xuất khẩu, nâng giá trị sản xuất tăng bình quân hàng năm từ 15% đến 16%.

Hoạt động sản xuất nông nghiệp sẽ phát triển theo hướng phát triển nông nghiệp sinh thái, sản xuất sản phẩm xanh sạch, đảm bảo vệ sinh và cải thiện môi trường, tạo cảnh quan tươi đẹp phục vụ nhu cầu giải trí, hoạt động sản xuất nông nghiệp phải gắn với các hoạt động thương mại dịch vụ. Tiếp tục đẩy mạnh chương trình xây dựng nhà ở, nhà phục vụ tái đi định cư và nhà cho người có thu nhập thấp theo kế hoạch đã đề ra, với mục tiêu đạt 7.500 căn hộ vào năm 2010 trong đó có 5.100 căn hộ phục vụ tái định cư và 2.400 căn hộ cho người có thu nhập thấp.

Tập trung đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật - hạ tầng xã hội và các công trình nhà ở phục vụ tái định cư và người có thu nhập thấp. Dự kiến nhu cầu đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước cho các công trình đầu tư xây dựng cơ bản và sửa chữa lớn do quận làm chủ đầu tư ước tính 1.426 tỉ đồng. Trong đó, đầu tư cho giáo dục chiếm tỉ trọng 21%; cơ sở hạ tầng gia thông 34,3%, nhà ở phục vụ tái định cư 28,5%, y tế văn hóa - thể dục thể thao 12,4%; xây dựng trụ sở làm việc 3,8%. Đẩy mạnh và tạo mọi điều kiện thuận lợi về thủ tục để kêu gọi đầu tư bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước vào các dự án nhà ở, các khu dân cư mới, thương mại - dịch vụ và các khu văn hóa - thể dục thể thao, vui chơi giải trí [12, tr.38-39].

Tốc độ tăng trưởng kinh tế của quận giai đoạn 2005 - 2010 tiếp tục tăng trưởng nhưng có bước chậm lại do bị ảnh hưởng tác động từ tình hình suy thoái kinh tế chung của cả nước trong năm 2008 - 2009.

### **2.3.3.2. Lãnh đạo chăm lo đời sống văn hóa - xã hội**

Thấy rõ được tầm quan trọng của công tác phát triển văn hóa và giải quyết các vấn đề xã hội, đặc biệt là công tác xóa đói giảm nghèo. Vì vậy,

trong những năm qua, các cấp, các ngành trong quận luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ và đẩy mạnh công tác xóa đói giảm nghèo cho nhân dân trong quận. Thông qua nguồn vốn xóa đói giảm nghèo, quỹ quốc gia giải quyết việc làm và các nguồn quỹ khác đã góp phần cơ bản xóa hẳn hộ đói, giảm hộ nghèo, không còn phải cứu đói lúc giáp hạt, một bộ phận nông dân nghèo của quận trước kia có mức sống thấp được nâng lên đáng kể. Đảng bộ Quận 7 đã mở rộng và đẩy mạnh hơn nữa cuộc vận động thực hiện chương trình xóa đói giảm nghèo, tiếp tục nâng mức thu nhập của các tầng lớp dân cư, nhất là nhân dân lao động. Có chính sách vay vốn với lãi suất ưu đãi và thực hiện một số chương trình khuyến khích giúp đỡ các hộ nghèo như giảm thuế, miễn viện phí, học phí. Phần đầu đến năm 2010 cơ bản xóa hộ nghèo theo tiêu chí của Thành phố, giảm khoảng cách về mức sống giữa các nhóm dân cư.

*Về công tác giáo dục và đào tạo nghề*, tiếp tục phấn đấu nâng cao trình độ dân trí, đào tạo nghề cho nhân dân, hoàn thành phổ cập bậc trung học cơ sở vào năm 2007, nâng mặt bằng học vấn đến năm 2010 đạt lớp 9 - 9,5. Đẩy mạnh đào tạo nghề cho người lao động, nhất là lực lượng thanh thiếu niên; phấn đấu giảm hộ nghèo theo tiêu chí mới; đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu lao động, nâng cao chất lượng và hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và nâng dần mức sống người dân. Có kế hoạch đào tạo cung cấp công nhân kỹ thuật cho các lĩnh vực, trong đó có các khu chế xuất, khu công nghiệp, các khu vực có vốn đầu tư nước ngoài. Đến năm 2010 phấn đấu tỉ lệ lao động đã qua đào tạo nghề đạt 55% trên tổng số lao động có việc làm [12, tr.111]. Xây dựng quỹ “tình nghĩa” chăm lo cho các đối tượng chính sách, người có công với cách mạng, bà mẹ Việt Nam anh hùng, thực hiện tốt chương trình đền ơn đáp nghĩa, uống nước nhớ nguồn.

*Công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân*, tăng cường sức khỏe cho nhân dân với việc thực hiện tiêm chủng sáu loại vắc-xin phòng bệnh cho trẻ em, đầu tư xây dựng, sửa chữa cơ sở vật chất và trang thiết bị y tế. Cùng cố mạng lưới y tế cơ sở, bảo đảm thực hiện công bằng trong chăm sóc sức khỏe nhân dân. Đẩy mạnh phong trào toàn dân tham gia luyện tập thể dục thể thao, nâng cao giáo dục thể chất cho thanh thiếu niên và học sinh.

*Phòng chống các tệ nạn xã hội*, tập trung ngăn chặn, đẩy lùi tệ nạn mại dâm, ma túy, bài trừ mê tín dị đoan. Mở rộng phong trào xây dựng khu phố, ấp văn hóa không có tệ nạn xã hội. Phối hợp chặt chẽ giữa gia đình, nhà trường, xã hội để tuyên truyền, giáo dục phòng chống ma túy trong thanh niên, học sinh và sinh viên. Nâng cao chất lượng của phong trào “toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa trên địa bàn dân cư”.

*Về dân số*, phấn đấu đến năm 2010, giảm tỉ lệ tăng dân số tự nhiên còn dưới 1,1%, và hạn chế tăng dân số cơ học.

*Hoạt động thể dục thể thao*, hưởng ứng cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”, Quận 7 đã phát động đông đảo nhân dân tự nguyện tham gia luyện tập thể dục thể thao, tăng cường sức khỏe, thể lực nhằm phục vụ công cuộc bảo vệ Tổ quốc. Cụ thể, quận tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị thể dục thể thao cho nhà văn hóa, nhà thiếu nhi, trung tâm thể dục thể thao; phát động rộng rãi phong trào rèn luyện sức khỏe trong nhân dân, trong cán bộ - công nhân viên, thanh niên học sinh. Duy trì các câu lạc bộ năng khiếu, qua đó tuyển chọn nòng cốt bồi dưỡng phát triển tài năng bóng đá, võ thuật, quần vợt cầu lông, bóng chuyền, cờ vua, bóng bàn... Đẩy mạnh phong trào rèn luyện thể dục thể thao, mở rộng và nâng cao chất lượng các hoạt động thể dục thể thao quần chúng, tập trung đầu tư một số môn thể thao thành tích cao mà quận có ưu thế.



Từ khi thành lập, Quận 7 đã hoàn thành việc xây dựng và đưa vào sử dụng Nhà Thi Đấu Đa Năng, tích cực đẩy mạnh công tác xã hội hóa trên lĩnh vực thể dục thể thao, tạo điều kiện để các cơ sở thể dục thể thao ngoài công lập trên địa bàn hoạt động thuận lợi. Kết quả là trên địa bàn quận năm 2010 có 92 cơ sở thể dục thể thao ngoài công lập.

*Xây dựng các đơn vị văn hóa*, Quận 7 đã tổ chức triển khai xây dựng văn hóa ở các đơn vị như:

Phong trào xây dựng “*Công sở văn minh - sạch đẹp - an toàn*”, thực hiện nếp sống văn minh - mỹ quan đô thị đến từng công sở, khu dân cư và gia đình. Các đơn vị bám sát tiêu chuẩn, đề ra biện pháp xây dựng công sở văn minh - sạch đẹp - an toàn gắn với các tiêu chí xây dựng văn hóa ứng xử trong giao tiếp, xây dựng quy chế dân chủ trong cơ quan, thực hiện công tác cải cách hành chính, chỉnh trang cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc; tăng cường các hoạt động sự nghiệp văn hóa - thông tin, nâng cao chất lượng hoạt động văn hóa văn nghệ phục vụ đời sống tinh thần của người dân; thực hiện tốt công tác xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, thường xuyên kiểm tra xử lý nghi phạm.

Xây dựng “*Điểm sáng văn hóa*”, nhằm tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước đối với các hoạt động văn hóa, dịch vụ văn hóa. Tập trung xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, nâng cao đời sống văn hóa cơ sở, đẩy mạnh phong trào “toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” ở khu dân cư; tiếp tục vận động thực hiện nếp sống văn minh đô thị. Có những giải pháp để tạo ra bước chuyển căn bản trong việc cưới, tang, lễ hội theo hướng văn minh, tiết kiệm, chống phô trương lãng phí. Phát triển các hoạt động sự nghiệp văn hóa thông tin, nâng cao chất lượng các loại hình hoạt động, xây dựng thiết chế văn hóa cơ sở đáp ứng nhu cầu hưởng thụ và sáng tạo văn hóa của người dân. Trên cơ sở thực hiện xã hội hóa văn hóa, quận đã vận động

các cơ sở kinh doanh cà phê, giải khát, quán ăn, karaoke, câu lạc bộ bida đăng ký xây dựng “*Điểm sáng văn hóa*”, chấp hành tốt các quy định của pháp luật, phục vụ tốt nhu cầu vui chơi, giải trí lành mạnh của nhân dân.

Xây dựng “*Chợ văn minh - thương nghiệp*”: Việc thực hiện xây dựng chợ văn minh thương nghiệp có chuyển biến tích cực trong việc bố trí sắp xếp ngành hàng, thực hiện niêm yết giá, giảm việc kinh doanh hàng gian, hàng giả, hàng kém chất lượng, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Ban chủ nhiệm xây dựng chợ văn minh thương nghiệp còn vận động khách hàng hưởng ứng cuộc vận động “*Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam*” bảo vệ hàng nội địa.

Xây dựng “*Tuyến đường văn minh đô thị*”: Đường Nguyễn Thị Thập là một trong những tuyến đường chính, tập trung nhiều cửa hàng kinh doanh buôn bán sầm uất nhất của Quận 7. Thời gian trước, hai bên vỉa hè hàng quán bày bán tràn lan chiếm hết phần đường dành cho người đi bộ. Thế nhưng, giờ đây không gian này đã hoàn toàn đổi khác. Dọc hai bên vỉa hè đã được sắp xếp ngăn nắp, không còn bất cứ hộ gia đình nào lấn chiếm.

Xây dựng “*Nhà hàng tổ chức tiệc cưới văn minh - lành mạnh - tiết kiệm*”. Triển khai chỉ thị 27-CT/TW về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội. Các nhà hàng đều thực hiện tốt tiêu chí tổ chức lễ cưới cho mọi đôi nam nữ khi có giấy chứng nhận đăng ký kết hôn. Nghi thức lễ cưới được tổ chức trang trọng và theo văn hóa truyền thống, vận động khách hàng ghi thời gian đón khách và nhập tiệc vào thiệp đúng giờ để tiết kiệm thời gian.

Như vậy qua hơn 10 năm thực hiện phòng trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” đem lại nhiều đổi thay cho Quận 7, cơ sở hạ tầng kỹ thuật, các thiết chế văn hóa, các khu vui chơi phát triển nhanh, các

hoạt động văn hóa, văn nghệ phục vụ nhân dân ngày càng tốt hơn, văn hóa đô thị, văn hóa giao tiếp ứng xử trong nhân dân, nhất là cán bộ công chức, đoàn viên, hội viên và các đoàn thể được nâng lên rõ rệt. Quận 7 đầu tư xây dựng được các thiết chế văn hóa như Nhà thi đấu đa năng, trung tâm thể dục thể thao quận, thư viện quận, trung tâm văn hóa quận, điểm sinh hoạt Nhà văn hóa phường, nhà thiếu nhi quận, tu bổ, nâng cấp Nghĩa trang liệt sĩ, chăm lo, phụng dưỡng mẹ Việt Nam anh hùng, mẹ liệt sĩ. Các thiết chế văn hóa đi vào hoạt động đã tạo sân chơi giải trí văn hóa lành mạnh cho người dân và các em thiếu nhi. Bên cạnh việc đang từng bước phát huy hiệu quả phục vụ ngày càng tốt hơn nhu cầu hưởng thụ và sáng tạo văn hóa của nhân dân, các thiết chế văn hóa trên còn tham gia phục vụ hiệu quả các yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương. Mặc dù vậy, sự tham gia thực hiện phong trào của các tầng lớp dân cư ở các địa phương chưa nhiều, kết quả đạt được của một số phong trào chưa thật sự vững chắc và liên tục. Xây dựng nền văn hóa của quận theo hướng tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc. Chú trọng phát huy tinh thần, bản sắc văn hóa dân tộc trong các hoạt động sáng tác, hội thi, hội diễn liên hoan văn hóa văn nghệ quần chúng. Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, nếp sống văn minh trong giao tiếp ứng xử, trong tiệc cưới, trong tang lễ, kiên quyết bài trừ những hủ tục, mê tín dị đoan, văn hóa phẩm đồi trụy vận động. Các hoạt động lễ hội được tổ chức với nhiều hình thức đa dạng, phong phú đáp ứng nhu cầu vui chơi giải trí cho nhân dân của quận và phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị của địa phương.

## **2.4. ĐẢNG BỘ LÃNH ĐẠO PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI GIAI ĐOẠN 2010 - 2015**

### **2.4.1. Bối cảnh lịch sử và chủ trương phát triển kinh tế - xã hội của Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh**

Trước đòi hỏi tình hình mới của đất nước, quán triệt Nghị quyết số 20-NQ/TW của Bộ Chính trị, phấn đấu xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh trở

thành một Thành phố xã hội chủ nghĩa văn minh, hiện đại; từ nay đến năm 2015 và tầm nhìn đến năm 2020, Thành phố tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu toàn Đảng bộ; phát huy dân chủ, tăng cường đoàn kết; huy động nguồn lực, nâng cao chất lượng tăng trưởng, xây dựng đồng bộ kết cấu hạ tầng, phát triển nhanh, bền vững, với mục tiêu tổng quát là: Tiếp tục đổi mới toàn diện và mạnh mẽ hơn nữa; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu toàn Đảng bộ; phát huy dân chủ và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; năng động, sáng tạo, huy động mọi nguồn lực, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế, phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ; xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh; bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu; không ngừng nâng cao đời sống vật chất và văn hóa của nhân dân; bảo đảm quốc phòng - an ninh, giữ vững ổn định chính trị - xã hội; làm tốt vai trò đầu tàu của vùng kinh tế trọng điểm phía Nam; đóng góp ngày càng lớn cho cả nước; từng bước trở thành một trung tâm công nghiệp, dịch vụ, giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ của khu vực Đông Nam Á.

Để nâng cao chất lượng tăng trưởng kinh tế, Thành phố cần phải khai thác tốt nhất tiềm năng, lợi thế, tiếp tục đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh. Phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm nội địa (GDP) trên địa bàn hàng năm cao hơn 1,5 lần mức tăng trưởng bình quân của cả nước; giải quyết hài hòa mối quan hệ giữa tốc độ và chất lượng tăng trưởng kinh tế, giữa tăng trưởng kinh tế với tiến bộ, công bằng xã hội và bảo vệ môi trường. Chủ động tái cấu trúc kinh tế Thành phố, chuyển đổi mô hình tăng trưởng kinh tế từ phát triển theo chiều rộng sang phát triển theo chiều sâu, từ chủ yếu phát triển dựa vào tăng vốn đầu tư, sử dụng nhiều lao động giản đơn sang phát triển dựa trên yếu tố năng suất tổng hợp, tiến bộ khoa học - công nghệ, nguồn nhân lực chất lượng cao, năng suất lao động, sản phẩm có chất lượng cao;

từ sản xuất sản phẩm có giá trị gia tăng và hàm lượng khoa học - công nghệ thấp sang sản xuất sản phẩm có giá trị gia tăng và tỉ lệ nội địa hóa cao, hàm lượng khoa học - công nghệ cao.

*Trong lĩnh vực dịch vụ*, tiếp tục thúc đẩy phát triển 9 nhóm ngành dịch vụ đã được xác định (tài chính - tín dụng - ngân hàng - bảo hiểm; thương mại; vận tải, kho bãi, dịch vụ cảng; bưu chính - viễn thông và công nghệ thông tin - truyền thông; kinh doanh tài sản - bất động sản; dịch vụ thông tin tư vấn, khoa học - công nghệ; du lịch; y tế; giáo dục - đào tạo). Trong đó, tập trung nâng cao tỉ trọng các ngành dịch vụ như thương mại quốc tế; tài chính, tín dụng ngân hàng; dịch vụ cảng - kho bãi - hậu cần, hàng hải và xuất nhập khẩu, vận tải đa phương thức; du lịch; thị trường bất động sản; thị trường công nghệ. Bảo đảm khu vực dịch vụ có tốc độ tăng trưởng và tỉ trọng cao nhất trong cơ cấu kinh tế trên địa bàn.

*Trong lĩnh vực công nghiệp*, tiếp tục tập trung phát triển 4 ngành công nghiệp có hàm lượng khoa học - công nghệ và giá trị gia tăng cao (cơ khí; điện tử - công nghệ thông tin; hóa dược - cao su; chế biến tinh lương thực thực phẩm) và các ngành công nghệ sinh học, công nghiệp sạch, tiết kiệm năng lượng; đồng thời lựa chọn một số công đoạn có giá trị gia tăng cao trong các ngành công nghiệp khác để đầu tư, tham gia vào chuỗi giá trị toàn cầu các sản phẩm công nghiệp: công nghiệp chế biến sản phẩm cao cấp, công nghệ cao từ cao su; công nghiệp thời trang trong ngành dệt may; các công đoạn thiết kế, tiếp thị, phân phối trong các ngành công nghiệp khác; phát triển công nghiệp phụ trợ. Đầu tư hiện đại hóa ngành xây dựng; sử dụng vật liệu mới, tiết kiệm năng lượng, ứng dụng công nghệ xây dựng hiện đại; nâng tốc độ tăng trưởng của ngành xây dựng cao hơn tốc độ tăng trưởng của các ngành công nghiệp.

*Trong lĩnh vực nông nghiệp, phát triển nông nghiệp đô thị hiện đại, hiệu quả, bền vững. Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện chiến lược biển; tăng cường ứng dụng công nghệ sinh học, tập trung sản xuất cây giống, con giống có năng suất và giá trị gia tăng cao, rau củ quả sạch, cây kiểng, hoa kiểng, cá kiểng phục vụ thị trường nội địa và xuất khẩu. Chỉ đạo xây dựng mô hình xây dựng nông thôn mới văn minh, giàu đẹp, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, bảo vệ môi trường.*

Bên cạnh đó, Thành phố tạo môi trường thuận lợi và bình đẳng để phát triển các thành phần kinh tế; tiếp tục sắp xếp, đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động doanh nghiệp nhà nước; có cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển, nâng cao chất lượng kinh tế tập thể với nòng cốt là các hợp tác xã; tạo điều kiện thuận lợi cho kinh tế tư nhân phát triển; hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp cận nguồn vốn, thông tin công nghệ và thị trường; chủ động hội nhập kinh tế quốc tế; cải thiện môi trường đầu tư thông thoáng hơn nữa để thu hút mạnh mọi nguồn lực đầu tư vào những ngành, lĩnh vực kinh tế phù hợp với chiến lược và quy hoạch phát triển Thành phố. Phát triển đồng bộ 5 loại thị trường chính yếu: tài chính, hàng hóa - dịch vụ, công nghệ, bất động sản, lao động; đổi mới, nâng cao vai trò, hiệu lực quản lý nhà nước trong cơ chế kinh tế thị trường; không ngừng đóng góp vào việc hoạch định cơ chế, chính sách chung của cả nước trong quá trình hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Phát huy vai trò của Thành phố trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam.

Mặt khác, Thành phố phải huy động, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực; bổ sung cơ chế, chính sách ưu tiên thu hút đầu tư vào công nghiệp công nghệ cao, công nghệ sạch; đẩy mạnh chương trình hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư chuyển dịch cơ cấu kinh tế, ưu tiên cho những ngành, lĩnh vực có lợi thế so sánh, tiềm năng phát triển, các sản phẩm có hàm lượng công nghệ và giá

trị gia tăng cao; hỗ trợ các doanh nghiệp đổi mới thiết bị, công nghệ, mở rộng quy mô sản xuất - kinh doanh, nâng cao chất lượng và khả năng cạnh tranh của hàng hóa, dịch vụ để mở rộng thị trường nội địa và xuất khẩu. Xây dựng các “cụm liên kết sản xuất” để tạo điều kiện phát triển công nghiệp phụ trợ. Đa dạng hóa và mở rộng các chương trình đào tạo, bồi dưỡng những kiến thức cần thiết để giúp các doanh nghiệp trong tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế. Phát triển mạng lưới phân phối, thương mại điện tử; áp dụng các mô hình phân phối, giao dịch hiện đại vào hoạt động thương mại; bảo lãnh tín dụng cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa, góp phần phát triển sản xuất, thúc đẩy tăng trưởng lưu chuyển hàng hóa. Quy hoạch phát triển trung tâm hội chợ triển lãm thương mại có tầm cỡ khu vực; trước mắt, xây dựng Trung tâm hội chợ triển lãm quốc tế chuyên tổ chức các sự kiện triển lãm, hội chợ, hội nghị thương mại có quy mô lớn

Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố lần thứ IX nhận thức sâu sắc trách nhiệm đối với nhân dân Thành phố và cả nước, với truyền thống yêu nước, cách mạng, đoàn kết, năng động, sáng tạo, Đảng bộ Thành phố quyết tâm khắc phục yếu kém, khuyết điểm, tranh thủ thời cơ, vượt qua thử thách, đẩy mạnh toàn diện sự nghiệp đổi mới, phấn đấu hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố lần thứ IX đề ra, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XI của Đảng, xứng đáng với Thành phố mang tên Chủ tịch Hồ Chí Minh - Thành phố Anh hùng.

Về xã hội, Đại hội Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ XI nêu cao quan điểm: xây dựng nền giáo dục tiên tiến, mang đậm bản sắc dân tộc, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong hội nhập quốc tế. Tiếp tục đổi mới, phát triển, nâng cao toàn diện chất lượng giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, đặc biệt coi trọng giáo dục truyền thống, lý tưởng, đạo

đức, lối sống, ý thức trách nhiệm xã hội, năng lực sáng tạo, kỹ năng thực hành, tác phong công nghiệp. Đẩy nhanh tiến độ quy hoạch, xây dựng khu Đại học Tây Bắc, Đông Bắc; đẩy mạnh xã hội hóa gắn với đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, hệ thống trường lớp theo quy hoạch và đầu tư trang thiết bị theo tiêu chuẩn quốc gia; mở rộng liên kết đào tạo, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với các cơ sở đào tạo nước ngoài. Nghiên cứu xây dựng cơ chế phối hợp quản lý để phát huy vai trò trung tâm đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh và hệ thống các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn.

Đẩy mạnh phát triển ngành y tế, các chương trình quốc gia về chăm sóc sức khỏe, các chương trình y tế chuyên sâu, y tế dự phòng; ngành dược và đông y, y tế học đường; nâng cao năng lực phát hiện và khống chế dịch bệnh nguy hiểm, tăng cường các biện pháp vệ sinh phòng bệnh, kiểm soát vệ sinh an toàn thực phẩm. Tiếp tục củng cố, hoàn thiện mạng lưới y tế cơ sở, đẩy mạnh xã hội hóa, mở rộng diện bảo hiểm y tế để chăm lo sức khỏe nhân dân, đặc biệt đối với người nghèo; tập trung xây dựng, phát triển khu y tế kỹ thuật cao, các trung tâm y tế chuyên sâu và một số bệnh viện tại các cửa ngõ Thành phố. Mở rộng hợp tác quốc tế, tranh thủ sự đầu tư chuyển giao khoa học - công nghệ và kinh nghiệm quản lý của các nước, các tổ chức quốc tế để nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân. Thực hiện nghiêm chỉnh sách, pháp luật về dân số.

Tăng cường củng cố, kiện toàn tổ chức, nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ máy quản lý và các liên đoàn thể thao; tập trung hoàn thành việc xây dựng khu liên hợp thể thao Rạch Chiếc để tổ chức đào tạo, thi đấu quốc tế ngang tầm với các nước trong khu vực; có chính sách thu hút đội ngũ huấn luyện viên giỏi, thu hút, phát hiện, đào tạo vận động viên có thành tích cao, triển vọng; chú trọng đầu tư phát triển thể thao học đường, thể thao quần



chúng; đẩy mạnh phong trào luyện tập thể dục - thể thao thường xuyên trong cộng đồng để góp phần nâng cao thể chất của nhân dân.

Giải quyết kịp thời các vấn đề xã hội bức xúc, nhất là lao động, việc làm, bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao chất lượng sống của nhân dân. Thực hiện tốt các chính sách ưu đãi người có công và các đối tượng bảo trợ xã hội. Đa dạng hóa các nguồn lực và phương thức thực hiện chương trình giảm hộ nghèo, nâng hộ khá theo hướng phát huy nội lực, kết hợp sự trợ giúp của cộng đồng; tăng khả năng tiếp cận của người nghèo đối với các dịch vụ xã hội cơ bản như y tế, giáo dục, nhà ở, góp phần kéo giảm chênh lệch về mức sống giữa các tầng lớp dân cư, giữa nội thành và ngoại thành. Kiểm soát chặt chẽ, tiến tới ngăn chặn, đẩy lùi số người nghiện ma túy trên địa bàn, khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư phát triển các mô hình cai nghiện phục hồi gắn với dạy nghề, tạo việc làm để thực hiện tốt chương trình tái hòa nhập cộng đồng cho người sau cai nghiện. Có chính sách khuyến khích các thành phần kinh tế giải quyết việc làm cho người lao động; phát triển và quản lý tốt các trung tâm giới thiệu việc làm và hệ thống thông tin thị trường lao động, hình thành sàn giao dịch lao động; đa dạng hóa các mô hình đào tạo nghề. Mở rộng hợp tác quốc tế, nâng cao hiệu quả chương trình xuất khẩu lao động và chuyên gia. Đây là điều kiện thuận lợi để Đảng bộ và nhân dân Quận 7 thực hiện giải quyết tốt các vấn đề kinh tế, xã hội địa phương.

#### **2.4.2. Chủ trương phát triển kinh tế - xã hội của Đảng bộ Quận 7 giai đoạn 2010 - 2015**

Chủ trương phát triển kinh tế, xã hội của Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh qua bốn kỳ đại hội nêu trên được xây dựng từ trí tuệ và tâm huyết của toàn Đảng bộ và nhân dân Thành phố, là kết quả của sự vận dụng đúng đắn cương lĩnh chính trị và đường lối, chủ trương phát triển kinh tế, xã hội của Đảng Cộng sản Việt Nam. Tư tưởng cốt lõi trong nghị quyết của các đại hội

Đảng bộ Thành phố là động viên mọi nguồn lực vượt qua khó khăn thách thức, nắm bắt thời cơ, chủ động hội nhập kinh tế khu vực và quốc tế, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế nhanh, hiệu quả và bền vững, không ngừng nâng cao đời sống nhân dân, xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh ngày càng văn minh, hiện đại, từng bước trở thành một trung tâm công nghiệp, dịch vụ, khoa học công nghệ của khu vực Đông Nam Á, góp phần quan trọng vào sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam. Phát huy mạnh mẽ tính năng động, sáng tạo, đi đầu trong công cuộc đổi mới, phát triển và chủ động hội nhập kinh tế quốc tế với tinh thần “*đi trước và về đích trước*” trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Tập trung phát triển kinh tế gắn liền với quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng dịch vụ - công nghiệp - nông nghiệp. Đồng thời với việc tập trung phát triển kinh tế, Đảng bộ Thành phố cũng quan tâm nhiều đến việc thực hiện các chính sách xã hội cụ thể có ý nghĩa chính trị, xã hội sâu sắc nhằm nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần của nhân dân.

Chủ trương phát triển kinh tế - xã hội của Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh là căn cứ, nền tảng để Đảng bộ Quận 7 đưa ra chủ trương, chương trình phát triển kinh tế - xã hội quận. Năm năm qua, Đảng bộ chính quyền và nhân dân Quận 7 đã không ngừng nỗ lực phát huy hết thế mạnh và tiềm năng, vượt qua khó khăn thử thách nhằm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ quận lần III, góp phần thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần VIII và Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần IX.

Bước sang năm 2010, tình hình kinh tế - xã hội của quận có những chuyển biến tích cực, đặc biệt là tốc độ đô thị hóa, công nghiệp hóa diễn ra nhanh chóng, tạo ra nhiều thuận lợi nhưng cũng không ít khó khăn cho quá trình xây dựng và phát triển quận. Trong bối cảnh đó, tháng 7-2010, Đảng bộ Quận 7 đã tổ chức Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ IV. Tại Đại hội lần thứ

IV, Nghị quyết của Đảng bộ Quận 7 đã thống nhất đề ra mục tiêu tổng quát trong nhiệm kỳ mới 2010 - 2015 là: “Tiếp tục tăng cường sức mạnh của hệ thống chính trị, phát huy dân chủ, động viên các nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội, đảm bảo an sinh xã hội, xây dựng Quận 7 giàu đẹp, văn minh, hiện đại, nghĩa tình” [14, tr.32].

*Trên lĩnh vực kinh tế*, Đảng bộ Quận 7 xác định tiếp tục thực hiện cơ cấu kinh tế thương mại - dịch vụ, công nghiệp - xây dựng, chuyển dịch theo hướng tăng dần tỉ trọng của khu vực thương mại - dịch vụ, các ngành công nghiệp có tỉ lệ sử dụng chất xám và giá trị gia tăng cao. Tập trung phát triển các ngành kinh tế mũi nhọn như trung tâm tài chính - ngân hàng, khu du lịch sinh thái, khu mua sắm giải trí - văn hóa - thể dục thể thao. Tăng cường biện pháp quản lý và phát huy hiệu quả các chợ hiện có, tiếp tục triển khai thực hiện hoàn chỉnh quy hoạch xây dựng siêu thị, trung tâm thương mại trên địa bàn quận. Quan tâm củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của các hợp tác xã và phát triển kinh tế tập thể” [14, tr.34- 35].

Tóm lại, trên cơ sở quán triệt và thực hiện tốt đường lối đổi mới của Đảng và Thành ủy Thành phố, Đảng bộ Quận 7 đã từng bước lãnh đạo, chỉ đạo nhân dân trong quận thực hiện xây dựng, phát triển kinh tế. Quá trình Đảng bộ Quận 7 lãnh đạo phát triển kinh tế trong giai đoạn 1997-2015 có thể được khái quát lại trong một số nội dung sau:

*Thứ nhất*, quán triệt và thực hiện đúng đường lối kinh tế của Đảng Cộng sản Việt Nam và Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh, xây dựng và phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

*Thứ hai*, luôn quán triệt và đề ra chủ trương phát triển kinh tế quận theo đúng định hướng thương mại - dịch vụ, công nghiệp - xây dựng, thực hiện phát triển kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa của đất nước.

*Thứ ba*, trong từng ngành kinh tế có sự điều chỉnh cơ cấu để phù hợp với điều kiện xây dựng, phát triển một quận đô thị và quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa chung của đất nước và Thành phố.

*Thứ tư*, sự điều chỉnh chủ trương phát triển kinh tế của Đảng bộ Quận 7 dựa trên cơ sở vận dụng sáng tạo đường lối đổi mới về kinh tế của Đảng Cộng sản Việt Nam và phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế của Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế Quận 7 nhằm phát huy được những tiềm năng, lợi thế về thương mại, dịch vụ, công nghiệp, xây dựng, tiểu thủ công nghiệp và nông nghiệp của Quận 7.

*Trên lĩnh vực văn hóa và xã hội*, đẩy mạnh công tác giáo dục, đào tạo nghề và giải quyết việc làm, nâng cao chất lượng nguồn lao động; phấn đấu giảm hộ nghèo, tăng hộ khá theo tiêu chí mới và nâng dần mức sống người dân. Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân. Nâng cao chất lượng và hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết và xây dựng đời sống văn hóa” gắn với thực hiện nếp sống văn minh - mỹ quan đô thị.

Về văn sống văn hóa - xã hội, tiếp tục triển khai tốt Nghị quyết 12 QN/QU của quận về “lãnh đạo công tác giảm hộ nghèo giai đoạn 2009 - 2015”. Thực hiện phong trào giúp nhau phát triển kinh tế, nâng cao đời sống, tăng hộ khá, giảm hộ nghèo, đền ơn đáp nghĩa.

Thực hiện tốt Nghị quyết 11- QN/QU của quận ngày 16 tháng 5 năm 2011 về “nâng cao chất lượng phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” nhằm thực hiện mục tiêu văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân. Kết quả, có 48/53 khu phố đạt chuẩn văn hóa, 10/10 phường đạt chuẩn phường văn minh đô thị [14, tr.21].

Sau hơn 12 năm thực hiện, các phong trào vận động quần chúng tại Quận 7 ngày càng đi vào chiều sâu và mang hiệu quả thiết thực, góp phần nâng cao đời sống nhân dân.

### **2.4.3. Hoạt động lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội của Đảng bộ Quận 7**

#### **2.4.3.1. Lãnh đạo phát triển kinh tế**

Tiếp tục xác định cơ cấu kinh tế do quận quản lý là thương mại - dịch vụ, công nghiệp - xây dựng, chuyển dịch theo hướng tăng dần tỉ trọng của khu vực thương mại - dịch vụ, các ngành công nghiệp có tỉ lệ sử dụng chất xám và giá trị tăng cao. Tập trung phát triển các ngành kinh tế mũi nhọn như trung tâm tài chính - ngân hàng, khu du lịch sinh thái, khu mua sắm gắn với vui chơi giải trí - văn hóa - thể dục thể thao, dịch vụ chăm sóc sức khỏe, các loại hình dịch vụ hậu cần cho khu chế xuất Tân Thuận, khu đô thị Phú Mỹ Hưng, khu cảng du lịch.

*Về thương mại - dịch vụ*, tăng cường biện pháp quản lý và phát huy hiệu quả của các chợ hiện có, tiếp tục triển khai thực hiện hoàn chỉnh quy hoạch xây dựng siêu thị, trung tâm thương mại trên đại bàn quận. Quan tâm củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của các hợp tác xã và phát triển kinh tế tập thể [14, tr.34].

*Trên lĩnh vực phát triển, quản lý đô thị và bảo vệ môi trường*, tiếp tục hoàn chỉnh đồ án điều chỉnh quy hoạch chung của quận đến năm 2020 và đảm bảo công bố quy hoạch, đồng thời đẩy nhanh xác định ranh mốc quy hoạch chi tiết 1/2000. Tăng cường quản lý nhà nước sau quy hoạch, kiến nghị điều chỉnh hoặc bãi bỏ quy hoạch không còn phù hợp. Xây dựng quy chế thống nhất trong quản lý phát triển đô thị trên cơ sở quy hoạch chung và quy hoạch chi tiết. Tiếp tục đẩy mạnh áp dụng công nghệ thông tin địa lý (GIS) vào công tác quy hoạch và quản lý phát triển đô thị.

Đảng bộ lãnh đạo tập trung xây dựng kết nối hạ tầng giao thông giữa khu đô thị mới và các khu dân cư hiện hữu, phân đấu phủ kín lưới điện, hệ thống cấp nước sạch và thoát nước, đảm bảo cung cấp điện, nước sạch, giảm dần các điểm ngập do triều cường. Hoàn thành dự án cải tạo nâng cấp các tuyến đường Nguyễn Thị Thập nối dài, Đào Trí - Tân Phú - Phú Thuận, Bình Thung - Phú Mỹ, Liên tỉnh lộ 15B, cầu Phú Thuận... Chú trọng ưu tiên đầu tư xây dựng các công trình giáo dục, y tế, cơ quan hành chính quận và phường, nhà ở xã hội, nhà tái định cư cho hộ dân trong các dự án di dời giải tỏa đảm bảo nơi ở mới phải bằng hoặc tốt hơn nơi ở cũ. Tiếp tục thực hiện Nghị quyết 10-NQ/QU của Quận ủy về lãnh đạo nhân dân hiến đất mở đường chỉnh trang giao thông đô thị, vận động nhân dân hiến đất mở rộng hẻm nâng cấp đô thị và đáp ứng yêu cầu phòng cháy chữa cháy. Đảm bảo thực hiện đúng tiến độ công tác bồi thường, giải tỏa, bàn giao mặt bằng xây dựng công trình trọng điểm của quận và Thành phố. Triển khai đồng bộ chương trình giải tỏa nhà lấn chiếm kênh rạch, đặc biệt là khu vực kênh Tẻ, ao Song Tân. Nâng cao chất lượng quản lý và hiệu quả sử dụng đất trên địa bàn quận. Tiếp tục thực hiện Nghị quyết 11-NQ/QU của Quận ủy về lãnh đạo quản lý đất công, đất ven sông rạch, ao hồ, xây dựng và triển khai kế hoạch sử dụng các khu đất công vào dự án công ích. Tiếp tục phát huy và nhân rộng các chương trình liên tịch, các hoạt động tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng, phối hợp hành động bảo vệ môi trường lồng ghép với các phong trào, cuộc vận động của quận [14, tr.35-36]. Kiên quyết di chuyển các cơ sở sản xuất, dịch vụ gây ô nhiễm môi trường ra khỏi khu dân cư. Từng bước thực hiện hình thức khoán hoặc nhà nước mua dịch vụ từ các doanh nghiệp trong lĩnh vực hạ tầng đô thị (duy tu, bảo dưỡng cầu đường, công viên cây xanh, thoát nước, thu gom vận chuyển rác). Ngoài ra, quận còn củng cố kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ thanh tra xây dựng quận,

phường. Thường xuyên thanh tra, kiểm tra việc quản lý, sử dụng đất theo quy hoạch, kịp thời ngăn chặn, xử lý kiên quyết các hành vi lấn chiếm đất công, xây dựng không phép, sai phép và gây ô nhiễm môi trường.

Như vậy, mặc dù còn nhiều khó khăn tác động, nhưng Quận ủy đã chủ động kịp thời đề ra các giải pháp để giữ vững ổn định chính trị - xã hội và từng bước phát triển kinh tế, quan tâm đầu tư cho công tác giáo dục đào tạo và thực hiện tốt các chính sách xã hội.

Trong nhiệm kỳ 2010 - 2015, mặc dù chịu ảnh hưởng của suy giảm kinh tế, biến động về giá cả, lạm phát gia tăng, nhưng với những chủ trương, giải pháp mới của Trung ương và Thành phố, quận đã chủ động lãnh đạo, điều hành cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu đề ra; công tác phối hợp trong quản lý nhà nước về kinh tế được nâng cao. Sự phát triển của các doanh nghiệp trung ương, Thành phố đóng trên địa bàn với các ngành nghề đa dạng như sản xuất thực phẩm, tín dụng, đóng tàu, bến cảng, may mặc, cơ khí là một lợi thế, góp phần vào sự phát triển kinh tế quận. Duy trì và đẩy mạnh tốc độ tăng trưởng giá trị xuất khẩu các thành phần kinh tế do quận quản lý bình quân tăng 14,45 %. Thực hiện chương trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế trên địa bàn quận đạt chỉ tiêu đề ra, cơ cấu kinh tế do quận quản lý có sự tăng trưởng phù hợp, chuyển dịch theo hướng tăng dần tỉ trọng của khu vực thương mại dịch vụ doanh thu ngành thương mại, dịch vụ đạt tốc độ tăng trưởng bình quân 18,9%/năm. Giá trị sản xuất công nghiệp xây dựng đạt 3,78% mỗi năm. Tỉ trọng giá trị ngành thương mại - dịch vụ là 64,5 %, ngành công nghiệp và xây dựng là 35,5%. Công tác quy hoạch phát triển hệ thống chợ, siêu thị, trung tâm thương mại được bổ sung và hoàn thiện; các doanh nghiệp, hợp tác xã thương mại, dịch vụ trên địa bàn rất đa dạng, hình thành được các hợp tác xã với quy mô mới là hợp tác xã quản lý chợ hiện nay trên địa bàn có 11 hợp

tác xã, một số hợp tác xã thương mại - dịch vụ, tín dụng đã có chuyển biến tích cực về chất lượng, góp phần tăng doanh thu trên địa bàn quận [15, tr.8].

*Về thương mại - dịch vụ*, thương mại - dịch vụ cũng liên tục phát triển cả về tốc độ tăng trưởng và số lượng cơ sở kinh doanh dịch vụ. Tổng doanh thu ngành thương mại - dịch vụ du lịch năm 2000 đạt 5.678 tỉ đồng, kim ngạch xuất khẩu trực tiếp là 5,4 triệu USD và 2 USD triệu xuất khẩu ủy thác [11, tr.17], trong 3 năm (1997 - 2000) tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm là 4,37% [2, tr.284], giá trị sản xuất giai đoạn 2000 - 2005 tăng bình quân là 10,11% [12, tr.9], từ năm 2005 - 2010 doanh thu ngành thương mại dịch vụ đạt tốc độ tăng trưởng bình quân 24,58%/năm [14, tr.9], và doanh thu ngành thương mại dịch vụ giai đoạn 2010 - 2015 đạt tốc độ tăng trưởng bình quân 18,9%/năm [15, tr.8].

Đạt được kết quả trên là do quận đã tạo điều kiện hỗ trợ, khuyến khích các doanh nghiệp đổi mới và hiện đại hóa công nghệ, nâng cao tính cạnh tranh về hàng hóa xuất khẩu; đồng thời củng cố và phát huy hiệu quả các chợ hiện có, tiếp tục triển khai thực hiện hoàn chỉnh quy hoạch xây dựng siêu thị, trung tâm thương mại trên địa bàn quận.

Bên cạnh đó, quận còn tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 11/NQ-CP và Nghị quyết 02/NQ-CP của Chính phủ thông qua các giải pháp hỗ trợ về chính sách thuế, vay vốn, tháo gỡ khó khăn trong sản xuất kinh doanh cho các doanh nghiệp. Thực hiện điều chỉnh giảm miễn thuế cho các hộ kinh doanh nhà trọ cho sinh viên, công nhân, người lao động nghèo thuê, các cơ sở chăm sóc, giữ trẻ cam kết không tăng giá. Tổ chức 73 điểm bán hàng bình ổn thị trường các mặt hàng thực phẩm thiết yếu, dụng cụ học tập phục vụ mùa khai giảng, góp phần ổn định giá trên địa bàn. Phối hợp với các doanh nghiệp của Trung ương, Thành phố nhằm quảng bá, tiếp thị đã tổ chức các hội chợ triển lãm (trong nước và quốc tế) tại Trung tâm triển lãm



quốc tế SECC, hỗ trợ các doanh nghiệp tổ chức các hội chợ, phiên chợ hàng Việt trên địa bàn quận với 83 lượt. Thường xuyên tăng cường kiểm tra xử lý, đấu tranh phòng chống hàng gian, hàng giả, hàng không rõ nguồn gốc và tổ chức kiểm tra liên ngành trong các lĩnh vực phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, vệ sinh an toàn thực phẩm, quản lý giá.

Tuy nhiên, đối chiếu với yêu cầu đẩy nhanh chuyển dịch cơ cấu kinh tế của quận với áp lực đô thị hóa cao, nhìn chung lĩnh vực thương mại - dịch vụ tuy có tăng trưởng nhưng hoạt động của doanh nghiệp trên địa bàn chưa ổn định do đa số mới thành lập, quy mô nhỏ; tỉ lệ ngưng nghỉ, không hoạt động chiếm khá cao. Việc nắm và giải quyết các kiến nghị trong sản xuất kinh doanh còn lúng túng, chưa kịp thời, công tác hậu kiểm chưa đạt hiệu quả cao.

Kết quả đạt được trên là do một phần có sự chủ động, mạnh dạn đổi mới công nghệ, mô hình tổ chức, quy mô sản xuất, lựa chọn sản phẩm phù hợp của các doanh nghiệp. Dây chuyền công nghệ, máy móc kỹ thuật hiện đại được áp dụng ở những ngành nghề dệt may, da giày, chế biến thực phẩm, sản phẩm kim loại, điện - điện tử, cơ khí, chế biến gỗ. Trên địa bàn quận xuất hiện nhiều đơn vị sản xuất với công nghệ kỹ thuật cao như Sanyo Seisakusho (Vietnam) Co, Hamaguchi Denki Việt Nam, Star Electric Việt Nam... trong đó không ít công ty có quy mô sản xuất lên tới hàng chục ngàn công nhân. Sản phẩm công nghiệp mang tính cạnh tranh cao, chủ yếu phục vụ cho xuất khẩu. Bên cạnh các cơ sở sản xuất với nguồn vốn đầu tư trong phát triển nhanh, các dự án đầu tư lớn thuộc Trung ương, Thành phố quản lý về sản xuất công nghiệp đã đi vào hoạt động như Khu chế xuất Tân Thuận với quy mô 300 ha, tạo việc làm cho một lượng lớn lao động trong và ngoài quận, vừa góp phần thúc đẩy phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp của quận.

Về mặt cơ cấu giá trị sản xuất nội ngành công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp của quận. Tập trung phát triển các ngành xây dựng, sản xuất vật liệu xây dựng, sản xuất đồ gia dụng... Quận đã khuyến khích các doanh nghiệp đổi mới, đầu tư trang thiết bị hiện đại, mở rộng thị trường trong nước và xuất khẩu, nâng giá trị sản xuất tăng bình quân hàng năm 16%.

Nhìn chung, ngành sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp sau 18 năm từ ngày thành lập quận luôn lớn mạnh không ngừng về chất lượng và số lượng. Thành tựu này có nhiều nguyên nhân nhưng chính là do quận biết tận dụng khá tốt lợi thế là cửa ngõ, đầu mối giao thương quan trọng của Thành phố, kết hợp với khai thác các tiềm năng thế mạnh về mặt bằng đất đai, nguồn nhân lực, nhân công ngày một hiệu quả hơn. Lĩnh vực sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp của quận còn có sự góp mặt của các thành phần kinh tế, nhất là kinh tế tư nhân, kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài chiếm tỉ trọng khá lớn, hoạt động bình đẳng, cạnh tranh lành mạnh theo cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Từ đó đẩy mạnh tiến trình đô thị hóa, tạo ra một lượng lớn lao động, tăng thêm nguồn thu đáng kể cho ngân sách quận.

Về nông nghiệp, trong sản xuất nông nghiệp, do quá trình đô thị hóa mạnh mẽ và việc xác định cơ cấu kinh tế thương mại - dịch vụ, công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp là những ngành chủ lực đã khiến diện tích đất nông nghiệp đặc biệt là đất canh tác giảm. Diện tích đất nông nghiệp chỉ còn 587 ha, tỉ lệ chăn nuôi chiếm 55,09 % giá trị tổng sản lượng nông nghiệp, trong đó chủ yếu là kinh tế hộ, do đang trong quá trình chuyển đổi cơ cấu thích hợp theo hướng sản xuất hàng hóa và quá trình đô thị hóa. Tuy có tập trung cho công tác khuyến nông, tín dụng nông nghiệp, dự án nhỏ nhưng tác động của khoa học kỹ thuật vào lĩnh vực nông nghiệp chưa cao, chưa quan tâm phát triển mô hình sản xuất tổng hợp một số vùng bị ô nhiễm ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp, tiêu thụ sản phẩm còn nhiều khó khăn [11, tr.18]. Hiệu

quả sản xuất nông nghiệp thấp so với các ngành nghề khác và sự tác động của nhiều yếu tố, nhiều hộ nông dân đã sang nhượng đất, chuyển sang nghề khác. Hiện tượng đất nông nghiệp bỏ hoang hóa sau khi sang nhượng chậm đưa vào sử dụng cho các mục đích khác diễn ra nhiều nơi. Rồi việc triển khai cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho nông dân còn chậm. Quá trình đô thị hóa cũng tạo ra sự thay đổi nếp sống gia đình và lối sống xã hội ở nông thôn. Một bộ phận dân cư còn lúng túng, chưa xác định hướng phát triển làm ăn, đời sống của một bộ phận nhân dân còn ở mức nghèo. Đến nay, diện tích đất nông nghiệp đã được chuyển đổi sang đất xây dựng cơ sở hạ tầng nhằm phục vụ đời sống nhân dân.

*Phát triển hạ tầng, chỉnh trang đô thị*, công tác chỉnh trang đô thị, phát triển cơ sở hạ tầng được quận quan tâm thực hiện và có sự chuyển biến qua từng nhiệm kỳ. Quận đã tranh thủ nguồn vốn từ ngân sách Thành phố cấp và vận động nhân dân hiến đất, đóng góp kinh phí để tăng cường đầu tư xây dựng cơ sở vật chất hạ tầng kỹ thuật. Kết quả là thực hiện duy tu nâng cấp trên 130 hẻm với tổng chiều dài 26km [15, tr.14], xây dựng mới 8 tuyến đường chính, 9 cầu và 113 tuyến đường nội bộ khu dân cư [14, tr.11]. Hệ thống đường giao thông và các công trình hạ tầng kỹ thuật thường xuyên được bảo trì, duy tu, nâng cấp. Việc cấp điện và nước sạch phục vụ sinh hoạt cho người dân cơ bản đã phủ kín toàn địa bàn quận (đạt 100%). Đối với những khu vực không đủ điều kiện gắn đồng hồ nước như các khu vực có dự án hoặc không phù hợp quy hoạch, quận đã tổ chức thực hiện lắp đặt đồng hồ tổng nhằm đảm bảo cung cấp nước sạch sinh hoạt cho người dân. Hệ thống công trình thoát nước được quan tâm nạo vét hàng năm; quan tâm thực hiện chương trình giảm ngập nước, đã nâng cấp chống ngập 12 tuyến đường do quận quản lý, phối hợp giải quyết các điểm ngập úng trên địa bàn. Thực hiện có hiệu quả công tác trồng và chăm sóc cây xanh công cộng trong các

khu dân cư theo phân cấp quản lý, góp phần cải thiện môi trường, mỹ quan đô thị. Quận đã tập trung lãnh đạo thực hiện tốt công tác đầu tư, nâng cấp, mở rộng tuyến đường, hẻm trên địa bàn góp phòng chống ngập úng, đảm bảo an toàn giao thông, vệ sinh môi trường, phòng cháy chữa cháy; xây dựng các tiêu chí, nguyên tắc tổ chức thực hiện đầu tư, nâng cấp, mở rộng hẻm phù hợp, đảm bảo tính chủ động và hiệu quả. Đặc biệt đã thực hiện có hiệu quả công tác vận động nhân dân tham gia chỉnh trang, nâng cấp hẻm theo hiện trạng. Từ năm 2011 - 2015, quận đã tổ chức vận động nhân dân thực hiện nâng cấp hẻm theo hiện trạng 62 tuyến hẻm với tổng chiều dài là 7.408,61m (tương đương với tổng diện tích là 21,104,8m<sup>2</sup>) [15, tr.14]. Tập trung tăng cường công tác kiểm tra, xử lý kiên quyết tình trạng xây dựng sai phép, không phép, sai quy hoạch chi tiết 1/500, lấn chiếm lề đường, vỉa hè để làm nơi kinh doanh buôn bán, đậu xe. Qua đó, tình trạng vi phạm trật tự xây dựng, trật tự lòng lề đường đã có nhiều chuyển biến tích cực.

#### **2.4.3.2. Lãnh đạo phát triển văn hóa**

*Thực hiện chương trình xóa đói giảm nghèo:* Quận ủy và UBND Quận 7 đã thực hiện tốt chương trình “giảm nghèo, tăng hộ khá” theo Nghị quyết 03 NQ/QU ngày 20 tháng 10 năm 2010 của Quận ủy đã hoàn thành trước hai năm, do có sự nỗ lực của ban giảm nghèo, tăng hộ khá của quận, phường trong việc hỗ trợ, tạo điều kiện cho các hộ nghèo tiếp cận nguồn vốn từ ngân hàng chính sách, giới thiệu việc làm. Kết quả là quận đã hoàn thành chỉ tiêu cơ bản không còn hộ nghèo giai đoạn 3, toàn quận có 723 hộ nghèo (có mức thu nhập dưới 16 triệu đồng/người/năm chiếm tỉ lệ 0,98% tổng hộ dân: có 1458 hộ cận nghèo có mức thu nhập trên 16 triệu đồng/người/năm đến 21 triệu đồng/người/năm, chiếm tỉ lệ 1,98% tổng số hộ dân [15, tr.24]. Có thể khẳng định chương trình đã mang lại ý nghĩa vô cùng to lớn, có ý nghĩa quan

trọng không chỉ về kinh tế mà còn về chính trị xã hội, có tính nhân văn sâu sắc, là điểm sáng, niềm tự hào của Đảng bộ và nhân dân Quận 7.

*Xây dựng khu phố văn hóa, khu dân cư tiên tiến, gia đình văn hóa:* Công tác này được thực hiện với các hoạt động cụ thể: Phong trào giúp nhau phát triển kinh tế, nâng cao đời sống, tăng hộ khá, giảm hộ nghèo, đền ơn đáp nghĩa. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Nghị quyết 12QN/QU của quận về “lãnh đạo công tác giảm hộ nghèo giai đoạn 2009 - 2015”. Đẩy mạnh cho vay vốn từ nguồn vốn của quỹ hỗ trợ giảm nghèo, quỹ quốc gia giải quyết việc làm, quỹ tín dụng của các đoàn thể; gắn việc cho vay vốn với hướng dẫn hộ nghèo cách làm ăn có hiệu quả phù hợp với tình hình phát triển tại địa phương. Tăng cường thực hiện chính sách xã hội như bảo hiểm y tế, giáo dục, dạy nghề, việc làm, tín dụng cho người nghèo nhằm thực hiện giảm nghèo bền vững và lâu dài [14, tr.37].

*Hoạt động thông tin tuyên truyền:* Cổ động luôn được quan tâm chỉ đạo kịp thời và đầu tư đúng mức đáp ứng khá tốt yêu cầu nhiệm vụ chính trị. Sau 18 năm (1997 - 2015) hoạt động này đã thực hiện tốt phương châm “hướng mạnh về cơ sở”, vì thế phong trào văn hóa văn nghệ quần chúng được duy trì và phát triển mạnh mẽ bằng nhiều hình thức như sinh hoạt truyền thống, lễ hội văn hóa, liên hoan văn nghệ, hội thi, các mô hình câu lạc bộ đội nhóm đã thật sự trở thành nét văn hóa của người dân Quận 7. Hoạt động thông tin tuyên truyền đã tới tận các khu phố trên địa bàn. Qua đó từng bước đa dạng hóa nội dung tin tuyên truyền, tạo nên không khí sôi nổi, phấn khởi trong các đợt sinh hoạt chính trị và góp phần định hướng, nâng cao đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân. Đặc biệt đã đáp ứng một phần nhu cầu thưởng thức văn hóa trong một bộ phận dân cư có thu nhập thấp, ít có điều kiện thưởng thức văn hóa.

*Về giáo dục*, đáng kể nhất là quận đã đầu tư 224,543 tỉ đồng nâng cấp, cải tạo và xây dựng mới trường Mầm non Hoa Sen, Trung học cơ sở Phạm Hữu Lầu, Tiểu học Đặng Thùy Trâm, Tiểu học Võ Thị Sáu, Tiểu học Lê Văn Tám, và quận cũng đầu tư trang thiết bị, đồ dùng dạy học 32,148 tỉ đồng [15, tr.20]. Quận luôn tập trung nâng cao chất lượng dạy và học, quan tâm, tạo điều kiện bồi dưỡng, nâng cao trình độ trên chuẩn cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên các cấp. Hiện nay, trình độ trên chuẩn của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên các cấp đạt 88,99%. Công tác xã hội hóa được đẩy mạnh, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở giáo dục ngoài công lập phát triển, một số trường đạt chuẩn tiên tiến, hiện đại ngang tầm khu vực. Hiện tại toàn quận có 43 trường, 42 nhóm mầm non tư thục và 13 trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông tư thục có vốn đầu tư của nước ngoài.

Chất lượng giáo dục được nâng cao, hiệu suất đào tạo bậc tiểu học đạt 98,2%, trung học cơ sở đạt 92,7% và trung học phổ thông đạt 94% [15, tr.20].

Nhìn chung, sau hơn 18 năm thành lập, sự nghiệp giáo dục - đào tạo của Quận 7 có nhiều chuyển biến tích cực, chất lượng ngày càng được nâng cao theo hướng toàn diện. Việc tổ chức, sắp xếp lại trường, lớp, giáo viên và học sinh theo hướng quy mô nhằm đạt chuẩn quốc gia được quan tâm đặc biệt. Công tác xã hội hóa giáo dục thu được kết quả khả quan, huy động khá tốt các nguồn lực trên địa bàn phục vụ cho sự nghiệp giáo dục - đào tạo, góp phần giảm tỉ lệ trẻ em thất học và bỏ học.

*Vấn đề dân số*, đây là vấn đề trở thành áp lực lớn của quận trong những năm sắp tới. Trước mắt, cần tăng cường các biện pháp để giảm tỉ lệ tăng dân số tự nhiên. Trong đó, đặc biệt chú trọng công tác tuyên truyền, vận động, tăng cường các biện pháp nhằm thực hiện tốt kế hoạch hóa gia đình. Bên cạnh đó, phải chủ động từng bước quản lý dân nhập cư; phối hợp các

ngành xây dựng kế hoạch tiếp nhận cụ thể cho từng giai đoạn. Để tăng cường công tác quản lý hành chính đối với dân cư, Quận ủy sớm triển khai kế hoạch và hình thành bộ phận quản lý dân nhập cư trên địa bàn quận. Quan tâm lãnh đạo thực hiện tốt chính sách dân số - kế hoạch hóa gia đình. Tăng cường các biện pháp bảo vệ trẻ em, không để tình trạng xâm hại, ngược đãi xảy ra trên địa bàn quận.

*Về lao động và giải quyết việc làm*, phấn đấu bình quân mỗi năm giải quyết việc làm từ 12.000 - 13.000 lượt lao động có việc làm, số lao động có trình độ chuyên môn kỹ thuật chiếm từ 25 - 30%. Giảm tỉ lệ lao động chưa có việc làm xuống còn 6% vào năm 2010, tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện các chính sách cho người lao động tại các doanh nghiệp và xử lý nghiêm đối với những đơn vị cố tình vi phạm luật lao động. Xây dựng và đưa trung tâm dạy nghề vào hoạt động, củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động chi nhánh dịch vụ việc làm. Lãnh đạo Quận 7 chủ trương: thống kê lực lượng lao động có nhu cầu giải quyết việc làm và dự báo được nhu cầu cần lao động, gắn với việc đề ra các biện pháp thực hiện chủ trương, chính sách của Nhà nước. Phát triển sản xuất ở các lĩnh vực, các thành phần kinh tế, nhất là các doanh nghiệp vừa và nhỏ, kinh tế tư nhân, kinh tế hộ gia đình để giải quyết việc làm. Chú ý đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho lao động nông nghiệp và lao động ở khu dân cư quy hoạch giải tỏa. Hình thành các tổ tư vấn để hướng dẫn việc xây dựng các dự án làm ăn có hiệu quả và định hướng nghề nghiệp cho người lao động. Thực hiện tốt việc quản lý và kiểm tra các doanh nghiệp thực hiện Bộ Luật Lao động. Tăng cường công tác giải quyết việc làm cho người lao động trên cơ sở tạo môi trường thuận lợi phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn; thường xuyên tiến hành kiểm tra việc thực hiện chính sách cho người lao động tại các doanh nghiệp và xử lý nghiêm đối với những đơn vị cố tình vi phạm pháp luật lao động. Đầu tư xây dựng

trung tâm dạy nghề, tạo điều kiện để mọi thành phần kinh tế đầu tư các cơ sở đào tạo dạy nghề với yêu cầu của thị trường lao động.

*Chăm lo các chính sách xã hội*, công tác chính sách xã hội đã được quan tâm thực hiện đồng bộ, kịp thời và có hiệu quả, bên cạnh nguồn ngân sách nhà nước, Quận 7 cũng huy động được các nguồn lực trong nhân dân để chăm lo cho người nghèo, người khuyết tật, trẻ em mồ côi và các đối tượng bảo trợ xã hội khác, bình quân mỗi năm vận động từ 50 - 100 triệu đồng quỹ đền ơn đáp nghĩa và thực hiện tốt các chính sách của Nhà nước đối với người có công [2, tr.283].

Thường xuyên mở các đợt vận động toàn dân tham gia phong trào đền ơn đáp nghĩa như: chăm sóc, đỡ đầu bà mẹ Việt Nam anh hùng, xây dựng nhà tình nghĩa, trợ cấp học nghề, thực hiện trợ cấp cho các đối tượng chính sách thuộc ngành quản lý. Tiếp tục thực hiện chương trình cứu trợ thường xuyên và điều chỉnh mức trợ cấp hàng tháng cho phù hợp với các hộ neo đơn, không có lao động. Chú ý giải quyết đồng bộ về nhà ở, công ăn việc làm các công trình phúc lợi xã hội phục vụ cho vùng tái định cư, sử dụng một phần nguồn thu lao động công ích đầu tư các công trình phúc lợi và hạ tầng cơ sở.

Phong trào “Đền ơn, đáp nghĩa”, thực hiện các chế độ chính sách cho người có công với cách mạng đạt nhiều kết quả thiết thực, tạo điều kiện giúp các gia đình chính sách từng bước ổn định cuộc sống. Cuối năm 2014, quận đang quản lý 1.571 người là thân nhân diện chính sách và người có công, trong đó có 41 mẹ Việt Nam anh hùng (38 mẹ từ trần) và 1 anh hùng lực lượng vũ trang. Số lượng người hưởng chế độ trợ cấp hàng tháng là 911 trường hợp.

*Chăm sóc sức khỏe nhân dân*, Đảng bộ Quận 7 luôn nhận thức sâu sắc về việc bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân là vấn đề quan trọng. Quận



tập trung tạo mọi điều kiện thực hiện các biện pháp nâng cao chất lượng điều trị, chăm sóc sức khỏe nhân dân. Đầu tư nâng cấp bệnh viện, trung tâm y tế dự phòng nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển của quận. Phát huy vai trò hội chữ thập đỏ và trạm y tế phường, từng bước thực hiện việc phát triển hệ thống bác sĩ gia đình. Tiếp tục tạo điều kiện thực hiện chính sách xã hội hóa công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân, khuyến khích và đa dạng hóa các hình thức đầu tư vào y tế; tăng cường các biện pháp phòng chống dịch bệnh, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm; nâng cao hiệu quả công tác quản lý, kiểm tra, giám sát hệ thống y dược tư nhân.

Đến năm 2015, Bệnh viện quận đã thực hiện tốt chủ trương xã hội hóa y tế, liên kết với các bệnh viện tuyến trên trang bị máy chụp CT Scanner, chụp Xquang kỹ thuật số, chạy thận nhân tạo. Công tác xã hội hóa y tế trong chăm sóc sức khỏe nhân dân đạt hiệu quả tốt, cơ sở y dược tư nhân tăng 29,2% so với đầu nhiệm kỳ. Triển khai thực hiện mới đề án bác sĩ gia đình ở các trạm y tế phường Tân Hưng, Tân Phú, Tân Quy và đã được Bảo hiểm xã hội cấp mã số thẻ để triển khai khám theo chế độ tại ba phường nêu trên. Hoàn tất xây mới trạm y tế phường Tân Thuận Đông, Phú Thuận. Tăng cường kiểm tra các cơ sở hành nghề y dược tư nhân, kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trên địa bàn quận; triển khai thực hiện các quy định về cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm.

Việc giám sát, phòng chống dịch bệnh đạt hiệu quả, không chế không để dịch lớn xảy ra, nhất là trong phòng chống dịch sốt xuất huyết. Công tác phòng chống các bệnh xã hội được quản lý và giám sát chặt chẽ, hạn chế lây nhiễm bệnh trong cộng đồng dân cư.

*Về giải quyết các tệ nạn xã hội*, Đảng bộ Quận 7 luôn quan tâm tuyên truyền, giáo dục sâu rộng trong nhân dân, đặc biệt là thế hệ trẻ về tác hại của các tệ nạn xã hội. Cần có biện pháp chủ động ngăn ngừa, đấu tranh kiên

quyết, xử lý nghiêm minh theo pháp luật những vụ việc vi phạm, đặc biệt đối với tệ mại dâm và xì-ke ma túy. Các ngành chức năng có kế hoạch nắm và phân loại từng đối tượng, đề ra hướng giải quyết đúng đắn, có biện pháp giúp đối tượng xã hội học nghề để tìm việc làm ổn định, trở lại cuộc sống bình thường.

*Văn hóa thông tin*, tiếp tục củng cố Ban Chỉ đạo và tổ chức liên ngành thực hiện Nghị định 87-88/CP và Chỉ thị 814/TTg nhằm kiểm tra chặt chẽ và xử lý nghiêm minh các vi phạm thuộc lĩnh vực văn hóa và tệ nạn xã hội. Đổi mới các hoạt động thông tin tuyên truyền, củng cố và phát triển phong trào xây dựng nếp sống văn hóa. Quan tâm đúng mức vấn đề giáo dục truyền thống, bảo tồn, bảo tàng, xây dựng nhà truyền thống, di tích văn hóa. Tăng cường công tác quản lý nhà nước, phòng chống và đấu tranh ngăn chặn có hiệu quả các loại văn hóa độc hại; phê phán và uốn nắn các hiện tượng tiêu cực trong hoạt động văn hóa văn nghệ, thông tin, quảng cáo; quản lý chặt chẽ các hoạt động kinh doanh văn hóa.

*Chăm sóc - bảo vệ trẻ em*, lãnh đạo các ngành chức năng phối hợp các đoàn thể thực hiện tốt các chính sách, pháp lệnh của Nhà nước trong việc chăm sóc bảo vệ trẻ em. Quan tâm chăm sóc đối tượng trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt như khuyết tật, mồ côi. Tăng cường công tác tuyên truyền và vận động toàn xã hội tham gia vào các hoạt động thực hiện pháp lệnh bảo vệ - chăm sóc trẻ em [11, tr.62].

Tóm lại, sau hơn 18 năm không ngừng xây dựng, kinh tế Quận 7 đã phát triển rõ rệt, tốc độ tăng trưởng nhanh và đúng với định hướng phát triển kinh tế cả nước. So với Nhà Bè, Quận 7 có rất nhiều nét giống nhau về mọi mặt: Điều từ huyện Nhà Bè cũ tách ra nên đều có thế mạnh về vị trí địa lý (Quận 7 và Nhà Bè nằm trong khu vực bản lề chuyển tiếp giữa miền Đông Nam Bộ và đồng bằng sông Cửu Long), cả hai quận huyện đều nằm án ngữ

trên đoạn đường thủy huyết mạch từ Biển Đông vào Sài Gòn, tiềm năng về đất đai, nguồn lao động dồi dào, có hệ thống sông ngòi thuận lợi việc mở rộng giao thông đi khắp nơi, có điều kiện xây dựng các cảng nước sâu đủ sức tiếp nhận các tàu có tải trọng lớn cập cảng, là một trong những hướng mở rộng của Thành phố. Hai quận huyện đều có điều kiện để phát triển khu trung tâm thương mại - dịch vụ, khu công nghiệp tập trung, tạo điều kiện thuận lợi đẩy nhanh tốc độ đô thị hóa quận huyện. Sau hơn mười tám năm thành lập, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ huyện, Nhà Bè đạt tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm là 13,16%, trong đó ngành công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp tăng 7,57%, thương mại - dịch vụ tăng 13,9%/năm, ngành nông nghiệp tăng 1,31%, đời sống nhân dân thay đổi rõ rệt. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng thương mại - dịch vụ tăng nhanh chiếm tỉ trọng 92,94%, công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp chiếm tỉ trọng 2,78%, nông nghiệp giảm dần với tỉ trọng chiếm 3,19% trong cơ cấu kinh tế [36, tr.476]. Cùng với sự hoạt động, phát triển ổn định của Khu công nghiệp Hiệp Phước và hệ thống cảng đã tác động tích cực đến quá trình phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội của huyện, đẩy nhanh quá trình chuyển dịch. Quận 7 và Nhà Bè đều phát huy lợi thế của vị trí cửa ngõ, vận dụng sáng tạo chủ trương công nghiệp hóa, hiện đại hóa của Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh gắn với phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, theo hướng phát triển một nền kinh tế mở, hội nhập khu vực và hội nhập quốc tế. Đảng bộ huyện đã có nhiều chủ trương thông thoáng, tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư an tâm sản xuất kinh doanh như: tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ thị trường, giải quyết nợ xấu. Định kỳ tổ chức các cuộc đối thoại, gặp gỡ doanh nghiệp nhằm nắm bắt tình hình sản xuất kinh doanh, hướng dẫn thực hiện chế độ miễn giảm, giảm thuế theo quy định, tạo điều kiện tiếp cận nguồn vốn với lãi suất phù hợp nhằm duy trì và ổn định sản xuất. Trong năm 2013, huyện đã tổ chức ba cuộc đối

thoại, gặp gỡ doanh nghiệp, tổ chức lễ ký kết hợp đồng tín dụng giữa các Ngân hàng Thương mại và 17 doanh nghiệp, ba cơ sở sản xuất kinh doanh với tổng số tiền được hỗ trợ vay vốn 121 tỉ đồng, tổ chức họp mặt nhân kỷ niệm “Ngày Doanh nhân Việt Nam” với trên 100 doanh nghiệp, hộ kinh doanh tham dự, đã biểu dương 47 doanh nghiệp, hộ kinh doanh có nhiều thành tích đóng góp cho phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội của huyện. Số doanh nghiệp và hộ kinh doanh cá thể tăng so với năm trước, có 159 doanh nghiệp thành lập mới, nâng tổng số doanh nghiệp là 1.122 doanh nghiệp, 529 hộ cá thể kinh doanh, nâng tổng số hộ đăng ký kinh doanh lên 5.061 hộ [36, tr.476]. Bên cạnh những nét tương đồng, Quận 7 và Nhà Bè cũng có những điểm khác trong phát triển kinh tế xã hội. Cùng với sự khác nhau về địa giới hành chính thì bộ máy Đảng, chính quyền đoàn thể cũng bị chia tách điều động một phần cán bộ sang làm việc ở Quận 7 và hầu hết các đơn vị sản xuất kinh doanh, hành chính sự nghiệp của huyện Nhà Bè trước đây đều đóng trên địa bàn Quận 7.

### **Tiểu kết chương**

Trên cơ sở quán triệt và vận dụng đúng đắn đường lối kinh tế của Đảng thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và đường lối, chủ trương phát triển kinh tế, xã hội của Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh vào thực tế địa phương, Đảng bộ Quận 7 đã từng bước lãnh đạo xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội của quận. Phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là đường lối chiến lược nhất quán, là mô hình kinh tế tổng quát thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Đồng thời thực hiện quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước gắn liền với kinh tế tri thức và bảo vệ môi trường, phấn đấu xây dựng một nền kinh tế phát triển nhanh nhưng đồng thời phải đảm bảo sự bền vững lâu dài. Phát triển văn hóa và giải quyết các vấn đề xã hội gắn với từng bước phát triển kinh tế. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, kinh

tế quận ngày càng phát triển ổn định và đạt mức tăng trưởng khá, các thành phần kinh tế được tạo điều kiện thuận lợi, cùng phát triển và cạnh tranh lành mạnh, số cơ sở sản xuất và kinh doanh dịch vụ tăng gấp nhiều so với khi mới thành lập quận. Công nghiệp - dịch vụ, tiểu thủ công nghiệp và nông nghiệp phát triển mạnh mẽ và chuyển dịch tích cực theo định hướng công nghiệp - dịch vụ - thương mại, tiểu thủ công nghiệp. Hoạt động của khu chế xuất Tân Thuận, khu đô thị thương mại - dịch vụ Nam Long phường Tân Thuận Đông góp phần lớn vào việc thúc đẩy phát triển sản xuất trên địa bàn quận. Hơn 20 năm qua, Quận 7 đã đạt được kết quả tốt trong việc tăng trưởng kinh tế đi đôi với việc thực hiện tốt các vấn đề xã hội. Hàng năm, trên lĩnh vực văn hóa và xã hội của quận đều đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra như vấn đề giải quyết việc làm, vận động quỹ xóa đói giảm nghèo, xây dựng nhà tình nghĩa, nhà tình thương, công tác chăm lo gia đình chính sách, gia đình nghèo được quan tâm đặc biệt và thường xuyên. Đời sống nhân dân Quận 7 được cải thiện và nâng cao rõ rệt về vật chất và tinh thần. Bên cạnh những thành tựu đạt được, kinh tế xã hội Quận 7 còn một số hạn chế. Kinh tế tăng trưởng cao nhưng vẫn còn chứa đựng những yếu tố thiếu vững chắc và chưa tương xứng với một quận đô thị. Công tác hậu kiểm chưa theo kịp tốc độ phát triển của doanh nghiệp trên địa bàn quận, hiệu quả sản xuất kinh doanh chưa đồng đều. Việc chăm lo đời sống nhân dân, vấn đề ngập lụt chưa được khắc phục hoàn toàn, gây ảnh hưởng, khó khăn cho sinh hoạt, vệ sinh môi trường của người dân. Những thành tựu đạt được về kinh tế - xã hội trên là cơ sở, là nền tảng cho Đảng bộ Quận 7 tiếp tục đề ra mục tiêu, nhiệm vụ phát triển quận trong giai đoạn tiếp theo. Đồng thời khẳng định vai trò lãnh đạo của Đảng bộ trong xây dựng, phát triển kinh tế, xã hội Quận 7 với sự vận dụng đúng đắn và phù hợp đường lối kinh tế xã hội của Đảng Cộng sản Việt Nam và Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh.

### **Chương 3:**

## **ĐÁNH GIÁ CHUNG VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM VỀ SỰ LÃNH ĐẠO PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI GIAI ĐOẠN 1997-2015 CỦA ĐẢNG BỘ QUẬN 7**

### **3.1. ƯU ĐIỂM VÀ HẠN CHẾ CỦA ĐẢNG BỘ QUẬN 7 TRONG QUÁ TRÌNH LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI**

#### **3.1.1. Ưu điểm**

Thực hiện Quyết định số 234/QĐ-TU ngày 06 tháng 3 năm 1997 của Ban Thường vụ Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh, Đảng bộ Quận 7 được thành lập nhằm lãnh đạo xây dựng và phát triển Quận 7 thành quận đô thị mới. Sau 18 năm làm nhiệm vụ, trải qua nhiều khó khăn, nhất là trong những năm đầu mới chia tách nhưng toàn Đảng bộ quận vẫn luôn giữ vững lập trường, quan điểm, tuyệt đối tin tưởng và quyết tâm thực hiện thắng lợi đường lối đổi mới của Đảng vào thực tiễn của quận. Trong quá trình lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội từ năm 1997 đến năm 2015, Đảng bộ đã đạt được những ưu điểm sau:

*Một là, Đảng bộ Quận luôn bám sát thực tiễn, vận dụng sáng tạo chủ trương phát triển kinh tế - xã hội của Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh phù hợp với đặc điểm điều kiện địa phương.*

Ngay khi mới thành lập, Đảng bộ quận đã tập trung lãnh đạo hình thành bộ máy chính quyền, đoàn thể để quận ổn định và đi vào hoạt động nhanh chóng. Điều này rất quan trọng giúp ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo điều kiện thực hiện tốt ngay các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết của Đảng bộ quận trước đây và các nhiệm vụ, chỉ tiêu chủ yếu do Thành phố giao.

Trong lãnh đạo, chỉ đạo, Ban Chấp hành Đảng bộ và Ban Thường vụ Quận ủy đã xác định nhiệm vụ trước mắt và nhiệm vụ lâu dài, biết kết hợp công tác trọng tâm đột xuất với nhiệm vụ thường xuyên, qua đó mà xây dựng

ng nghị quyết, chương trình công tác cụ thể, động viên và phát động phong trào thi đua trong cán bộ, đảng viên, nhân viên, chiến sĩ, quần chúng tham gia thực hiện.

Trong lãnh đạo tổ chức thực hiện biết xây dựng kế hoạch, phân công, giao nhiệm vụ cụ thể, chọn điểm chỉ đạo, xác nhận thời gian hoàn thành. Mặt khác, làm tốt công tác quán triệt, nghiên cứu, triển khai các nghị quyết, chỉ thị của cấp trên, của quận do cơ sở, cho cán bộ đảng viên, Mặt trận, đoàn thể; chú trọng kiểm tra, đôn đốc, giao ban định kỳ, sơ kết rút kinh nghiệm, tạo sự thống nhất từ trên xuống, phối hợp tốt giữa Đảng, chính quyền, đoàn thể, phát huy quyền làm chủ của nhân dân. Phương châm “nhà nước và nhân dân cùng thực hiện” đã động viên các tầng lớp nhân dân trên một số lĩnh vực: xóa đói giảm nghèo, xây dựng các công trình công cộng, trường học, quỹ học bổng, đền ơn đáp nghĩa, chăm lo cho dân nghèo...

Đảng bộ quan tâm công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, Mặt trận, đoàn thể, xem đây là nhiệm vụ then chốt; quan tâm củng cố tổ chức bộ máy, công tác cán bộ; phát huy vai trò tham mưu của phòng ban. Đánh giá đúng và sử dụng có hiệu quả trình độ năng lực của đội ngũ cán bộ; mạnh dạn bố trí cán bộ vào các chức danh chủ chốt ở cơ sở, kiên quyết xử lý cán bộ, đảng viên vi phạm; đồng thời phải làm tốt công tác chính trị tư tưởng trong Đảng bộ, từ đó tạo ra sự thống nhất, đoàn kết, tự lực tự cường, chủ động sáng tạo, khắc phục khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ.

Trong quá trình lãnh đạo, Đảng bộ Quận 7 biết tranh thủ sự lãnh đạo của Thành ủy, Ủy ban nhân dân Thành phố, sự giúp đỡ của các ngành thành phố, sự ủng hộ của các đơn vị đóng trên địa bàn; lắng nghe, nghiên cứu kỹ những ý kiến, kiến nghị của cán bộ, đảng viên và nhân dân trong việc xây dựng chương trình, kế hoạch công tác đề ra biện pháp giải quyết kịp thời, nhanh chóng những vấn đề có liên quan đến đời sống của nhân dân.

Trong quá trình lãnh đạo nhân dân quận thực hiện nhiệm vụ về phát triển kinh tế, Ban Chấp hành Đảng bộ quận luôn xác định nhiệm vụ phát triển kinh tế là trọng tâm. Từ đó, Đảng bộ quận quán triệt và vận dụng các Nghị quyết của Đảng Cộng sản Việt Nam về phát triển kinh tế hàng hóa nhiều thành phần, vận hành theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Sau 18 năm thực hiện, kinh tế quận luôn ổn định phát triển và tăng trưởng khá, hoàn thành tốt và vượt chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ quận đề ra. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, tăng dần tỉ trọng các ngành công nghiệp, dịch vụ, thương mại và giảm dần tỉ trọng ngành nông nghiệp. Các khu chế xuất (Tân Thuận, Phú Mỹ và Hương Tràm), khu đô thị Phú Mỹ Hưng, khu Thương mại - Dịch vụ Nam Long và các trung tâm thương mại như Crescent Mall, Vivo City hoạt động ngày càng mạnh mẽ, góp phần giải quyết việc làm cho lực lượng lao động lớn trên địa bàn quận và các tỉnh thành trong cả nước.

*Hai là, đẩy mạnh công tác triển khai, quán triệt, tuyên truyền vận động phát huy sức mạnh của nhân dân, của cả hệ thống chính trị vào phát triển kinh tế - xã hội quận*

Trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo Ban Chấp hành Đảng bộ quận luôn thể hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo và quyết định theo đa số. Ngay sau khi thành lập quận, Ban Chấp hành Đảng bộ quận đã tập trung xây dựng quy chế làm việc, phát huy vai trò, trách nhiệm cá nhân trong chỉ đạo, điều hành, có phân công, phân nhiệm rõ ràng đối với từng đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành phụ trách cơ sở, khối phòng ban, góp phần cùng cấp ủy cơ sở chỉ đạo, giải quyết kịp thời nhiều vấn đề kinh tế xã hội đặt ra. Bên cạnh đó, Quận 7 được trung ương và Thành phố đã kịp thời có nhiều chủ trương giải pháp để tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện cho kinh tế tăng trưởng ổn định.



Trong quá trình triển khai Nghị quyết Đại hội, Ban Chấp hành Đảng bộ quận đã xây dựng nhiều Nghị quyết chuyên đề, chương trình hành động có trọng tâm, trọng điểm và chỉ đạo thực hiện chặt chẽ như: chương trình đào tạo và giải quyết việc làm, chương trình giảm hộ nghèo và xóa vùng nghèo, chương trình xây dựng cơ sở hạ tầng. Chú trọng công tác sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm, động viên kịp thời những điển hình tiên tiến, phê bình nghiêm khắc đối với những cá nhân không hoàn thành nhiệm vụ. Luôn tranh thủ sự hỗ trợ giúp đỡ, hợp tác của các sở, Ban ngành Thành phố và các cơ quan đơn vị đóng góp trên địa bàn trong quá trình xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội. Đồng thời luôn lắng nghe ý kiến đóng góp của cán bộ, đảng viên, tôn trọng và phát huy vai trò tham mưu của các phòng ban, đơn vị trực thuộc.

*Ba là, Đảng bộ Quận đã chỉ đạo và thực hiện các giải pháp đồng bộ, hiệu quả đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội địa phương*

Ngay sau khi thành lập quận, Ban Chấp hành Đảng bộ quận đã quan tâm phối hợp với Thành phố nghiên cứu xây dựng lại quy hoạch tổng thể và quy hoạch chi tiết trên địa bàn quận, xác định ranh giới phường, quận mới tách và quận giáp ranh. Nhờ vậy, năm 2005, quận đã hoàn tất quy hoạch chi tiết đô thị và năm 2015 hoàn thành điều chỉnh lộ giới quy hoạch hẻm trên địa bàn mười phường. Đồng thời Đảng bộ Quận 7 đã tập trung lãnh đạo thực hiện tốt về xây dựng cơ sở hạ tầng với khối lượng lớn, nhiều danh mục công trình, đặc biệt quận rất chú trọng xây dựng các công trình giao thông, trường học, y tế.

Trong khi lãnh đạo toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm để giải quyết từng lĩnh vực còn yếu kém. Khi có chỉ thị Nghị quyết của cấp trên kịp thời tổ chức triển khai và xây dựng chương trình hành động để thực hiện. Chủ động công tác kiểm tra. Khi phát sinh những vấn đề phức tạp, những đơn vị yếu kém thì tập trung và ưu tiên đầu tư công sức để giải quyết thì hiệu quả đem

lại sẽ cao, phải chú ý công tác tiếp dân, tăng cường đối thoại, khi có dấu hiệu khiếu kiện động người, phải làm tốt công tác hòa giải, tập trung giải quyết ngay tại cơ sở không để phát sinh lây lan.

Trong cuộc tác tuyên truyền vận động quần chúng thực hiện các chính sách chủ trương của Đảng và nhà nước gắn chặt lợi ích hợp pháp của các nhân với lợi ích cộng đồng, quyền lợi phải đi đôi với nghĩa vụ và trách nhiệm.

Qua chỉ đạo khảo sát và kiểm điểm, đánh giá lại thực trạng của từng đơn vị kinh tế quốc doanh, Đảng bộ quận đã đề ra kế hoạch cụ thể như đầu tư thiết bị công nghệ, nâng cao trình độ tay nghề cho công nhân, nâng cao trình độ quản lý nhằm củng cố, kiện toàn, nâng cao năng lực hoạt động các doanh nghiệp cũng như tạo điều kiện để nhanh chóng ổn định hoạt động. Sau khi bàn giao các doanh nghiệp nhà nước về Quận 7, các doanh nghiệp nhà nước được củng cố và từng bước thực hiện cổ phần hóa doanh nghiệp theo chỉ đạo của Thành phố nên hoạt động có hiệu quả. Đối với các thành phần kinh tế ngoài quốc doanh, Ban Chấp hành Đảng bộ quận tiếp tục nghiên cứu, quán triệt và triển khai đường lối, chủ trương phát triển kinh tế của Đảng và Nhà nước, đồng thời có kế hoạch hướng dẫn phát triển theo đúng quy hoạch chung của quận. Mặt khác, quận triển khai kê khai đăng ký lại doanh nghiệp ngoài quốc doanh theo Chỉ thị số 657/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, qua đó rà soát nắm bắt, xử lý kịp thời những sai phạm để hướng cho các thành phần kinh tế hoạt động hiệu quả theo đúng pháp luật.

Trên lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, Ban Chấp hành Đảng bộ quận đã tập trung chỉ đạo chuyển đổi và đăng ký lại hoạt động các hợp tác xã nông nghiệp theo luật hợp tác xã: những hợp tác xã quá yếu thì chuyển sang tổ hợp tác hoặc nhóm ngành nghề phù hợp với quá trình đô thị hóa và định hướng của quận. Triển khai tốt các quỹ cho vay trợ vốn, đồng thời tăng

cường đầu tư xây dựng công trình phục vụ nông thôn, nông nghiệp như: cầu đường, điện nước sinh hoạt, trường học, thủy lợi nội đồng... từ đó sản xuất nông nghiệp vẫn duy trì được nhịp độ tăng trưởng và có sự chuyển đổi nhanh cơ cấu vật nuôi cây trồng phù hợp và có giá trị kinh tế cao, thích hợp theo sản xuất hàng hóa và quá trình đô thị hóa, nhất là mô hình kết hợp trồng trọt, chăn nuôi với phát triển du lịch làm cho bộ mặt nông thôn được đổi mới. Đảng bộ quận đã lãnh đạo nhân dân chuyển dần tỉ trọng ngành nông nghiệp sang công nghiệp và dịch vụ thành công ở Quận 7.

Trong việc phát triển văn hóa và giải quyết các vấn đề xã hội, Ban Chấp hành Đảng bộ đã nghiêm túc tổ chức quán triệt, thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết của Trung ương và Thành ủy. Đặc biệt là triển khai chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII của Chính phủ về phát triển giáo dục đào tạo theo hướng “nâng cao dân trí, bồi dưỡng nhân lực, đào tạo nhân tài”. Vì vậy, giáo dục quận đã phát triển cả về số lượng và chất lượng, hoàn thành chương trình phổ cập giáo dục bậc trung học. Sau 18 năm thực hiện, các mặt công tác giáo dục - đào tạo của quận, từ giáo dục phổ thông đến phổ cập, đào tạo đều có sự chuyển biến tích cực, đầu tư xây dựng trường học, trang thiết bị phục vụ cơ sở vật chất dạy và học được tăng cường đáng kể, đội ngũ giáo viên được từng bước lớn mạnh cả về số lượng lẫn chất lượng. Chất lượng giáo dục - đào tạo từng năm có bước nâng lên theo hướng giáo dục toàn diện.

Công tác lãnh đạo của Đảng bộ Quận 7 trên lĩnh vực văn hóa được tiến hành ngày càng thường xuyên. Sự tác động của kinh tế thị trường đến mọi mặt của đời sống xã hội, nhất là hoạt động kinh doanh trên lĩnh vực văn hóa diễn ra hết sức sôi động, phong phú nhưng cũng rất phức tạp và nhạy cảm. Vì thế Đảng bộ Quận 7 đã chỉ đạo các ngành chức năng của quận luôn phải thường xuyên kiểm tra, chấn chỉnh hoạt động trên lĩnh vực này. Các

trường hợp vi phạm đã bị xử lý góp phần làm lành mạnh hóa môi trường văn hóa cơ sở, lập lại trật tự, kỷ cương, văn minh đô thị. Bên cạnh đó, Đảng bộ Quận 7 đã chỉ đạo nhân dân quận duy trì thực hiện tốt chương trình mục tiêu ba giảm nhằm nâng cao văn hóa tinh thần cho nhân dân.

*Bốn là, Ban Chấp hành Đảng bộ quận đã tập trung lãnh đạo các tổ chức, các đoàn thể, các nguồn lực xã hội tham gia vào phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.*

Đảng bộ đã phát huy dân chủ, giữ vững kỷ cương, tăng cường sự đoàn kết thống nhất trong cấp ủy, trong Đảng bộ tạo sự đồng thuận trong nhân dân cùng quyết tâm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị. Tập trung lãnh đạo thông qua giao chỉ tiêu và duyệt giải pháp hàng năm. Tăng cường đi cơ sở, thường xuyên giám sát, kiểm tra phát hiện nhân rộng mô hình hay, giải quyết đối với đơn vị yếu kém nhằm tạo điều kiện để đơn vị phát triển ổn định.

Công tác vận động nhân dân và hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các Đoàn thể phải hài hòa giữa quyền lợi và trách nhiệm của đoàn viên, hội viên, người dân; đa dạng hóa các hình thức tập hợp và nội dung hoạt động phù hợp với từng giới và đặc điểm của khu dân cư mới.

Việc đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của Đảng bộ, chi bộ cơ sở được xem là nhiệm vụ trọng tâm và xuyên suốt để đảng thực sự là hạt nhân lãnh đạo toàn diện hệ thống chính trị và toàn xã hội, đặc biệt là trong quá trình thực hiện chương trình nông nghiệp, nông dân, nông thôn và xây dựng nông thôn mới; năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và đội ngũ đảng viên được nâng lên, phong cách, lề lối làm việc có đổi mới. Chính quyền cơ sở được củng cố, kiện toàn, hoạt động quản lý, điều hành ngày càng đi vào trọng tâm, trọng điểm; đội ngũ cán bộ, công chức ở cơ sở được chuẩn hóa, thường xuyên được bồi dưỡng nâng cao nhận thức

chính trị, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ. Đảng bộ đã lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết tốt việc chuyển đổi cơ cấu kinh tế ngành, cơ cấu thành phần kinh tế, cơ cấu lao động và việc làm, chăm lo đời sống nhân dân, các gia đình chính sách, thương binh, liệt sĩ và dân nghèo trong quận, tổ chức tốt việc khám sức khỏe cho nhân dân. Đảng bộ đã lãnh đạo nhân dân Quận 7 thực hiện tốt chương trình xóa đói giảm nghèo và đã hoàn thành chỉ tiêu cơ bản không còn hộ nghèo giai đoạn 3 (2010 - 2015) theo tiêu chí hộ nghèo có thu nhập bình quân 16 triệu đồng/người/năm.

Tổ chức bộ máy của Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội quận được kiện toàn theo hướng tinh gọn, phương thức hoạt động được đổi mới, đáp ứng yêu cầu tập hợp, đoàn viên, hội viên, nội dung hoạt động ngày càng thiết thực, gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. Công tác xây dựng lực lượng nòng cốt trong các phong trào quần chúng được chú trọng, phát hiện nhiều mô hình, điển hình tiên tiến trên các lĩnh vực; việc cổ vũ, động viên cũng được thực hiện kịp thời, góp phần nâng cao chất lượng, uy tín các cuộc vận động, các phong trào ở cơ sở như: Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, phong trào “Quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc”, phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, xây dựng nhà tình nghĩa, nhà tình thương, tu bổ nâng cấp Nghĩa trang liệt sĩ Quận 7,... Từ đó, góp phần phát huy tinh thần đoàn kết, ý thức xây dựng văn minh đô thị, nâng cao ý thức bảo vệ môi trường, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, hạn chế tình trạng tranh chấp, khiếu kiện.

Bên cạnh đó, Đảng bộ quận còn tích cực chỉ đạo các ngành, các cấp tổ chức truy quét, tấn công các loại tội phạm, các án phẩm văn hóa đồi trụy,

phản động tồn tại trên địa bàn. Vì vậy, về mặt xã hội từ đó có nhiều chuyển biến tiến bộ và ngày càng được cải thiện.

Trước tình hình kinh tế, an ninh trật tự diễn biến phức tạp, với vai trò lãnh đạo chỉ đạo kịp thời, hiệu quả của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân quận đã phát huy truyền thống đoàn kết, chủ động sáng tạo tổ chức thực hiện hoàn thành và vượt các chỉ tiêu, nhiệm vụ chủ yếu sau bốn kỳ Đại hội Đảng bộ quận từ năm 1997 -2015. Hệ thống chính trị được quan tâm củng cố, kiện toàn và nâng chất lượng hoạt động, tình hình chính trị ổn định, trật tự an toàn xã hội được nâng cao, kinh tế có mức tăng trưởng khá, lĩnh vực văn hóa xã hội vẫn phát huy và có được nhân tố phát triển mới. Đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân, nhất là diện chính sách, hộ nghèo được cải thiện đáng kể. Từng bước khẳng định sự phát triển của Quận 7 là quận đô thị trung tâm phía Nam của Thành phố Hồ Chí Minh.

Những kết quả đạt được trong hơn mười tám năm qua là thành quả đáng khích lệ của Đảng bộ và nhân dân Quận 7. Kết quả đó tuy là bước đầu, còn khiêm tốn, nhưng đã chứng minh sự nỗ lực của Đảng bộ và nhân dân trước những khó khăn, thử thách, tiếp tục đạt được sự ổn định và phát triển, tạo tiền đề để Quận 7 tiếp tục xây dựng và phát triển hơn nữa, sớm trở thành một trong những trung tâm đô thị phát triển của phía Nam Thành phố.

#### **Nguyên nhân của ưu điểm:**

Đạt được những kết quả nêu trên trước hết là do có đường lối, chủ trương, chỉ thị đúng đắn, hợp lòng dân của Đảng bộ quận về phát triển kinh tế, giải quyết các vấn đề xã hội. Sự quan tâm sâu sát và chỉ đạo giúp đỡ kịp thời của Thành ủy, Ủy ban nhân dân, các sở, ban ngành của Thành phố.

Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Quận ủy luôn đoàn kết, thống nhất, tuân thủ nghiêm túc nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước và sự chỉ đạo đúng đắn, kịp thời của cấp trên, chủ động đề ra giải pháp

thực hiện mang tính đột phá nhằm phát huy thế mạnh, tạo điều kiện thuận lợi động viên các nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội, vừa góp phần hoàn thành chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội, quốc phòng an ninh, vừa giải quyết kịp thời những vấn đề mới nảy sinh trong thực tế, đồng thời cùng với sự đóng góp to lớn của nhân dân, các doanh nghiệp, các cơ sở sản xuất kinh doanh, sự nỗ lực của cán bộ chiến sĩ lực lượng vũ trang đã tạo được sự đồng thuận cao, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ được giao; đồng thời với sự nỗ lực của toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân Quận 7, đặc biệt nhiều người dân đã khắc phục khó khăn, đồng tình thực hiện di dời đến nơi ở mới, bàn giao nhà đất trong khu quy hoạch để triển khai xây dựng hạ tầng kỹ thuật, góp phần đẩy nhanh quá trình phát triển đô thị trên địa bàn quận.

Các chỉ tiêu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội do Nghị quyết từng Đại hội Đảng bộ quận đề ra luôn gắn với nhu cầu thiết thực của nhân dân và được quán triệt đầy đủ trong cán bộ đảng viên từ đó tạo sự đồng tình ủng hộ của các tầng lớp nhân dân trên địa bàn quận. Nhận thức chính trị của nhân dân được nâng cao, vì thế nhân dân đã tích cực tham gia các cuộc vận động xã hội do Đảng bộ quận đề xướng và lãnh đạo, tự nguyện đóng góp công sức vào sự phát triển chung của quận.

Các đồng chí trong Ban Chấp hành Đảng bộ quận luôn nêu cao ý thức tổ chức kỷ luật, giữ vững sự đoàn kết thống nhất nội bộ trong Đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể trên cơ sở quyết tâm thực hiện đạt kết quả cao nhất đường lối đổi mới của Đảng từng bước hoàn thiện phong cách làm việc. Trong thời gian qua, tập thể Ban Chấp hành Quận ủy đã giữ gìn tốt phẩm chất đạo đức cách mạng, gắn bó với quần chúng, mỗi đồng chí đều cố gắng không ngừng học tập nâng cao trình độ lý luận chính trị, nhiệm vụ chuyên môn nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được phân công và phát huy tốt vai trò cấp ủy viên.

### 3.1.2. Hạn chế

Kết quả đạt được trong những nhiệm kỳ qua đã chứng minh cho đường lối lãnh đạo đúng đắn của Đảng bộ đối với chính quyền và nhân dân Quận 7. Tuy nhiên, vẫn còn một số tồn tại và hạn chế sau:

*Một là, cải cách hành chính và công tác quy hoạch đô thị chưa phù hợp với thực tiễn.* Hiệu lực và hiệu quả quản lý nhà nước, công tác cải cách hành chính của Đảng bộ so với yêu cầu vẫn chưa tốt, công tác lãnh đạo quy hoạch đô thị cũng còn những nội dung chưa phù hợp yêu cầu phát triển, kết cấu hạ tầng giao thông phát triển chưa đồng bộ, chưa tương xứng tốc độ tăng dân số nhanh, chưa phát huy hết tiềm năng nguồn lực xã hội hóa trên lĩnh vực văn hóa xã hội,

*Hai là, công tác xây dựng Đảng chưa đáp ứng được nhiệm vụ chính trị.* Trên địa bàn Quận 7 vẫn còn cán bộ, đảng viên thiếu tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức, nói chưa đi đôi với làm, trách nhiệm công việc chưa cao, thiếu gương mẫu; Hiệu quả thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI ở một số cơ sở Đảng chưa rõ nét, vai trò người đứng đầu làm gương chưa thể hiện cụ thể bằng hành động, công tác cán bộ có xây dựng quy hoạch nhưng chưa thường xuyên thực hiện vận hành sau quy hoạch. Công tác kiểm tra, giám sát thực hiện nhiều nhưng chưa phát hiện được sai phạm của cán bộ, đảng viên mà chủ yếu phát hiện qua đơn thư tố cáo. Phản ánh của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị xã hội có lúc chưa chủ động trong công tác giám sát các hoạt động của đảng, chính quyền nên chưa phát huy hết chức năng nhiệm vụ của mình đối với công tác này.

*3. Công tác lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh của Đảng bộ Quận 7 có lúc chưa sát thực tế, đưa ra các chỉ tiêu phấn đấu quá lạc quan.* Việc lãnh đạo, chỉ đạo sản xuất kinh doanh có sự phát triển nhưng so với tiềm năng, thế mạnh thì kết quả đạt được chưa tương xứng, kinh tế tuy



có tăng trưởng cao nhưng quy mô doanh nghiệp còn nhỏ lẻ, kinh tế tập thể phát triển chưa đạt yêu cầu; hạ tầng kỹ thuật của quận phát triển chưa đồng bộ, chưa tương xứng với tốc độ gia tăng dân số cơ học; hệ thống chính trị chưa đủ mạnh, công tác quy hoạch bố trí cán bộ trẻ, cán bộ nữ còn hạn chế, vai trò giám sát và phản biện của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể hiệu quả chưa cao.

### **Nguyên nhân của hạn chế:**

Hạn chế đó có nhiều nguyên nhân, trong đó có các nguyên nhân cơ bản sau:

Sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ Quận 7 và công tác điều hành quản lý của chính quyền có lúc, có nơi chưa năng động, thiếu kiên quyết, năng lực đội ngũ cán bộ chưa đồng đều.

Phương pháp nắm tình hình, quản lý đảng viên chưa tốt, việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh chưa gắn với nhiệm vụ cụ thể được giao để phấn đấu rèn luyện tốt hơn.

Vai trò của một số cấp ủy cơ sở và chi ủy chi bộ trực thuộc chưa thể hiện rõ năng lực lãnh đạo, còn xem nhẹ công tác chính trị tư tưởng dẫn đến tình trạng có lúc nhiều vấn đề tư tưởng biểu hiện lệch lạc phát sinh trong cán bộ, đảng viên và trong nhân dân nhưng chậm nắm bắt, chậm được giải quyết, dẫn đến có đảng viên chưa gương mẫu chấp hành đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, còn biểu hiện thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không đấu tranh vì lợi ích cục bộ, lợi ích một bộ phận, kể cả do năng lực còn hạn chế nhưng chưa có những giải pháp đấu tranh hiệu quả; có nơi khi có dư luận trách nhiệm cấp ủy kết luận đúng, sai theo thẩm quyền chưa kịp thời; việc thực hiện công tác kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm chưa được quan tâm thực hiện đúng theo yêu cầu đề ra.

Công tác lãnh đạo của Đảng bộ quận trong việc quy hoạch cán bộ trẻ, nữ thiếu do việc phát hiện nguồn chưa kịp thời, công tác đào tạo, bồi dưỡng còn gặp khó khăn. Công tác bảo vệ chính trị nội bộ còn hạn chế do chưa phát huy được ý thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên trong việc thực hiện nhiệm vụ bảo vệ chính trị nội bộ.

Việc lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ về xây dựng mối quan hệ phối hợp trong công tác quản lý nhà nước giữa các phòng ban với nhau chưa thể hiện hết trách nhiệm, còn biểu hiện đùn đẩy; thiếu đồng bộ trong công tác phối hợp giữa cơ quan quản lý nhà nước với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong công tác tuyên truyền vận động; ý thức trách nhiệm của một số bộ cán bộ công chức trong việc giải quyết thủ tục hành chính, việc điều chỉnh quy trình giải quyết công việc để xảy ra tiêu cực có nơi thiếu quan tâm, chưa kịp thời dẫn đến phiền hà cho nhân dân; sự lãnh đạo, chỉ đạo của Quận ủy và công tác điều hành quản lý của chính quyền có lúc, có nơi thiếu bao quát, thiếu kiên quyết; trình độ năng lực đội ngũ cán bộ không đồng đều; một số đảng viên chưa gương mẫu chấp hành đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, chưa làm tốt công tác vận động nhân dân.

Bên cạnh những nguyên nhân chủ quan trên, hạn chế trong quá trình lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội còn bị ảnh hưởng bởi một số nguyên nhân khách quan sau:

Do đặc thù Quận 7 là vùng đất thấp, kết hợp với ảnh hưởng biến đổi khí hậu nên các công trình giao thông, trụ sở cơ quan, trường học đã được xây dựng trước đây, nay hầu như không đạt mà yêu cầu phục vụ, cần phải nâng cấp hay xây dựng mới. Cùng với tốc độ đô thị hóa, dân số tăng nhanh đã tạo áp lực cho công tác quản lý nhà nước về đầu tư hạ tầng, cơ sở vật chất, an sinh xã hội trên địa bàn.

Trước diễn biến của tình hình khó khăn chung về kinh tế đã ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trên địa bàn quận, nhất là các doanh nghiệp ngành xây dựng, kinh doanh bất động sản và các doanh nghiệp dịch vụ liên quan. Số lượng những doanh nghiệp này chiếm tỉ lệ khá cao đã ảnh hưởng đến doanh thu toàn ngành trên địa bàn quận. Một số chính sách liên quan đến nhà đất có sự thay đổi thường xuyên nên ảnh hưởng đến cách giải quyết của cơ quan chuyên môn theo từng thời điểm.

### **3.2. BÀI HỌC KINH NGHIỆM**

Từ những ưu điểm, hạn chế và nguyên nhân được phân tích, đánh giá nêu trên, chúng ta có thể rút ra một số bài học kinh nghiệm về lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội quận như sau:

*Một là, Đảng bộ Quận 7 luôn quán triệt đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, đồng thời phải bám sát tình hình thực tiễn của địa phương để đề ra chủ trương, nội dung, biện pháp và tổ chức lãnh đạo phù hợp, hiệu quả.*

Trong quá trình đấu tranh cách mạng, Đảng bộ và nhân dân Quận 7 luôn quán triệt chủ trương, đường lối của Đảng, đồng thời cũng sáng tạo vô vàn nội dung, cách thức hoạt động để thực hiện hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao. Trong quá trình thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa, việc bám sát chủ trương đường lối của Đảng, đồng thời gắn với thực tiễn địa phương càng trở nên quan trọng hơn. Các chủ trương chính sách của Đảng chính là định hướng đường lối cho sự phát triển toàn diện địa phương. Tuy nhiên mỗi địa phương có một đặc điểm phát triển riêng, do đó vấn đề then chốt là ở chỗ tổ chức Đảng ở địa phương, đề ra những chính sách phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội phù hợp với tình hình cụ thể của địa phương mình. Nếu áp dụng một cách giáo điều những chủ trương chung mà không căn cứ vào tình hình thực tiễn tại địa phương thì những chính sách đó không những không thể tạo ra sự

phát triển mà ngược lại, còn có thể làm kìm hãm sự phát triển của địa phương.

Một trong những thành công mà Đảng bộ Quận 7 đạt được là trong quá trình lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội đã lãnh đạo, chỉ đạo quận thực hiện rất tốt các chính sách về an sinh xã hội, xóa đói giảm nghèo, chăm sóc bà mẹ Việt Nam anh hùng, người có công với cách mạng. Đảng bộ Quận 7 đã lãnh đạo, chỉ đạo và vận động được tất cả các ban ngành đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội như: Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Hội Cựu chiến binh tham gia vào các phong trào văn hóa xã hội của quận với mục tiêu đem lại đời sống tốt hơn về vật chất và tinh thần cho nhân dân. Đồng thời với phát triển kinh tế là việc chăm lo tốt các chính sách xã hội, ổn định cuộc sống nhân dân, tạo điều kiện cho nhân dân Quận 7 có điều kiện phát triển bền vững mọi mặt về kinh tế - xã hội, chính trị, tư tưởng.

*Hai là, Đảng luôn nắm vững quan điểm “cách mạng là sự nghiệp của quần chúng”, luôn luôn gắn bó mật thiết với nhân dân, thực sự dựa vào dân để lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội tại địa phương.*

Đảng là người lãnh đạo quần chúng, do đó, điều quan trọng là giữa Đảng và quần chúng phải có sự gắn kết và phối hợp chặt chẽ với nhau. Mọi đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng đều phải xuất phát từ những tâm tư, nguyện vọng, tình cảm và lợi ích chính đáng của quần chúng nhân dân. Niềm tin của nhân dân đối với Đảng tùy thuộc chủ yếu vào vai trò điều hành, quản lý của chính quyền và đội ngũ cán bộ, công chức nhà nước. Đảng cần phải tạo được niềm tin trong quần chúng thì quần chúng mới nghe theo sự lãnh đạo của Đảng. Một đảng chỉ thực sự là vững mạnh khi thu phục được lòng dân.

Đảng bộ Quận 7 trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cách mạng luôn quán triệt, nắm vững và vận dụng bài học này. Tập hợp tất

cả mọi tầng lớp nhân dân tạo thành một khối thống nhất, vững chắc, nền tảng sức mạnh tổng hợp để xây dựng và phát triển quận. Luôn luôn quan tâm xây dựng khối đoàn kết toàn dân, phát huy truyền thống yêu nước, truyền thống cách mạng, ý chí tự lực, tự cường của Đảng bộ và toàn dân. Đảng phát huy dân chủ, giữ vững kỷ cương, tăng cường sự đoàn kết thống nhất trong cấp ủy, Đảng bộ, hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân để tạo sự đồng thuận nhằm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của địa phương. Tăng cường đối thoại, nêu cao ý thức, trách nhiệm giải quyết kịp thời quyền lợi chính đáng, hợp pháp của nhân dân theo thẩm quyền. Chủ động nắm bắt tình hình, sâu sát cơ sở, có mô hình hoạt động phù hợp với thực tiễn cơ sở.

Trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo Đảng luôn chú trọng chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị có trọng tâm, trọng điểm, cơ sở, tổng kết, kịp thời rút kinh nghiệm và nhân rộng các mô hình, cách làm hay, hiệu quả, kiên quyết sửa chữa, khắc phục những hạn chế, kiểm điểm theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay, đồng thời với đẩy mạnh học tập và làm theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh, biết lắng nghe, giải thích rõ ràng và tiếp thu nghiêm túc, khắc phục hạn chế, tồn tại qua góp ý để giúp cấp ủy lãnh đạo, chính quyền địa bàn thực hiện nhiệm vụ chính trị.

Bên cạnh đó, Đảng bộ quận luôn đề cao, thực hiện tốt nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, tập trung vào các vấn đề trọng tâm, trọng điểm để đột phá, làm chuyển biến tình hình. Đảng phải năng động, sáng tạo trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính trị và chủ động báo cáo đề xuất kịp thời những vướng mắc, khó khăn ngoài thẩm quyền để Thành phố chỉ đạo các sở, ngành hỗ trợ nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho quận phát triển. Mọi chủ trương, chính sách đề ra đúng đắn, phù hợp với nguyện vọng và quyền lợi của nhân dân để thu hút các tầng lớp nhân dân vào công cuộc xây

dựng, phát triển quận. Coi trọng công tác vận động quần chúng. Cán bộ, đảng viên tin ở dân, dựa vào dân, gắn bó mật thiết với nhân dân. Để có được điều đó, tổ chức Đảng phải thật sự trong sạch vững mạnh, làm hạt nhân cho khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

*Ba là, Đảng lãnh đạo các tổ chức chính trị tranh thủ sự hỗ trợ, huy động, đóng góp của các nguồn lực kinh tế - xã hội để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.*

Lãnh đạo một quận với nhiều lợi thế về tiềm năng đất đai và vị trí địa lý, Đảng bộ Quận 7 đã lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức chính trị địa phương tận dụng các nguồn vốn đóng góp để xây dựng khu công nghiệp và nhiều công trình hạ tầng trọng điểm, điều này đã tác động mạnh mẽ đến mọi mặt đời sống kinh tế - xã hội của quận, giúp Quận 7 đã có bước chuyển biến thuận lợi. Nắm vững đặc điểm địa lý tự nhiên và nhân dân Quận 7, ngay từ khi ra đời, Đảng bộ Quận 7 đã đẩy mạnh và tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất về thủ tục để kêu gọi đầu tư bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước vào các dự án nhà ở, các khu dân cư mới, thương mại - dịch vụ và các khu văn hóa - thể dục thể thao, vui chơi giải trí. Bên cạnh đó, Đảng bộ Quận 7 có nhiều cố gắng trong việc thể chế hóa các nghị quyết của cấp ủy, đi đầu trong cải cách hành chính, triển khai các giải pháp, chủ động đôn đốc, kiểm tra các ban ngành, xã thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội và tăng cường quốc phòng an ninh. Chính tinh thần trách nhiệm, sự tận tâm với công việc chung của đội ngũ cán bộ chủ chốt trong thời gian qua là nhân tố quan trọng giúp cho Quận 7 nhận được nhiều sự đầu tư, đóng góp của các tổ chức cấp trên và đơn vị bạn về vốn, về khoa học công nghệ, đầu tư xây dựng các cơ sở hạ tầng, góp phần làm thay đổi bộ mặt Quận 7. Ngoài ra, Đảng bộ đã chỉ đạo Quận 7 chú trọng thu hút vốn để hình thành, đầu tư phát triển các khu thương mại tập trung, trung tâm tài chính - ngân hàng, khu du lịch sinh thái,

khu cảng du lịch theo quy hoạch được phê duyệt; qua đó góp phần đẩy nhanh tốc độ chuyển dịch cơ cấu kinh tế và phát triển kinh tế xã hội. Để có một khu đô thị Phú Mỹ Hưng nên vóc nên hình như ngày hôm nay, ngoài tâm huyết của nhà đầu tư, thì sự hậu thuẫn của chính quyền Quận 7 là rất lớn về các mặt cơ chế, chính sách, quản lý, vận hành. Năm 2015, khu đô thị Phú Mỹ Hưng được công nhận là 1 trong 10 thành tựu kinh tế, xã hội của Thành phố Hồ Chí Minh sau 40 năm giải phóng, một thành quả đáng tự hào trong công cuộc 20 xây dựng của Quận 7.

Đảng bộ Quận 7 đã chủ động nắm bắt tình hình, sâu sát cơ sở, nêu cao ý thức trách nhiệm giải quyết kịp thời quyền lợi chính đáng, hợp pháp của nhân dân theo thẩm quyền. Có sự phối hợp đồng bộ, hiệu quả với ủy ban nhân dân quận và ủy ban mặt trận tổ quốc quận và các đoàn thể quận. Nhờ sự lãnh đạo, chỉ đạo đúng đắn, kịp thời mà công tác xây dựng, phát triển cơ sở, chỉnh trang đô thị đã đạt nhiều kết quả khả quan. Điều kiện cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật và xã hội được tăng cường, hệ thống giao thông được mở rộng, nâng cấp chỉnh trang sạch đẹp hơn đến tận khu phố, tổ dân phố. Các trường học mới xây dựng giúp giải tỏa một phần áp lực học sinh ngày càng đông, nâng chất lượng dạy và học lên cao. Trung tâm y tế quận và trạm y tế phường có thêm trang thiết bị phục vụ tốt hơn trong việc khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân. Những thiết chế văn hóa được đầu tư xây dựng và đi vào hoạt động từng bước đáp ứng nhu cầu nâng cao đời sống tinh thần của nhân dân. Kết quả này tạo điều kiện phát triển chung về mọi mặt cho quận, góp phần đổi mới diện mạo Quận 7 tiến nhanh thành quận đô thị.

*Bốn là, thường xuyên xây dựng Đảng bộ vững mạnh cả về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức, nâng cao năng lực và sức chiến đấu của tổ chức đảng các cấp và đảng viên đủ sức hoàn thành nhiệm vụ được giao.*

Trong quá trình lãnh đạo, Đảng bộ Quận 7 luôn hát huy dân chủ, giữ vững kỷ cương, tăng cường sự linh đoàn kết thống nhất trong tổ chức đảng, trong cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân để tạo sự đồng thuận thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị.

Không chỉ trong thời kỳ kháng chiến mà ngay cả trong thời bình, Đảng cũng cần phải vững mạnh cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức, trong đó vấn đề chính trị, tư tưởng luôn đóng vai trò then chốt. Sự trong sạch vững mạnh của bộ máy Đảng là một đòi hỏi khách quan như Bác Hồ đã từng nói “Một dân tộc, một đảng và mỗi con người, ngày hôm qua là vĩ đại, có sự hấp dẫn lớn, không nhất định ngày hôm nay và ngày mai vẫn được mọi người yêu mến và ca ngợi, nếu lòng dạ không trong sáng nữa, nếu sa vào chủ nghĩa cá nhân”. Nhận thức được tầm quan trọng đó, trong những năm qua Đảng bộ Quận 7 luôn chú trọng xây dựng Đảng cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức, thường xuyên giáo dục, bồi dưỡng lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ, đảng viên. Từ Đảng bộ quận đến các chi ủy và từng cán bộ, đảng viên luôn giữ nguyên tắc tập trung dân chủ; thường xuyên coi trọng tự phê bình và phê bình; nêu cao vai trò tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; xây dựng khối đoàn kết thống nhất cao trong từng cơ sở đảng và toàn Đảng bộ, trước hết là trong các cấp ủy và cán bộ lãnh đạo chủ chốt, không ngừng nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất và đạo đức cách mạng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, luôn gắn bó mật thiết với nhân dân, nêu cao tinh thần tiên phong gương mẫu đi đầu trong công việc; luôn luôn tỉnh táo đề phòng và chống sự thoái hóa biến chất, đầu hàng, phản bội nảy sinh từ nội bộ Đảng, đồng thời hết sức cảnh giác với âm mưu chia rẽ, xuyên tạc của kẻ thù.

Trong những năm qua, Đảng bộ Quận 7 luôn chú trọng công tác giáo dục, bồi dưỡng lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ, đảng viên cũng như cho nhân dân. Chính nhờ làm tốt công tác này nên trước những biến động phức



tạp tình hình thế giới và trong nước, Đảng bộ quận luôn vững vàng vượt qua mọi khó khăn thử thách. Trong bối cảnh hội nhập quốc tế, cùng với thời cơ và thuận lợi là những khó khăn, thách thức ngày càng gay gắt; các thế lực thù địch tăng cường âm mưu “diễn biến hòa bình”, chống phá Đảng và Nhà nước ta về nhiều mặt. Vì vậy, những bài học kinh nghiệm trên đây sẽ là hành trang, là cơ sở quan trọng để Đảng bộ và nhân dân Quận 7 gặp hái được những thành công trong quá trình phát triển địa phương theo hướng văn minh đô thị hiện đại, cùng với Thành phố góp phần xứng đáng vào công cuộc xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Qua hơn bốn nhiệm kỳ Đại hội, thực hiện tốt các Nghị quyết đại hội Đảng bộ và quy chế làm việc. Ban Chấp hành Đảng bộ nghiêm túc kiểm điểm về vai trò lãnh đạo, điều hành tổ chức thực hiện, đã rút ra một số ưu, khuyết điểm và nguyên nhân, kinh nghiệm của mình, để làm cơ sở cho Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ tới có kinh nghiệm để lãnh đạo, chỉ đạo tốt hơn, đưa nghị quyết đại hội vào cuộc sống thiết thực và thắng lợi.

Ngoài ra, trong lãnh đạo, chỉ đạo, Ban Chấp hành Đảng bộ và Ban Thường vụ Quận ủy đã xác định nhiệm vụ trước mắt và nhiệm vụ lâu dài, biết kết hợp công tác trọng tâm đột xuất với nhiệm vụ thường xuyên, qua đó mà xây dựng nghị quyết, chương trình công tác cụ thể, động viên và phát động phong trào thi đua trong cán bộ, đảng viên, nhân viên, chiến sĩ, quần chúng tham gia thực hiện.

### **Tiểu kết chương**

Mười tám năm thành lập, Đảng bộ Quận 7 đã đoàn kết, chủ động, sáng tạo đề ra và thực hiện có hiệu quả các giải pháp phù hợp với tình hình, điều kiện thực tiễn của quận, tranh thủ các nguồn lực xã hội, vượt qua khó khăn thử thách đưa con bầy tiếp tục phát triển ổn định, đạt được nhiều thành tựu có ý nghĩa quan trọng, đúng hướng trên hầu hết tất cả các lĩnh vực, góp phần

cùng thành phố thực hiện thắng lợi nghị quyết đại hội đảng bộ thành phố lần thứ và nghị quyết đại hội của đảng.

Giai đoạn 1997 – 2015, Đảng bộ đã lãnh đạo nhân dân Quận 7 phát triển mọi mặt, đánh dấu bước chuyển mình mạnh mẽ về đời sống vật chất và tinh thần của người dân địa phương, là giai đoạn phát triển kinh tế - xã hội toàn diện, gắn với quá trình đô thị hóa và chỉnh trang đô thị. Xuất phát từ nhu cầu, lợi ích của quần chúng nhân dân, Đảng bộ luôn đề ra chủ trương, chính sách hợp lý, đã thu hút được sự đồng thuận và lòng tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước. Chính vì vậy, các phong trào, hoạt động do Đảng lãnh đạo về phát triển kinh tế - xã hội địa phương luôn được nhân dân nhiệt tình hưởng ứng. Với truyền thống lao động cần cù và sáng tạo, Đảng bộ chỉ đạo nhân dân Quận 7 đã và đang nỗ lực thực hiện chương trình hành động cách mạng thiết thực để tạo nền tảng vững chắc, đưa địa phương trở thành quận phát triển toàn diện theo hướng văn minh đô thị, chuẩn bị những bước đi vững chắc nhất để bước vào thời kỳ hội nhập và phát triển.

Trong quá trình lãnh đạo của Đảng bộ Quận 7, bên cạnh những thuận lợi cơ bản do tiến trình đổi mới tạo ra, Đảng bộ cũng gặp không ít khó khăn, thách thức do những hạn chế vốn có của nền kinh tế đang phát triển, thiên tai, dịch bệnh xảy ra ở nhiều nơi, tình hình thế giới và khu vực diễn biến phức tạp, kinh tế thế giới và khu vực vừa có những biểu hiện suy thoái, phục hồi và phát triển. Trong hoàn cảnh đó, toàn Đảng bộ đã không ngừng cố gắng vượt qua khó khăn thử thách, tìm tòi những bước đi thích hợp để lãnh đạo, xây dựng kinh tế - xã hội quận phát triển. Đến nay, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, Quận 7 đã từng bước xây dựng và phát triển được một nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần, theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

## KẾT LUẬN

Sau hơn 30 năm tiến hành đổi mới, đất nước đạt được nhiều thành tựu to lớn và có ý nghĩa. Góp phần vào thành công của cả nước và Thành phố Hồ Chí Minh trong sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa, từ năm 1997 đến năm 2015, Đảng bộ, Chính quyền và Nhân dân Quận 7 đã liên tục nỗ lực, vượt qua khó khăn thử thách, ra sức phấn đấu tạo nên sự phát triển khá mạnh mẽ về mọi mặt.

Sự lãnh đạo của Đảng bộ quận là nhân tố quyết định thành công trong sự phát triển kinh tế xã hội của Quận 7. Ngay từ ngày đầu mới thành lập đến nay, quận phải đối mặt với nhiều khó khăn, thử thách nhưng Ban Chấp hành lâm thời Đảng bộ đã thể hiện quyết tâm, lập trường quan điểm vững vàng, an tâm nhận nhiệm vụ mới, tuyệt đối tin tưởng và quyết tâm xây dựng Quận 7 ngày càng phát triển. Đảng bộ và ban lãnh đạo quận luôn thực hiện đúng đường lối, chủ trương chính sách mới của Đảng, Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh, triển khai thành những chương trình hành động, nhiệm vụ mục tiêu cụ thể sát hợp với điều kiện, tình hình địa phương, đồng thời khai thác đúng tiềm năng, thế mạnh của quận mình. Đảng bộ Quận 7 đã đề ra các chủ trương và triển khai thực hiện các biện pháp phát triển kinh tế xã hội trong từng giai đoạn phù hợp với tình hình, yêu cầu phát triển mới, được thể hiện thông qua các nghị quyết nhiệm kỳ đại hội Đảng bộ quận từ năm 1997 đến 2015. *Nhiệm kỳ I (1998 - 2000)* nhất quán chủ trương “tiếp tục giữ vững ổn định chính trị; tập trung khai thác các nguồn lực xây dựng kết cấu hạ tầng, tạo tiền đề phát triển kinh tế - xã hội; tập trung nâng cao dân trí; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nhân lực, thực hiện có hiệu quả công cuộc cải cách hành chính từ quận đến phường; chăm lo đời sống về mọi mặt cho nhân dân; xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng bộ

đáp ứng yêu cầu thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa”. Đẩy mạnh sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa. *Nhiệm kỳ II (2000 - 2005)*, quận tiếp tục “giữ vững ổn định chính trị và trật tự xã hội; tăng cường đoàn kết, phát huy dân chủ, huy động mọi nguồn lực xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật cho đô thị mới, thúc đẩy kinh tế - văn hóa - xã hội phát triển, nâng cao dân trí, cải thiện đáng kể mức sống người dân; kiện toàn hệ thống chính trị, nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng và hiệu lực quản lý nhà nước trên địa bàn quận”. *Nhiệm kỳ III (2005 - 2010)*, nhiệm vụ xây dựng và phát triển quận là “Tăng cường sức mạnh của hệ thống chính trị, phát huy dân chủ, động viên các nguồn lực cho phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội; giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội, đưa Quận 7 đến năm 2010 có nếp sống văn minh, cơ sở hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội đáp ứng yêu cầu của một quận đô thị phát triển”. *Nhiệm kỳ IV (2010 - 2015)* “Tiếp tục tăng cường sức mạnh của hệ thống chính trị, phát huy dân chủ, động viên các nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội, đảm bảo an sinh xã hội, xây dựng Quận 7 giàu đẹp, văn minh, hiện đại, nghĩa tình”

Đảng bộ Quận 7 đã có nhiều sáng tạo trong quá trình lãnh đạo thực hiện phát triển kinh tế - xã hội của quận. Để nâng cao hiệu quả trong lãnh đạo và quản lý trong phát triển kinh tế, xã hội Quận 7 đã đưa ra quy chuẩn để xây dựng và quản lý quy hoạch mà nhiều địa phương khác trên địa bàn Thành phố chưa tính hết: Trong thời kinh tế lạm phát, Quận 7 đã chỉ đạo các phường, phối hợp với các đoàn thể tuyên truyền, triển khai vận động các chủ nhà kinh doanh không tăng giá nhà trọ, không tăng giá các cơ sở giữ trẻ nhưng vẫn đảm bảo đúng chế độ ăn uống vui chơi cho các bé, thu tiền điện, tiền nước đúng giá để chia sẻ khó khăn với công nhân, lao động, sinh viên... Quận 7 đã làm rất tốt cuộc vận động này và được lấy làm mô hình thí điểm

để nhân rộng ra các quận, huyện khác của Thành phố. Thành phố xác định cơ cấu kinh tế cần chuyển dịch là công nghiệp - dịch vụ - nông nghiệp nhưng Quận 7 trong những năm qua lại chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng thương mại - dịch vụ, công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, đây là một quyết định đúng đắn vì quận có thế mạnh tiềm năng là có khu chế xuất Tân Thuận, khu đô thị mới Phú Mỹ Hưng..., có lực lượng lao động dồi dào, có tay nghề cao. Nhờ chuyển dịch và xác định trọng tâm phát triển đúng hướng, quận đã đạt được tốc độ tăng trưởng kinh tế cao.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, Quận 7 không ngừng hoàn thiện phát triển, hoàn thiện dần thành quận đô thị. Diện mạo Quận 7 thay đổi hoàn toàn về kinh tế xã hội, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, đời sống của nhân dân không ngừng được cải thiện, nâng cao về cả vật chất lẫn tinh thần. Kinh tế của quận luôn đạt mức tăng trưởng khá, giá trị sản xuất tăng bình quân hàng năm cao. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch mạnh theo hướng thương mại - dịch vụ, công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp. Thương mại dịch vụ luôn vượt chỉ tiêu đề ra, tốc độ tăng trưởng năm sau cao hơn năm trước và giữ vai trò là ngành kinh tế chủ yếu, chiếm tỉ trọng ngày càng cao trong tổng giá trị của nền kinh tế quận. Các ngành dịch vụ thương mại liên tục phát triển cả về số lượng và chất lượng, tốc độ tăng trưởng cơ sở kinh doanh phục vụ nhu cầu dịch vụ cho số lượng lớn dân cư trên địa bàn quận. Nhiều công ty, cơ sở sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp luôn vượt chỉ tiêu đề ra. Tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội được lãnh đạo quận quan tâm giải quyết và đạt kết quả cao, thực hiện đúng đường lối kết hợp giữa tăng trưởng kinh tế đi đôi với việc thực hiện công bằng, tiến bộ xã hội. Kết quả đạt được đã giúp nâng cao đời sống nhân dân về mọi mặt, tăng cường lòng tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng bộ và công cuộc xây dựng quận đô thị.

Trong quá trình lãnh đạo xây dựng và phát triển Quận 7, Đảng bộ và lãnh đạo quận đã dần tìm ra bước đi phù hợp, đảm bảo đúng định hướng phát triển kinh tế xã hội mà Trung ương Đảng, Thành ủy đã đề ra, đồng thời phát huy được lợi thế, tiềm năng của quận là một thành công lớn. Nhưng cũng phải nhìn thẳng vào sự thật là bên cạnh những thành công đạt được, trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo phát triển kinh tế xã hội, một số cán bộ, lãnh đạo Đảng bộ còn có khuyết điểm, hạn chế như trong việc đền bù, giải tỏa chưa đáp ứng được mong muốn của nhân dân nên còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc; chưa biết khai thác sâu và triệt để tiềm năng, thế mạnh con người, lao động, nhất là lao động có trình độ cao,...

Những thành quả đạt được của Quận 7 trong quá trình xây dựng và phát triển trên rất đáng phần khởi, tự hào, bên cạnh đó vẫn còn những hạn chế khuyết điểm nhất định mà Đảng bộ, nhân dân Quận 7 cần khắc phục, quan tâm thực hiện mạnh mẽ hơn nhằm đưa quận tiếp tục vươn lên trong những năm tiếp theo. Để đưa quận phát triển nhanh hơn nữa, sớm trở thành quận đô thị và hoàn thành nhiệm vụ Thành phố đã giao, đòi hỏi cần quán triệt các kinh nghiệm trong lãnh đạo phát triển kinh tế xã hội. *Bài học thứ nhất là*, phải quán triệt đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, đồng thời phải bám sát tình hình thực tiễn của địa phương để đề ra chủ trương, nội dung, biện pháp và tổ chức lãnh đạo phù hợp, hiệu quả. *Thứ hai là*, nắm vững quan điểm “cách mạng là sự nghiệp của quần chúng”, luôn luôn gắn bó mật thiết với nhân dân, thực sự dựa vào dân để lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội tại địa phương. *Thứ ba là*, tiếp nhận có hiệu quả sự giúp đỡ và phối hợp của cấp trên và đơn vị bạn để lãnh đạo, thực hiện nhiệm vụ kinh tế, xã hội tại địa phương. *Bốn là*, thường xuyên xây dựng Đảng bộ vững mạnh cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức, nâng cao năng lực

và sức chiến đấu của tổ chức đảng các cấp và đảng viên đủ sức hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Với sự lãnh đạo của Đảng bộ Quận 7 cùng những nỗ lực phấn đấu của toàn thể cán bộ đảng viên, công nhân viên chức và các tầng lớp nhân dân trong quận; sự đoàn kết, đồng tâm hiệp lực, nâng cao tinh thần trách nhiệm, phát huy truyền thống Quận 7 anh hùng trong công tác, lao động, học tập, sẽ đưa Quận 7 ngày càng phát triển toàn diện và bền vững, góp phần xứng đáng vào sự nghiệp xây dựng, bảo vệ và phát triển Thành phố mang tên Bác Hồ kính yêu, góp phần thực hiện thắng lợi công cuộc đổi mới, công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước, xây dựng Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”./.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

### SÁCH, VĂN KIẾN, TÀI LIỆU LƯU TRỮ

1. Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh (2000), *Lịch sử Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh*, Nxb. Thành phố Hồ Chí Minh.
2. Ban Chấp hành Đảng bộ Quận 7 (2004), *Lịch sử Đảng bộ Quận 7 (1930 - 2002)*, Nxb. Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh.
3. Ban Chấp hành Đảng bộ Quận 7, *Lịch sử Đảng bộ Quận 7 (1930 - 2015)*, Nxb. Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, 2004.
4. Ban Thường vụ Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh (1997), *Thành phố Hồ Chí Minh 20 năm (1975 - 1995)*, Nxb. Thành phố Hồ Chí Minh.
5. Bùi Tất Thắng (1997), *Các nhân tố ảnh hưởng tới sự chuyển dịch cơ cấu ngành kinh tế trong thời kỳ công nghiệp hóa ở Việt Nam*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.
6. Cao Thu Hà (2011), *Đảng bộ huyện Cần Giờ lãnh đạo phát triển văn hóa, xã hội (1991 - 2010)*.
7. Cục Thống kê Thành phố Hồ Chí Minh, Chi cục Thống kê Quận 7 (2006), *Niên giám thống kê 1997 - 2007*.
8. Đảng bộ phường Phú Mỹ - Quận 7 (2015), *Lịch sử truyền thống Đảng bộ và Nhân dân phường Phú Mỹ - Quận 7 (1930 - 2015)*
9. Đảng bộ Quận 7 (1998), *Văn kiện Đại hội Đảng bộ Quận 7 nhiệm kỳ I (1998 - 2000)*
10. Đảng bộ Quận 7 (2000), *Văn kiện Đại hội Đảng bộ Quận 7 nhiệm kỳ II (2000 - 2005)*
11. Đảng bộ Quận 7 (2006), *Văn kiện Đại hội Đảng bộ Quận 7 nhiệm kỳ III (2006 - 2010)*
12. Đảng bộ Quận 7 (2010), *Quận 7 - Chặng đường 13 năm hình thành và phát triển*.



13. Đảng bộ Quận 7 (2010), *Văn kiện Đại hội Đảng bộ Quận 7 nhiệm kỳ IV (2010 - 2015)*
14. Đảng bộ Quận 7 (2015), *Văn kiện Đại hội Đảng bộ Quận 7 nhiệm kỳ V (2015 - 2020)*
15. Đảng bộ Quận 7 (2017), *Tập kỷ yếu “Quận 7 - 10 năm xây dựng và phát triển”*.
16. Đảng bộ Quận 7 (2012), *Quận 7 - 15 năm xây dựng và phát triển (1997 - 2002)*.
17. Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh (1996), *Văn kiện Đại hội Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần VI*.
18. Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh (2001), *Văn kiện Đại hội Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần VII*.
19. Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh (2006), *Văn kiện Đại hội Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần VIII*.
20. Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh (2011), *Văn kiện Đại hội Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần IX*
21. Đảng Cộng sản Việt Nam (1996), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
22. Đảng Cộng sản Việt Nam (2001), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
23. Đảng Cộng sản Việt Nam (2005), *Văn kiện Đảng trong thời kỳ đổi mới (Đại hội VI, VII, VIII, IX) về phát triển văn hóa, xã hội, khoa học - kỹ thuật, giáo dục - đào tạo*, Nxb. Chính trị, Hà Nội.
24. Đảng Cộng sản Việt Nam (2006), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
25. Đảng Cộng sản Việt Nam (2006), *Văn kiện Đảng trong thời kỳ đổi mới và hội nhập (Đại hội VI, VII, VIII, IX, X)*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.

26. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
27. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
28. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Chiến lược ổn định và phát triển kinh tế đến năm 2000*, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1991.
29. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ*, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1991.
30. Đặng Thanh Thuý (2006), *Sự hình thành và phát triển các khu chế xuất - khu công nghiệp ở Thành phố Hồ Chí Minh 1991 - 2004*, Luận văn Thạc sĩ khoa học Lịch sử, Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn Thành phố Hồ Chí Minh.
31. Đặng Thị Loan (chủ biên) (2006), *Kinh tế Việt Nam hai mươi năm đổi mới (1986 - 2006) thành tựu và những vấn đề đặt ra*, Nxb. Đại học Kinh tế Quốc dân, Hà Nội.
32. GS.TS. Trương Giang Long, PGS.TS Trần Hoàng Ngân (2011), *Những vấn đề kinh tế - xã hội trong cương lĩnh (bổ sung, phát triển năm 2011)*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
33. GS.TS. Nguyễn Kế Tuấn (chủ biên) (2004), *Phát triển kinh tế tri thức đẩy nhanh quá trình Công nghiệp hóa ở Việt Nam*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
34. Hồ Sơn Đài (2015), *Lịch sử Đảng bộ huyện Nhà Bè (1930 - 2015)*, Nxb. Thành phố Hồ Chí Minh.
35. K. Mác, Ph. Ăngghen, V.I. Lênin (19970), *Về phân công lao động xã hội*, Nxb. Sự thật, Hà Nội.
36. Lê Cao Đoàn (2008), *Công nghiệp hóa - hiện đại hóa rút ngắn: Những vấn đề lý luận và kinh nghiệm thế giới*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.

37. Lê Hải Thanh (2005), *Sự biến đổi cơ cấu lao động - việc làm ở nông thôn ngoại thành Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay*, Luận án Tiến sĩ, Đại học Khoa học xã hội nhân văn Hà Nội.
38. Lê Hồng Liêm, Lê Sơn, Trương Minh Nhật, Quách Thu Nguyệt (1994), *Ngoại thành Thành phố Hồ Chí Minh - những vấn đề lịch sử và truyền thống*, Nxb. Trẻ, Thành phố Hồ Chí Minh.
39. Lê Như Hoa (1993), *Lối sống trong đời sống đô thị hiện nay*, Hà Nội.
40. Lê Quốc Sử (2001), *Chuyển dịch cơ cấu và xu hướng phát triển của kinh tế nông nghiệp Việt Nam theo hướng công nghiệp hóa - hiện đại hóa từ thế kỷ XX đến thế kỷ XXI trong “Thời đại kinh tế tri thức”*, Nxb. Thống kê, Hà Nội.
41. Lê Thị Kim Nhung (2010), *Đảng bộ huyện Dĩ An - tỉnh Bình Dương lãnh đạo quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng Công nghiệp hóa - Hiện đại hóa (1999 - 2009)*, Luận văn Thạc sĩ, Đại học Khoa học xã hội & Nhân văn Thành phố Hồ Chí Minh.
42. Lê Trung Hoa (1991), *Địa danh ở Thành phố Hồ Chí Minh*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.
43. Một số tác giả (1991), *Đổi mới kinh tế - xã hội thành tựu vấn đề và giải pháp*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.
44. Nguyễn Hữu Hậu (2004), *Những chuyển biến kinh tế - xã hội tỉnh Bến Tre từ 1986 - 2002*, Luận văn Thạc sĩ Khoa học Lịch sử, chuyên ngành Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Thành phố Hồ Chí Minh.
45. Nguyễn Thái An - Nguyễn Văn Kích (2005), *100 năm phát triển công nghiệp Sài Gòn - Thành phố Hồ Chí Minh*, Nxb. Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh.

46. Nguyễn Thế Bá (chủ biên) (1997), *Quy hoạch xây dựng phát triển đô thị*, Nxb. Xây dựng, Hà Nội.
47. Nguyễn Thị Thu Hòa, *Người chưa thành niên phạm tội trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh - thực trạng và giải pháp phòng ngừa*, Luận văn Thạc sĩ, Đại học Khoa học xã hội và nhân văn Thành phố Hồ Chí Minh, 2008.
48. Nguyễn Tiến Duy (chủ biên) (2009), *Tổng quan kinh tế - xã hội Việt Nam 2006 - 2010*, Nxb. Thống kê, Hà Nội.
49. Nguyễn Tiến Dy (2009), *Tổng quan tế xã hội Việt Nam 2006 - 2010*, Nxb. Thống kê, Hà Nội.
50. Nguyễn Trọng Chuẩn (2002), *công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở Việt Nam, lý luận và thực tiễn*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
51. Nguyễn Văn Hiệp (2007), *Những chuyển biến kinh tế - xã hội ở Bình Dương từ 1945 - 2005*, Luận án Tiến sĩ Lịch sử, Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn Thành phố Hồ Chí Minh.
52. Nguyễn Văn Hiệp (2007), *Những chuyển biến kinh tế xã hội tỉnh Bình Dương từ năm 1945 đến 2005*, Luận án tiến sĩ Lịch sử, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Thành phố Hồ Chí Minh.
53. Nguyễn Văn Tài (1995), *Những mất tồn tại trong quá trình Đô thị hóa ở Thành phố Hồ Chí Minh*, Nxb. Thành phố Hồ Chí Minh.
54. Nguyễn Văn Tài và cộng tác viên (1998), *Di dân nông thôn - thành thị ở Thành phố Hồ Chí Minh*, Nxb. Nông nghiệp, Hà Nội.
55. Nguyễn Xuân Dũng (2002), *Một số định hướng đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở Việt Nam giai đoạn 2001 - 2010*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.
56. Nhiều tác giả (1992), *Định hướng và giải pháp chuyển sang kinh tế thị trường*, Trung tâm tư liệu học viện Nguyễn Ái Quốc, Hà Nội.

57. Nhiều tác giả (2009), *Văn kiện Đảng về phát triển nông nghiệp, Văn kiện Đảng về phát triển công nghiệp, Văn kiện Đảng về phát triển thương mại - dịch vụ*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
58. PGS.TS. Vũ Văn Hiến, TS. Đinh Xuân Lý (2004), *Đổi mới ở Việt Nam - tiến trình, thành tựu và kinh nghiệm*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
59. Phạm Thị Lan (2005), *Sự chuyển biến kinh tế nhiều thành phần ở quận Gò Vấp Thành phố Hồ Chí Minh từ năm 1975 đến năm 2004*, Luận văn Thạc sĩ, Đại học Khoa học xã hội và nhân văn Thành phố Hồ Chí Minh.
60. Phạm Thị Mỹ Linh (2004), *Những chuyển biến kinh tế - xã hội của tỉnh Long An từ năm 1986 - 2002*, Luận văn Thạc sĩ, Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn Thành phố Hồ Chí Minh.
61. Phạm Thị Vẹn (2014), *Đảng bộ quận Thủ Đức lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 1997 - 2010*, Luận văn Thạc sĩ Khoa học Lịch sử, Chuyên ngành Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Thành phố Hồ Chí Minh.
62. Phạm Văn Trình (1996), *Dân số và nhà ở đô thị Việt Nam*, Nxb. Thành phố Hồ Chí Minh.
63. Phạm Viết Muôn, Trần Du Lịch (1998), *Tiềm năng phát triển kinh tế - xã hội vùng Đông Nam Bộ và Thành phố Hồ Chí Minh*, Nxb. Thống kê, Hà Nội.
64. Phan An (1996), *Sự tái cấu trúc không gian cư trú trong quá trình Đô thị hóa tại Thành phố Hồ Chí Minh*, Nxb. Thành phố Hồ Chí Minh.
65. Sở Văn hóa Thông tin Thành phố Hồ Chí Minh, *Ba trăm năm Sài Gòn - Thành phố Hồ Chí Minh*, Trung tâm thông tin triển lãm Thành phố Hồ Chí Minh.
66. Sơn Nam (1997), *Đất Gia Định xưa*, Nxb. Trẻ.

67. Thành phố Hồ Chí Minh (1998), *Ba trăm năm Sài Gòn*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
68. Thành phố Hồ Chí Minh (2000), *Hai mươi lăm năm xây dựng, đổi mới và phát triển*, Nxb. Thành phố Hồ Chí Minh.
69. Thành phố Hồ Chí Minh (2000), *Thành phố Hồ Chí Minh tự giới thiệu (tập 2) - Các quận huyện trên đường đổi mới và phát triển*, Nxb. Thành phố Hồ Chí Minh.
70. Thủ tướng Chính phủ (2013), *Quyết định của Chính phủ về việc phê duyệt quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025*, Số: 2631/QĐ-TTg, Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2013.
71. Trần Hán Biên (1997), *Quá trình đầu tư trực tiếp nước ngoài vào Thành phố Hồ Chí Minh từ năm 1987 đến nay và ảnh hưởng của nó đến nền kinh tế - xã hội Thành phố*, Luận văn Thạc sĩ, Đại học Khoa học xã hội và nhân văn Thành phố Hồ Chí Minh.
72. Trần Nam Tiến (2001), *Thành phố Hồ Chí Minh một trăm năm sự kiện*, Tạp chí *Xưa và nay*, Nxb. Trẻ.
73. Trần Ngọc Hiền - Trần Văn Chử (chủ biên) (1998), *Đô thị hóa và chính sách phát triển đô thị trong Công nghiệp hóa - Hiện đại hóa ở Việt Nam*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
74. Trần Văn Bính (chủ biên) (1998), *Văn hóa trong quá trình Đô thị hóa ở nước ta hiện nay*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
75. Trần Văn Giàu, Trần Bạch Đằng, Nguyễn Công Bình (chủ biên) (1988), *Địa chỉ văn hóa Thành phố Hồ Chí Minh (4 tập)*, Nxb. Thành phố Hồ Chí Minh.
76. Trần Văn Thọ (1996), *Công nghiệp hóa Việt Nam trong thời đại Châu Á - Thái Bình Dương*, Nxb. Thành phố Hồ Chí Minh.

77. Trịnh Hoài Đức (1998), *Gia Định thành thông chí*, Bản dịch của Viện sử học, Nxb. Giáo dục, Hà Nội.
78. Trương Thị Minh Sâm (2001, 2007), *Chuyển dịch cơ cấu nông nghiệp vùng nông thôn ngoại thành Thành phố Hồ Chí Minh, Chuyển dịch cơ cấu kinh tế khu vực dịch vụ ở Thành phố Hồ Chí Minh trong quá trình công nghiệp hóa - hiện đại hóa*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.
79. Ủy ban nhân dân Quận 7 (1998), *Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 1997 và kế hoạch kinh tế xã hội năm 1998*.
80. Ủy ban nhân dân Quận 7 (1999), *Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 1998 và kế hoạch kinh tế xã hội năm 1998*.
81. Ủy ban nhân dân Quận 7 (2000), *Báo cáo hội nghị tổng kết 10 năm phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" (2000 - 2010) và 15 năm thực hiện cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư" (1995 - 2010)*.
82. Ủy ban nhân dân Quận 7 (2000), *Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 1999 và kế hoạch kinh tế xã hội năm 2000*.
83. Ủy ban nhân dân Quận 7 (2001), *Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2000 và kế hoạch kinh tế xã hội năm 2001*.
84. Ủy ban nhân dân Quận 7 (2002), *Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2001 và kế hoạch kinh tế xã hội năm 2002*.
85. Ủy ban nhân dân Quận 7 (2003), *Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2002 và kế hoạch kinh tế xã hội năm 2003*.
86. Ủy ban nhân dân Quận 7 (2004), *Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2003 và kế hoạch kinh tế xã hội năm 2004*.
87. Ủy ban nhân dân Quận 7 (2005), *Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2004 và kế hoạch kinh tế xã hội năm 2005*.

88. Ủy ban nhân dân Quận 7 (2006), *Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2005 và kế hoạch kinh tế xã hội năm 2006*.
89. Ủy ban nhân dân Quận 7 (2007), *Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2006 và kế hoạch kinh tế xã hội năm 2007*.
90. Ủy ban nhân dân Quận 7 (2008), *Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2007 và kế hoạch kinh tế xã hội năm 2008*.
91. Ủy ban nhân dân Quận 7 (2009), *Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2008 và kế hoạch kinh tế xã hội năm 2009*.
92. Ủy ban nhân dân Quận 7 (2010), *Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2009 và kế hoạch kinh tế xã hội năm 2010*.
93. Ủy ban nhân dân Quận 7 (2011), *Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2010 và kế hoạch kinh tế xã hội năm 2011*.
94. Ủy ban nhân dân Quận 7 (2012), *Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2011 và kế hoạch kinh tế xã hội năm 2012*.
95. Ủy ban nhân dân Quận 7 (2013), *Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2012 và kế hoạch kinh tế xã hội năm 2013*.
96. Ủy ban nhân dân Quận 7 (2013), *Triển khai thực hiện Quy định về chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân trên địa bàn Quận 7, Số: 284/KH - UBND*.
97. Ủy ban nhân dân Quận 7 (2014), *Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2013 và kế hoạch kinh tế xã hội năm 2014*.
98. Ủy ban nhân dân Quận 7 (2015), *Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2014 và kế hoạch kinh tế xã hội năm 2015*.
99. Ủy ban nhân dân Quận 7 (2016), *Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2015 và kế hoạch kinh tế xã hội năm 2016*.
100. Ủy ban nhân dân Quận 7, *Báo cáo kết quả 6 năm phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh trên địa bàn Quận 7 (từ năm 2004 đến năm*



2009), *Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội Quận 7 đến năm 2010, Quy hoạch chung trên địa bàn Quận 7 đến năm 2020*.

101. Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (1999), *Về việc phê duyệt chung Quận 7 Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020*, Số: 2131/QĐ-UB-QLĐT, ngày 14 tháng 4 năm 1999.
102. Viện Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh (1996), *Di dân, nguồn nhân lực, việc làm và Đô thị hóa ở Thành phố Hồ Chí Minh*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
103. Võ Đại Lực (2007), *Kinh tế Việt Nam đổi mới và phát triển*, Nxb. Thế giới, Hà Nội.
104. Võ Văn Kiệt (1981), *Mấy vấn đề của một Thành phố trung tâm công nghiệp*, Nxb. Thành phố Hồ Chí Minh.
105. Vũ Tuấn Anh (chủ biên) (1992), Viện Kinh tế học - Trung tâm Khoa học xã hội và nhân văn quốc gia, *Đổi mới kinh tế và phát triển*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.

#### WEBSITE

Cục Thống kê Thành phố Hồ Chí Minh <http://www.pso.hochiminh.gov.vn>

106. Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh, <http://www.hcmc.gov.vn>.

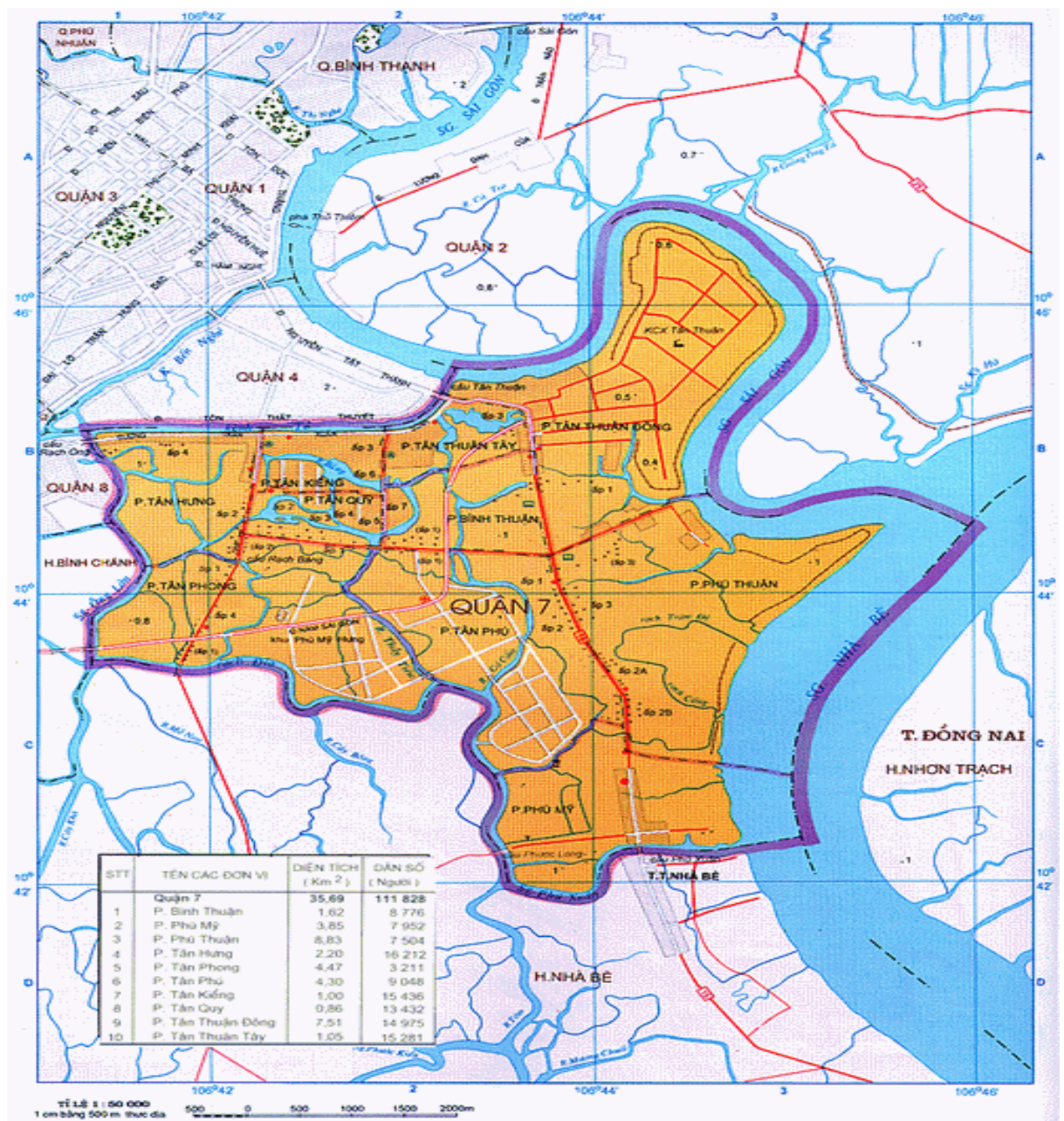
107. <http://www.quan7.hochiminhcity.gov.vn>

108. <http://www.vienkinhte.hochiminh.gov.vn>

## PHỤ LỤC

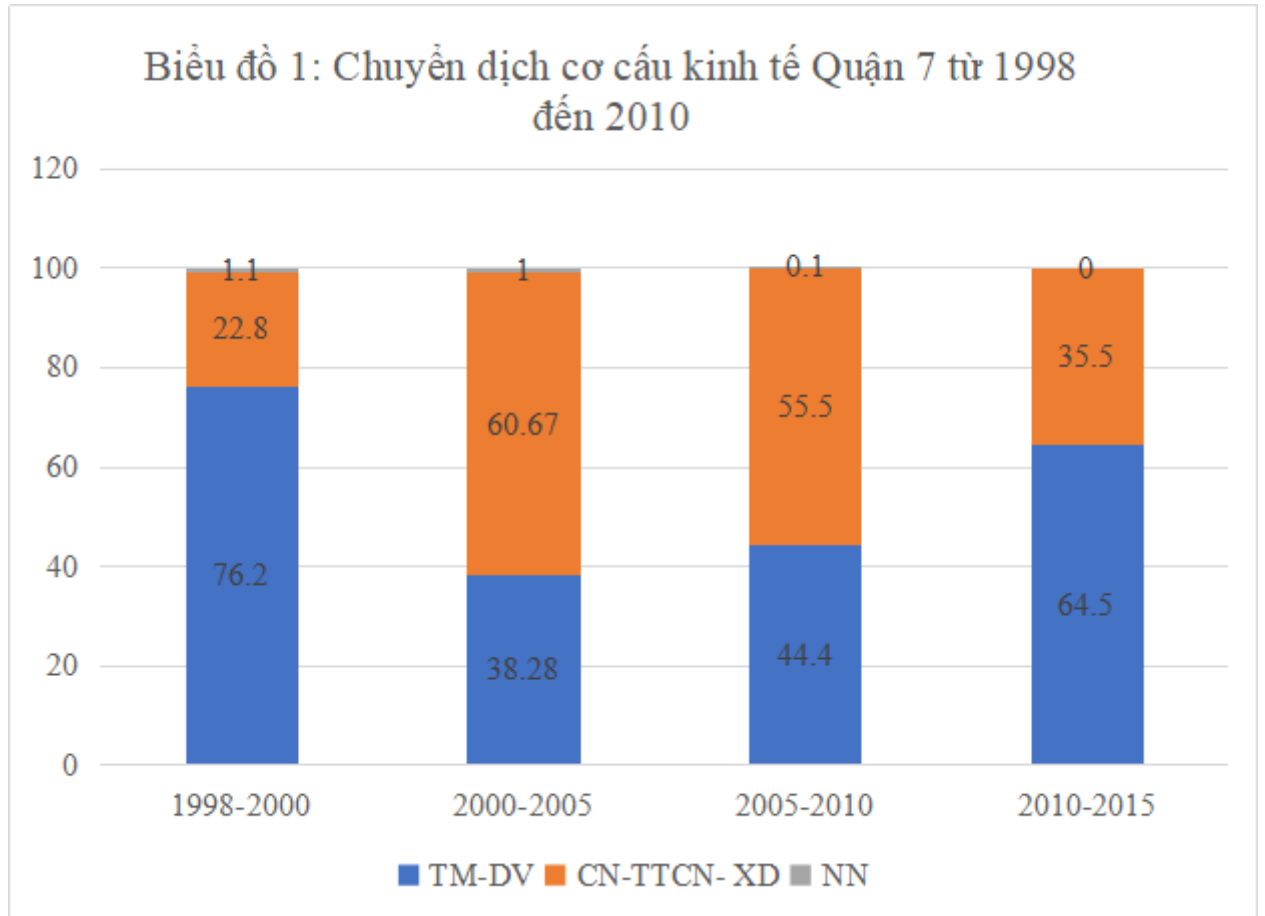
### 1. BẢN ĐỒ

#### BẢN ĐỒ QUẬN 7

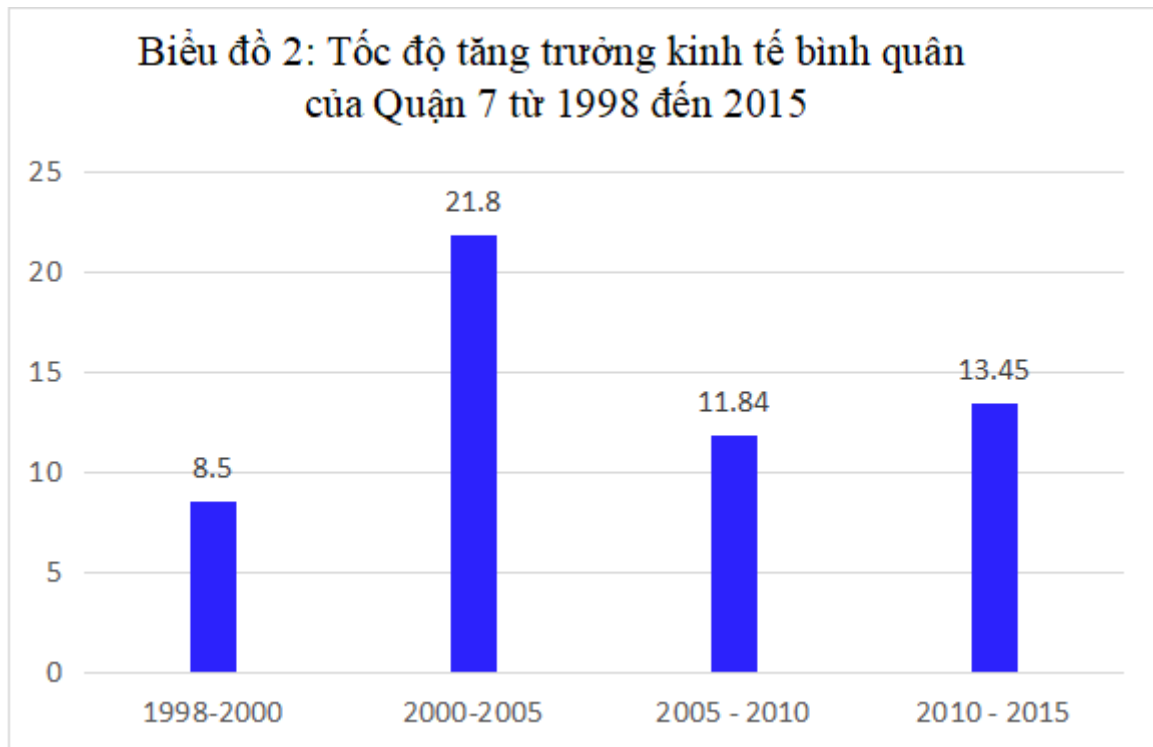


Theo trang web Thành phố Hồ Chí Minh

## 2. BIỂU ĐỒ



Nguồn: Học viên vẽ từ số liệu tổng hợp, tính toán trong báo cáo của văn kiện Đại hội Đảng bộ Quận 7 (1998 - 2015)



Nguồn: Học viên vẽ từ số liệu tổng hợp, tính toán trong báo cáo của văn kiện  
Đại hội Đảng bộ Quận 7 (1998 - 2015)



### 3. MỘT SỐ HÌNH ẢNH

#### Trụ sở Ủy ban nhân dân Quận 7



Nguồn: <https://quan7.hochiminhcity.gov.vn/>

Phó Bí thư Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh Nguyễn Thành Phong (*thứ hai, bên phải*) và nguyên Phó Chủ tịch nước Trương Mỹ Hoa (*thứ tư, bên trái*) chụp ảnh cùng các đại biểu Đại hội Đảng bộ Quận 7 lần thứ V.



Nguồn: thanhuytphcm.vn

Khu đô thị mới Phú Mỹ Hưng, diện mạo mới của Quận 7 ngày nay



Nguồn: <https://thanhnien.vn/tai-chinh-kinh-doanh/quan-7-tuoi-20-khoac-len-mau-ao-moi-820875.html>

Đường Nguyễn Thị Thập, Quận 7 rộng rãi, thông thoáng giúp người dân đi lại thuận tiện.



Nguồn: <http://www.sggp.org.vn/quan-7-va-nhung-bai-toan-cua-trung-tam-do-thi-moi-308810.html>



Lê Văn Thành - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 7 phát biểu tại Hội nghị đối thoại giữa lãnh đạo quận và các doanh nghiệp về lĩnh vực lao động và bảo hiểm xã hội



Nguồn: [http: www.thanhuytphcm.vn](http://www.thanhuytphcm.vn)

*Các đồng chí lãnh đạo chứng kiến ký kết giữa ngân hàng và doanh nghiệp*



Nguồn: [http: www.thanhuytphcm.vn](http://www.thanhuytphcm.vn)

Nhà thi đấu đa năng Quận 7 đã được khánh thành và đưa vào hoạt động chính thức ngày 28-2-2014 sau hơn 16 tháng thi công.



cô

Nguồn: <https://badminton.com/san-cau-long-quan-7>

Khu chế xuất Tân Thuận, Quận 7



Nguồn: <http://www.hepza.hochiminhcity.gov.vn>



Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh Nguyễn Văn  
Hiếu trao quà cho gia đình khó khăn



Nguồn: [http: www.thanhuytphcm.vn](http://www.thanhuytphcm.vn)

Quận 7 vận động quỹ “Vì biển đảo quê hương - Vì tuyến đầu Tổ quốc” năm  
2017



Nguồn: [http: www.thanhuytphcm.vn](http://www.thanhuytphcm.vn)

Lãnh đạo Quận 7 trao giấy khen cho các em học sinh đạt giải Nhất hội thi cấp Thành phố



Nguồn: [http: www.thanhuytphcm.vn](http://www.thanhuytphcm.vn)

Các bệnh viện, phòng khám giới thiệu năng lực và thảo luận giải pháp tại Hội nghị liên kết cơ sở y tế công lập địa bàn Quận 7



Nguồn: [http: www.thanhuytphcm.vn](http://www.thanhuytphcm.vn)